

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ  
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Đẽo chân cho vừa giày !!!

Trong thần thoại Hy Lạp, có điển tích mang tên "Chiếc giường của Procuste". Procuste là một tên cướp vùng Attique chuyên hành hạ các du khách y bắt được bằng cách đặt họ nằm trên một chiếc giường (y có hai chiếc, một ngắn một dài) và chặt bớt hoặc kéo dãn chân của họ cho vừa chiếc giường ấy. Việt Nam ta cũng có thành ngữ tương đương: "Đẽo chân cho vừa giày" dùng để chỉ mọi toan tính muốn bắt người ta theo một kiểu mẫu duy nhất, một lối suy nghĩ hay hành động duy nhất.

Đây là phương cách của các chế độ độc tài, nhất là độc tài cộng sản, vốn mang tính toàn trị ! Năm 1963, giữa lúc nhân tâm miền Bắc chưa hết cơn khủng khiếp và xã hội miền Bắc chưa hết cơn hoảng loạn vì những hậu quả rợn người, đầy chết chóc máu lệ của cuộc Cải cách ruộng đất và vụ Nhân văn Giai phẩm, thì Hồ Chí Minh thân nhiên công bố một tin điều : "Đảng là đạo đức ! là văn minh !" Động từ "là" trong câu này mạnh gấp nhiều lần động từ "có", vì nó muốn nói văn minh đạo đức chính là bản chất của đảng hay đảng là hiện thân của đạo đức văn minh ! Dĩ nhiên trong thâm tâm ai cũng hiểu đó là thứ «đạo đức cách mạng» : đầu tổ ân nhân, lên án cha mẹ, giết vợ bỏ con, phản bội chiến hữu, trù dập văn nhân nghệ sĩ mà Hồ Chí Minh và hàng lãnh đạo CS thời ấy là tấm gương, cũng như văn minh ấy là thứ văn minh phá vỡ những giá trị nhân bản, truyền thống của dân tộc như nhân, nghĩa, lễ, trí, tín... thứ văn minh tiến lên thời đại đồ sắt (theo nghĩa sắt máu) và... đồ đều như lời thi sĩ Bùi Minh Quốc còn mô tả gần đây : "Quay mặt phía nào cũng phải ghim cơn mưa ! Cả một thời đều cang đã lên ngôi !" Thế nhưng Cộng sản vẫn tìm mọi cách cưỡng ép toàn dân miền Bắc phải tin theo «chân lý thời đại» do họ Hồ ban ra ấy. Chẳng hạn qua những vần thơ quái đản của các văn nô chế độ mà mọi người, nhất là giới trẻ phải học thuộc và áp dụng. Ví dụ bài thơ ca tụng tên đồ tể Stalin, kẻ đã tàn sát 10 triệu dân Nga và là kẻ duyệt xét đề án Cải cách ruộng đất của Việt Cộng: «...Ngày mai dân có ruộng cày. Ngày mai độc lập ơn này nhớ ai? Ôn này nhớ để hại vai. Một vai ơn Bác một vai ơn Người. Con còn bé dại con ơi. Mai sau con nhớ trọn đời nhớ Ông!...» (Tố Hữu, Đợi đời nhớ Ông, 1953). Hoặc bài thơ ca ngợi đảng của Xuân Diệu : «...Trong đời cũ trái tim ngoài ngực. Tôi thôi thóp đem ngày đau nhức... Đảng dạy tôi phân biệt tự nguồn. Đảng đã cho tôi xương sống của tâm hồn...» (dù sau này Xuân Diệu có thú nhận : mỗi lần ngâm «thơ Bác» thì nhỏ nước mắt để được mua ít ký thị!?!). Hay bài thơ của Chế Lan Viên : «Đảng ở đâu phân phối trái vườn thơm. Đây ta đuổi ruộng mặn đồng chua thành ngon ngọt... Ta nghĩ chuyện nghìn năm chưa kịp nghĩ. Và đôi mắt thần của Đảng chiếu tâm xa» (Nghĩ về đảng, 1966). Chỉ đến cuối đời, Chế Lan Viên mới nói thật về chế độ qua bài thơ «Bánh vẽ » (1991).

Đi cùng với «tín điều» ngổ ngáo khoác lác nói trên của HCM (mà người ta còn thấy trên các bích chương cổ vũ bầu cử «Quốc hội» năm 2007) là những câu khẩu hiệu như "Đảng là thần thánh, là ưu việt!" (câu nói lên gân của tổng bí thư Leonid Brejnev giữa lúc chế độ Liên xô sắp sụp đổ), như «Ý đảng, lòng dân», «Nghe theo Đảng ! Nói theo đài !», như «Dân tin đảng ! Đảng tin dân !», Đảng là «của dân, do dân, vì dân» (thành ngữ ăn cắp của Abraham Lincoln, tổng thống HK)... Rồi cả một nền tuyên truyền, giáo dục bắt buộc mọi người phải coi «Bác» và «Đảng» như ân nhân của đất nước, của từng người, như nguồn chân lý và công lý của xã hội, phải coi xã hội chủ nghĩa là ưu việt, là đích tới của văn minh nhân loại, ai hiểu ngược lại mà bày tỏ ra hay làm ngược lại là không thể sống nổi. Tất cả khiến toàn thể miền Bắc rời cả nước bị lôi vào cuộc chiến huynh đệ tương tàn, bị dùng vào những cuộc thí nghiệm cuồng điên, những cuộc tổng diễn tập (kiểu nói của Phạm Quang Nghị) chết người, hết của... Chẳng lạ gì mà khi Georges Marchais, tổng bí thư đảng CS Pháp (1972-1994) tuyên bố kiểu tổng kết vụ Liên xô và Đông Âu sụp đổ: «Globalement positif» (Xét chung là tích cực !), thì liền bị tờ Le Figaro hay Le Monde gì đó (hai nhật báo lớn nhất của Pháp) sửa lại : «Globalement vomitif» (Xét chung là đáng nôn mửa !)

Dẫu vậy, tại Việt Nam hiện thời, não trạng Procuste của hàng lãnh đạo CS vẫn thâm căn cố đế, chân cứng (nghĩa là tâm trí) của hơn 80 triệu dân vẫn bị kéo cho vừa chiếc giường, bị đẽo cho vừa chiếc giày mà đảng luôn sấm sấn. Toàn thể bộ máy chính trị, toàn thể bộ máy nhồi sọ (trên các phương tiện truyền thông và qua các giáo khoa mọi cấp) ngày đêm căng kéo, đẽo gọt không ngừng. Chiếc giường hay chiếc giày đó mang nhiều tên gọi khác nhau. Trên phương diện chính trị thì đấy là «dân chủ tập trung», là «chủ quyền hơn nhân quyền», là «xã hội chủ nghĩa chỉ tạm thời bị khủng hoảng», dù ai cũng biết rằng dân chủ kiểu ấy là dân chủ vỏ, còn ruột là độc tài đảng trị, rằng nhân quyền của mọi người dân phải y hinh cho chủ quyền của toàn đảng, và rằng xã hội chủ nghĩa đã bị vứt vào sọt rác lịch sử từ lâu ! Trên phương diện kinh tế thì đó là «kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa», dù ai cũng hiểu đấy là kinh tế tư bản hoang dã chỉ làm giàu sự đảng viên cán bộ có chức quyền ! Trên phương diện ngoại giao với lân bang thì đó là châm ngôn «phải biết sống cận kề nước lớn» như xưa rày bằng cách nhượng đất nhượng biển, đang khi nhân dân -qua lịch sử- đều biết tổ tiên đã hiểu hòa, thậm chí triều cống Đại Hán sau khi đã đánh cho nó liểng xiểng tả tơi ! Mới đây, tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 26 của VC (1-10/12/2008, quy tụ gần 700 đại biểu), tổng bí thư Nông Đức Mạnh thân nhiên khẳng định : «Tổ quốc ta còn nghèo khổ nhưng đảng hoàng» (!?!), dù mấy năm nay trong ngành ngoại giao VN đã có vụ việc đại sứ tại Hoa Kỳ mò sò, lãnh sự tại Nhật Bản sờ mông, tham tán tại Anh quốc côn đồ và bí thư tại Nam Phi buôn lậu... Trên phương diện pháp luật thì đó là «pháp chế xã hội chủ nghĩa», là «tự do trong khuôn khổ» dù ai cũng biết thứ pháp chế đó thực chất chỉ là luật rừng, luật tiền, luật đảng, và rằng khuôn khổ tự do đó là chậu cảnh, bể nước chứ không phải là giòng sông hay biển cả cho con cá bơi lội. Kết cục các phiên tòa thì bao giờ cũng là công thức bắt di dịch : «Tất cả các bị can đã ngoan ngoãn cúi đầu nhận tội trước tòa để →

**GIẢI NHÃN  
QUYỀN VN  
2008**



**TRONG SỐ NÀY**

\*\*\*

- Trg 01 ► **Đeo chân cho vừa giày!!!**
- Trg 03 ► **Thư ngỏ phản đối việc dựng tượng HCM ở Acapulco...  
-22 Cộng đồng người Việt**
- Trg 04 ► **Tuyên cáo chung nhân kỷ niệm 60 năm TNQTNQ  
-Cộng đồng hải ngoại**
- Trg 06 ► **Thư ngỏ cùng nhau vận động cho các nhà yêu nước  
-27 cựu nạn nhân CSVN**
- Trg 07 ► **HT Quảng Độ trả lời về "Lời cam kết" giả trên mạng  
-Phòng Thông Tin PGQT**
- Trg 10 ► **Thư hiệp thông với HĐGM Việt Nam và Gx Thái Hà  
-Nhóm Linh mục NKĐ**
- Trg 12 ► **Vụ Thái Hà, vài ghi nhận sau phiên sơ thẩm  
-G.B. Nguyễn Hữu Vinh**
- Trg 14 ► **60 năm Tuyên ngôn và nhân quyền tại Việt Nam.  
-Trần Hùng**
- Trg 15 ► **Mau vùng dậy cứu nước  
-TTX (thơ)**
- Trg 16 ► **Công lý và phẩm giá cho tất cả mọi người chúng ta  
-Đoàn Thanh Liêm**
- Trg 18 ► **Quyền dân không bằng quyền đảng. Càng khoe...  
-Phạm Trần**
- Trg 20 ► **"Thương hiệu VN" sao còn tai tiếng mãi?  
-Trần Văn**
- Trg 22 ► **Nhục cả nước!  
-Ngô Nhân Dụng**
- Trg 23 ► **19-12-1946 có phải là Ngày Toàn quốc Kháng chiến?  
-Trần Gia Phụng**
- Trg 27 ► **Thử thách cho VN: bloggers dùng quyền tự do...  
-Đỗ Thái Nhiên**
- Trg 28 ► **Đảng CSVN và các nhà dân chủ, ai thích đũa hơn?  
-Hoàng Thị Vân**
- Trg 30 ► **Chuyện khó tin ở vùng thôn quê đau khổ.  
-Đào Thanh Tuy.**

**PHẢN ĐỐI VIỆC QUẢN LÝ BLOGS KIỂU PHẢN DÂN CHỦ, PHẢN NHÂN QUYỀN CỦA CSVN**

... được hưởng chính sách khoan hồng của đảng và nhà nước» !?! Vụ án 8 giáo dân Thái Hà hôm 08-12 mới rồi là bằng chứng hùng hồn cho thứ luật pháp tùy tiện quái đản này. Cả một bản cáo trạng đao to búa lớn, đầy dẫy những vu cáo trơ trẽn, những nguy biện nực cười thế mà đảng vẫn đưa ra cách trang nghiêm đĩnh đạc để bắt mọi người phải công nhận. Quả là «xử đúng cũng được, xử sai cũng được, xử hòa cũng được, xử thẳng cũng được, xử thua cũng được...» (lời chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao Trịnh Ngọc Dương). Nhưng giáo dân Thái Hà có công nhận phiên xử, bản án ấy hay không thì mọi người đã rõ ! (trừ ai chỉ nghe báo đài VC !)

Trên phương diện thông tin, chiếc giường hay chiếc giày đó nay mang cái tên mới do thứ trưởng bộ Thông tin và Truyền thông Đỗ Quý Doãn đặt : «Đi lê bên phải». Toàn bộ báo chí cứ «thẳng đàng [không phải «thẳng đảng»] mà đi, mà nói» dưới cây gậy và củ cà rốt của đảng. Cứ theo đuôi của Nguyễn Thế Thảo mà cắt xén rồi xuyên tạc thả giàn câu nói của Đức Tổng Giám mục Hà Nội, cứ bám móng của Nguyễn Đức Nhanh mà vu khống giáo xứ Thái Hà phá hoại tài sản, gây rối trật tự trị an ! Dám đi giữa đường hay đi bên trái thì nhớ số phận của Nguyễn Việt Chiến và Nguyễn Văn Hải! Chưa hết, qua thứ trưởng bộ Ngoại giao Hồ Xuân Sơn, đảng còn muốn ngang nhiên đeo chân, dẫn đường cho báo chí Nhật Bản trong vụ PCI, khiến toàn bộ nước Nhật, từ nhân dân, chính phủ tới báo chí đang cho Việt Nam một bài học đích đáng nhớ đời ! Gần đây thôi, cũng chính Đỗ Quý Doãn (được báo Tiền Phong 28-11-2008 trích đăng) đã định nghĩa blog là hoạt động mang yếu tố cá nhân: "Yếu tố này quy định blog không đại diện cho một tổ chức hay thông tin chính thống nào cả. Những blogs vượt quá thông tin cá nhân là sai quy định, trái pháp luật !" Thành ra cấm các bloggers bày tỏ và chia sẻ quan điểm về các vấn đề chính trị, xã hội ! Để răn đe, Giám đốc Trung tâm Bách khoa lo về an ninh internet là Nguyễn Tử Quảng (một tay công an mạng hạng gộc), nói rằng theo dự thảo luật đang được bàn cãi, "những người vi phạm có thể bị phạt tiền tới 12,000 đô Mỹ và án tù tới 12 năm" mà y cho là "rất xứng đáng đối với những ai cố ý phổ biến những tin thất thiệt về tôn giáo, hệ thống chính trị, nhà nước và chính phủ". Đàng khi đó thì toàn thể thế giới đều công nhận blog "là một trang mạng cá nhân hoặc của một nhóm các cá nhân, là nơi để mỗi cá nhân tự do bày tỏ suy nghĩ, tình cảm, thái độ, quan điểm; là tờ báo mạng của cá nhân hoặc nhóm, được thường xuyên cập nhật" và "blogger được coi là nhà báo công dân" (Wikipedia), dựa trên điều 19 của Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền.

Nói tóm lại, đảng CS đang tạo ra tạo ra cho nhân dân VN một chiếc giường, một chiếc giày mang cái tên chưa từng thấy trong lịch sử nhân loại : «văn hóa đảng» ! Khái niệm này do chính cựu trưởng ban tư tưởng văn hóa trung ương Nguyễn Khoa Diễm phát minh ra năm 2005 và được trình bày hàng tuần trên truyền hình VC. Ngoài văn hóa đại lục, văn hóa dân tộc, văn hóa dân gian, văn hóa tôn giáo ra, nay dân Việt lại biết thêm một thứ văn hóa đặc biệt nữa là «văn hóa đảng». Đảng đã cầm quyền hơn 60 năm rồi, mà là cầm quyền tuyệt đối, cho nên mọi chuyện từ nhỏ đến lớn đều liên quan đến đảng. Văn hóa là một chuyện vô cùng quan trọng trong đời sống xã hội nên đảng phải «quan tâm» và muốn rằng nhờ đảng mà dân Việt có thêm một nền văn hóa mới : đó là tòng phục, mến yêu, đề cao đảng, đó là tin đảng như thần chân lý và thần công lý, đó là hãy cứ gian dối, bạo hành nếu cần vì ích lợi của đảng, đó là đặt quyền lợi của đảng trên quyền lợi của nước, của dân, đó là «sống chết mặc bây, quyền đầy đảng nắm» !!!

Trong thần thoại chiếc giường nói trên, cuối cùng tên cướp Procuste đã bị người hùng Thésée bắt y chịu chính hình phạt mà y đã sáng tạo. Nhân dân và lịch sử cũng sẽ hành xử với tên Procuste cộng sản như thế thôi ! **BAN BIÊN TẬP**



Hãy cứu đảng (Babui - Devonline.net)

# THƯ NGỎ PHẢN ĐỐI

## việc

# dựng tượng của Hồ Chí Minh

# tại thành phố Acapulco, Mexico

.....22 Cộng đồng người Việt \* 05-12-2008.....

Kính gửi:

- Ông Felix Salgado Macedonia, chủ tịch Hội đồng thành phố Acapulco
- Các thành viên Hội đồng thành phố Acapulco
- Toàn thể cư dân thành phố Acapulco, Mexico

Chúng tôi, những người Việt Nam sống tại Việt Nam cũng như đang cư trú tại nhiều quốc gia trên thế giới, rất ngạc nhiên và đau buồn trước việc Hội đồng thành phố Acapulco quyết định dựng tượng Hồ Chí Minh tại đại lộ Miguel Aleman, đại lộ chính thành phố Acapulco. Quyết định này dựa trên ý nghĩ cho rằng Hồ Chí Minh đã "đóng góp to lớn cho công cuộc dành độc lập cho Việt Nam và cho hòa bình, hợp tác và đoàn kết giữa các quốc gia".

Là những người VN, chúng tôi xin khẳng định cùng quý vị là Hồ Chí Minh, không những đã hoàn toàn không có những đóng góp kể trên, mà ngược lại y chính là kẻ đã gây bao tai họa cho nhân dân VN và cũng là kẻ đã tiếp tay gieo rắc chủ nghĩa Cộng Sản, một chủ nghĩa đã bị toàn thể nhân loại lên án.

Những sự kiện sau đây xác quyết kết luận trên:

- Tôn thờ chủ nghĩa cộng sản, HCM đã áp dụng những kỹ thuật sát máu, những phương thức bạo lực của chủ nghĩa này trong việc đánh đổ chế độ thực dân tại Việt Nam, gây nên bao nhiêu chết chóc. Cũng trong thời gian này, đã có nhiều quốc gia Á, Phi dành được độc lập bằng những phương thức ôn hòa, giảm thiểu được nhiều thiệt hại về nhân mạng tài sản.

- Là cán bộ của cộng sản quốc tế, Hồ Chí Minh đã thực hiện những

chính sách cai trị vô cùng man rợ gây ra nhiều thảm họa cho dân tộc Việt Nam. Chỉ trong chiến dịch cải cách ruộng đất trong những năm 1953-1956, đã có gần 200,000 người đã bị sát hại trong đó, một số không nhỏ bị chôn sống, hoặc bị xử tử bằng dao, súng.

- Và mặc dù đã qua đời, HCM đã để lại một di sản vô cùng tàn hại cho dân tộc VN. Đó là đảng CSVN, con đẻ của HCM, tập đoàn đang cai trị Việt Nam. Với chủ trương sát máu, đi ngược lại với nhân bản, đảng CSVN đã và đang thống trị Việt Nam bằng bạo lực, độc tài, độc đoán, phi dân chủ, phản nhân quyền.

- Còn đối với "sự hòa bình, hợp tác và đoàn kết giữa các quốc gia", hãy nghe nhà văn và cũng là triết gia nổi tiếng người Pháp Jean-François Revel nhận xét: "*Dựa vào khát vọng tự do để ngự trị, đó là phương pháp Hồ Chí Minh, rất mực trung thành tuân theo phương pháp của nhân vật tôi tề Lênin. Phương pháp này đã tàn phá những nơi khác: Cambốt, Êthiôpi, Môzambich, Algieri, Cuba, Angola. Đảng sau cuộc chiến tranh giải phóng, một cuộc chiến đấu giành quyền sống bình đẳng, trong đó các chiến sĩ thành thật hiến thân, luôn ản dấu âm mưu của những kẻ cầm đầu chống lại tự do và quyền con người.*"

Với những sự kiện trên, chúng tôi long trọng và khẩn thiết kêu gọi Ông Chủ tịch và Hội đồng thành phố, cùng toàn thể cư dân của thành phố Acapulco, Mexico, hãy hủy bỏ việc dựng tượng Hồ Chí Minh tại đại lộ Miguel Aleman, bên cạnh tượng của nhà tranh đấu bất bạo động lừng danh Mahatma Gandhi.

Hủy bỏ việc này, chẳng những sẽ phù hợp với ước nguyện đích thực của nhân dân Việt Nam, mà còn biểu tỏ lòng tôn kính đối với Ông Mahatma Gandhi, một vĩ nhân đúng nghĩa, được mọi người kính nể.

Muốn biết thêm chi tiết về các tội ác của Ông Hồ Chí Minh, xin vào <http://crimesofhochiminh.com/>

Ngày 5 tháng 12 năm 2008

- 1- Khối 8406, VN (Lm Phan Văn Lợi, Đại diện).
- 2- Cộng đồng Người Việt Tự do Liên bang Úc Châu (Ô. Nguyễn Thế Phong, Chủ tịch).
- 3- Liên hội Người Việt Canada (Ô. Ngô V. Út, Tổng thư ký).
- 4- Cộng đồng Người Việt Quốc gia Montreal, Canada (Bác sĩ Trần Đình Thắng, Ct).
- 5- Cộng đồng Người Việt Quốc gia Tự do tại Pháp (Bác sĩ Phan Khắc Tường, Ct).
- 6- Cộng đồng VN Tỵ nạn Cộng sản Hòa Lan (Ô. Nguyễn Liên Hiệp, Ct).
- 7- Cộng đồng VN tại Liège, Vương quốc Bỉ (Ô. Lê Hữu Đào, Ct).
- 8- Cộng đồng VN Hoa Kỳ (Ô. Nguyễn V. Tân, Ct).
- 9- Cộng đồng Người Việt Quốc gia Arizona (Ô. Phạm Sinh, Ct).
- 10- Cộng đồng Người Việt Quốc gia Dallas (Ô. Thái Hóa Tổ, Ct).
- 11- Cộng đồng Người Việt Quốc gia Fort Worth (Ô. Nguyễn Xuân Hùng, Ct).
- 12- Cộng đồng Người Việt Quốc gia Houston (Luật sư Hoàng Duy Hùng, Ct).
- 13- Cộng đồng Người Việt Quốc gia San Antonio (Ô. Phan Quang Trọng, Quyền Ct).
- 14- Cộng đồng Người Việt Quốc gia Tucson, Arizona (Ô. Lê Cường, Ct).
- 15- Cộng đồng Người Việt Pomona Valley (Bác sĩ Võ Đình Hữu, Ct).
- 16- Cộng đồng Người Việt Tampa Bay, FL (Ô. Vũ Đình Vương, Ct).
- 17- Cộng đồng VN Bắc California (Ô. Nguyễn Ngọc Tiên, Ct).
- 18- Cộng đồng VN tại Colorado (Ô. Nguyễn Vạn Thắng, Ct).
- 19- Cộng đồng VN Philadelphia (Ô. Nguyễn Đình Toàn, Ct).
- 20- Cộng đồng VN Thống hợp Georgia (Ô. Ngô Thanh Lâm, Ct).
- 21- Cộng đồng VN vùng Thủ đô HTĐ, Maryland và Virginia (Ô. Đỗ Hồng Anh, Ct).
- 22- Hiệp hội Người Việt San Diego (BS Lê Tiến Dũng, Ct).

# TUYÊN CÁO CHUNG

**của Cộng đồng và các Tổ chức Đoàn thể  
hải ngoại nhân ngày kỷ niệm 60 năm**

**BẢN TUYÊN NGÔN QUỐC TẾ NHÂN QUYỀN**

**.....Hải ngoại ngày 10-12-2008.....**

Ngày hôm nay, cách đây 60 năm, tại Paris, Pháp quốc, đã được công bố một bản văn căn bản mà cả thế giới giờ đây xem là văn bản nền cho một nền văn minh mới của nhân loại, bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, thông qua vào ngày 10 tháng 12 năm 1948.

Tương chúng ta cần nhắc lại, bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền là một sản phẩm của Liên hiệp quốc, hy vọng mới nhất của nhân loại sau Thế chiến II, một cuộc chiến đẫm máu và tàn sát kinh hoàng nhất trong lịch sử loài người, với tham vọng chấm dứt những hiện tượng dã man như Holocaust, trong đó 6 triệu người Do thái đã bị giết hay đưa vào lò nung của Hitler, hoặc như những “cánh đồng chết” ở Kampuchia sau này dưới thời Pol Pot.

Vì thế bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền đã chi tiết hoá những quyền cá nhân và công dân mà tất cả mọi người trên thế giới cần phải được quyền hưởng, không phân biệt chủng tộc, màu da, tôn giáo, địa phương hay phái tính (Điều 2). Theo bản Tuyên ngôn, tất cả mọi người sinh ra tự do và bình đẳng về mặt phẩm cách cũng như về quyền lợi. Ai cũng có quyền sống, tự do, và an toàn thân mạng. Chế độ nô lệ bị nghiêm cấm, cũng như các hình thức đối xử và hình phạt ác độc, mất nhân phẩm. Tất cả mọi người phải được luật pháp bảo vệ đồng đều, cũng như sự riêng tư về chỗ ở, gia đình, và thư từ cần được bảo đảm. Người nào bị cáo buộc một tội phạm phải được coi là vô tội cho đến khi chứng minh được là thực sự có tội. Bản Tuyên ngôn còn đặc biệt đề cao các quyền tự do tư tưởng, lương tâm, ngôn luận, tôn giáo và tín ngưỡng, cũng như tập hợp. Quyền của các vị thành nhân lấy người mình chọn và lập gia đình cũng được công nhận. Và khẳng định trong bản Tuyên ngôn là quyền được giáo dục và sở hữu tài sản.

Về lao động, Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền công nhận quyền tự do lựa chọn công việc làm của mình,

quyền mưu tìm những điều kiện làm việc thuận lợi, lương bổng công bằng, và quyền được bảo vệ chống lại sự thất nghiệp. Người lao động có quyền lập và tham gia các công đoàn. “Mọi người có quyền hưởng một mức sống đủ để bảo vệ sức khoẻ và sự an sinh của chính mình và gia đình mình.”

Bản Tuyên ngôn còn khẳng định là ai cũng có quyền rời nước mình hay nước nào khác và có quyền trở lại. Ai cũng có quyền có một quốc tịch và thay đổi quốc tịch đó. Ai cũng có quyền tham gia vào chính quyền của nước mình, với ý của dân là căn bản cho uy quyền của Nhà nước.

Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền sau đó được củng cố bằng hai Công ước Quốc tế, một về các Quyền Chính trị và Dân sự và một về các Quyền Xã hội, Kinh tế và Giáo dục, mà một quốc gia ký kết bắt buộc phải tôn trọng. Cộng hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã long trọng ký vào hai Công ước Quốc tế này từ tháng 9 năm 1982.

Như vậy, hôm nay, nhân dịp 60 năm kỷ niệm ngày Quốc tế Nhân quyền, chúng tôi, đại diện cho 3 triệu người Việt hải ngoại, một lần nữa khẳng định những quyền bất khả xâm phạm của 86 triệu dân Việt Nam ở trong nước. Chúng tôi cũng đòi hỏi nhà cầm quyền Hà Nội phải triệt để tôn trọng những cam kết của mình đối với Liên hiệp quốc và thế giới ngõ hầu VN có thể vươn lên và thực sự là một nước văn minh, dân chủ và tự do, xứng đáng đứng bên cạnh các quốc gia tân tiến của nhân loại.

**Hải ngoại, ngày 10-12-2008**  
**DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC ĐỒNG KÝ TÊN VÀO TUYÊN CÁO NÀY:**

1- Nghị hội Toàn quốc Người Việt tại Hoa kỳ (Ô. Nguyễn Ngọc Bích, Ct). 2- Liên hội Người Việt Canada (Ô. Ngô Văn Út, Tổng thư ký). 3- Cộng Đồng Người Việt Tự Do Liên Bang Úc Châu (Ô. Nguyễn Thế Phong, Ct). 4- Trung tâm Việt Nam, Hannover, Cộng hoà Liên Bang Đức (Ô. Lâm Đăng

Châu, Đại diện). 5- Phong Trào Quốc Dân Đòi Trả Tên Sài Gòn, Tân Tây Lan (LM Nguyễn Hữu Lễ, Đại diện). 6- Tổ Chức Phục Hưng Việt Nam (Ô. Trần Quốc Bảo, Ct). 7- Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam (GS. Nguyễn Thanh Trang, Trưởng Ban Phối Hợp). 8- Liên minh Nhân quyền Việt Nam (GS. Nguyễn Chính Kết, Đại diện). 9- Hội Cừ Tri Việt Mỹ (Bà Jackie Bông Wright, Ct). 10- Tổ Chức Quốc Tế Yểm Trợ Cao Trào Nhân Bản (BS. Nguyễn Thế Bình, Ct). 11- Ủy ban Tranh đấu Nhân quyền cho Việt Nam (Bà Nguyễn Hồng Liên, Ct). 12- Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo Cho Việt Nam (Bà Ngô Thị Hiền, Ct). 13- Viện Quốc tế về Việt Nam (GS. Đoàn Viết Hoạt, Ct). 14- Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Dallas (Ô. Thái Hóa Tố, Ct). 15- Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Fort Worth (Ô. Nguyễn Xuân Hùng, Ct). 16- Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Montreal, Canada (Ô. Trần Đình Thắng, Ct). 17- Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia tại Tucson, AR (Ô. Lê Cường, Ct). 18- Cộng đồng Việt Nam vùng DC, Maryland và Virginia (Ô. Đỗ Hồng Anh, Ct)

*T.B.- Đính kèm là bản Lên tiếng của Ủy ban Nhân quyền Việt Nam, trụ sở ở Hà Nội, đánh dấu hai năm thành lập Ủy ban (dù như hai sáng lập viên của Ủy ban, Luật sư Nguyễn Văn Đài và Luật sư Lê Thị Công Nhân, hiện đang còn ở trong tù).*

## **ỦY BAN NHÂN QUYỀN VIỆT NAM KỶ NIỆM 2 NĂM THÀNH LẬP UBNQVN – TÔN VINH CÁC NHÀ HOẠT ĐỘNG NHÂN QUYỀN VIỆT NAM**

Hà Nội, ngày 10-12-2008

Cách đây 60 năm, ngày 10 tháng 12 năm 1948 gần 200 quốc gia trên thế giới đã cùng nhau thông qua bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền Quốc Tế tại Đại Hội Đồng Liên Hợp Quốc. Việt Nam dưới sự cầm quyền của giới lãnh đạo độc tài toàn trị cộng sản cũng đã tham gia ký cam kết thực hiện theo bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền Quốc Tế vào năm 1988. Nhưng trên thực tế trong suốt 20 năm qua nhà nước cộng sản Việt Nam không những không tôn trọng văn kiện quan trọng này của thế giới mà chính họ đã đặt bút ký, ngược lại nhà nước cộng sản Việt Nam ra sức dùng đủ mọi thủ đoạn hết sức tinh vi để đàn áp, ngăn chặn và trù dập hết sức khốc liệt những người muốn tham gia tranh đấu đòi hỏi nhân quyền cho người dân Việt Nam. Nhà nước cộng sản Việt Nam nằm dưới sự kiểm soát độc tài toàn trị của giới lãnh đạo độc

đảng cộng sản, cũng dùng mọi nguy hiểm đối trả đối với thế giới văn minh để cố gắng che dấu những hành vi vi phạm nhân quyền trầm trọng đối với người dân Việt Nam. Mặt khác họ chưa bao giờ có bất kỳ một hành động nào để công bố bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền Quốc Tế này cho toàn thể nhân dân Việt Nam được biết, hay là có những hoạt động nhằm tôn vinh những nhà hoạt động nhân quyền. Ngược lại họ chụp mũ và quy kết cho những nhà hoạt động nhân quyền tại Việt Nam bằng những tội danh hết sức mơ hồ theo điều 88 bộ luật hình sự của nhà nước độc tài cộng sản: "tuyên truyền chống nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam..."! đã bắt giam và bỏ tù hàng loạt những người hoạt động dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam trong các chiến dịch khủng bố, đàn áp nhân quyền của nhà nước độc tài cộng sản Việt Nam, các đỉnh điểm đàn áp là vào tháng 3 năm 2007, và tháng 9 năm 2008.

Dựa trên tinh thần của bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, và thấy rằng nhân quyền là hết sức quan trọng đối với mỗi người dân Việt Nam, Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam đã được tự thành lập ngày 10 tháng 12 năm 2006 trong cao trào ngày càng dâng lên của các hoạt động đấu tranh đòi dân chủ nhân quyền cho người dân tại Việt Nam, bất chấp mọi đe dọa khủng bố, đàn áp từ phía nhà cầm quyền độc tài cộng sản Việt Nam, để đấu tranh đòi hỏi nhân quyền phải được thực thi triệt để, các quyền tự do căn bản của con người phải được trả lại cho người dân VN.

Nhân dịp kỷ niệm 2 năm thành lập Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam, chúng tôi hết sức ca ngợi và tôn vinh mọi cố gắng nỗ lực vượt khó của tất cả các nhà hoạt động dân chủ nhân quyền cho người dân Việt Nam, chúng tôi hết sức hoan nghênh và chúc mừng các nhà hoạt động dân chủ nhân quyền Việt Nam đã được trao các giải thưởng của các tổ chức nhân quyền quốc tế cũng như của các Sáng Hội Việt Nam nhằm khích lệ động viên tinh thần và những đóng góp hết sức cần thiết của các nhà tranh đấu cho dân chủ nhân quyền tại Việt Nam.

**Trong dịp này chúng tôi cũng hết sức thiết tha yêu cầu các Tổ chức tranh đấu nhân quyền, các Chính phủ ủng hộ tự do dân chủ trên thế giới hãy kịp thời lên tiếng, làm áp lực mạnh mẽ để ngăn chặn các vi phạm nhân quyền tại Việt Nam, kêu gọi nhà cầm quyền độc tài toàn trị Cộng sản Việt Nam phải trả tự do ngay lập tức và vô điều**

**kiện cho những người tranh đấu dân chủ nhân quyền đã bị bắt giam, cầm tù trong thời gian qua và trả lại mọi quyền tự do căn bản cho người dân Việt Nam.**

Dưới đây là danh sách các nhà bất đồng chính kiến ôn hoà, các tù nhân chính trị hiện đang bị giam trong nhà tù của nhà nước độc tài toàn trị cộng sản Việt Nam trong thời gian vừa qua:

**Đã xét xử - có án tù :**

**1- Nguyễn Văn Thuỳ.** Tín đồ PGHH. Bị bắt: 22-04-2006. Án tù: 5 năm. **2- Lê Nguyên Sang.** Bác Sĩ. Đảng Dân Chủ Nhân Dân. 14-08-2006. 4 năm. **3- Nguyễn Bắc Truyển.** Luật sư. Đảng Dân Chủ Nhân Dân. 14-08-2006. 3 năm 6 tháng. **4- Huỳnh Nguyên Đạo.** Nhà báo. Đảng Dân Chủ Nhân Dân. 14-08-2006. 2 năm 6 tháng. **5- Nguyễn Văn Thơ.** Tín đồ PGHH. 02-10-2006. 6 năm. **6- Dương Thị Tròn.** Tín đồ PGHH. 02-10-2006. 4 năm. **7- Lê Văn Súc.** Tín đồ PGHH. 04-11-2006. 6 năm. **8- Nguyễn Thanh Phong.** Dân oan tỉnh Long An. 13-10-2006. 3 năm. **9- Trần Quốc Hiến.** Luật sư. Hiệp hội đoàn kết công nông Việt Nam. 12-01-2007. 5 năm. **10- Nguyễn Văn Lý.** Linh mục công giáo. 18-02-2007. 8 năm. **11- Nguyễn Phong.** Cử nhân. Đảng Thăng Tiến Việt Nam. 17-02-2007. 6 năm. **12- Nguyễn Bình Thành.** Thợ điện. Đảng Thăng Tiến Việt Nam. 17-02-2007. 5 năm. **13- Hoàng Thị Anh Đào.** Đảng Thăng Tiến Việt Nam. 19-02-2007. 2 năm tù treo. **14- Lê Thị Lệ Hằng.** Giáo viên. Đảng Thăng Tiến Việt Nam. 18-02-2007. 18 tháng tù treo. **15- Lê Thị Công Nhân.** Luật sư. Đảng Thăng Tiến Việt Nam. Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam. 06-03-2007. 3 năm. **16- Nguyễn Văn Đài.** Luật sư. Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam. 06-03-2007. 4 năm. **17- Phạm Bá Hải.** Kinh doanh. Tổ chức Bạch Đằng Giang. 07-09-2006. 5 năm. **18- Nguyễn Ngọc Quang.** Thợ trang trí nội thất. Tổ chức Bạch Đằng Giang. 02-09-2006. 3 năm. **19- Vũ Hoàng Hải.** Xây dựng. Tổ chức Bạch Đằng Giang. 05-09-2006. 2 năm. **20- Trương Quốc Huy.** Thành viên diễn đàn Paltalk. 18-08-2006. 6 năm. **21- Hàng Tấn Phát.** Sài Gòn. 23-09-2005. 6 năm. **22- Trần Thị Lệ Hồng.** Kinh doanh. Hiệp hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam. 15-11-2006. 3 năm. **23- Đoàn Văn Diên.** Hiệp hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam. 15-11-2006. 4 năm 6 tháng. **24- Phùng Quang Huyền.** Hiệp hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam. 15-11-2006. 18 tháng. **25- Hồ Thị Bích Khương.** Công nhân. Dân Oan Nghệ

An. 25-04-2007. 2 năm. **26- Trương Minh Đức.** 1960. Nhà báo. 05-05-2007. 5 năm. **27- Trương Minh Nguyệt.** Giáo sư nông cơ. Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị & Tôn Giáo. 04-06-2007. 4 năm. **28- Nguyễn Văn Ngọc.** Kinh doanh. Nhóm Người Việt Nam Yêu Nước. 28-02-2007. 4 năm. **29- Trịnh Quốc Thảo.** Kinh doanh. Nhóm Người Việt Nam Yêu Nước. 28-02-2007. 2 năm. **30- Lương Văn Sinh.** Dân oan. Thành viên Khối 8406. 10-01-2008. 2 năm. **31- Nguyễn Văn Hải (Điều Cày).** Nhà Báo. Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do. 20-04-2008. 2 năm 6 tháng. **32- Nguyễn Thị Cẩm Hồng.** Dân oan. 15-08-2008. 18 tháng tù. **33- Lê Thị Kim Thu.** Dân oan Đồng Nai. 29-08-2008. 18 tháng tù giam.

**Còn bị tạm giam - chưa xét xử :**

**34- Ngô Lướt.** Dân oan Bình Thuận. Bị bắt: 03-08-2007. **35- Nguyễn Xuân Nghĩa.** Nhà văn. Ban điều hành Khối 8406. 10-09-2008. **36- Phạm Văn Trội.** Cử nhân. Thành viên UBNQVN. 10-09-2008. **37- Trần Đức Thạch.** Nhà thơ. 10-09-2008. **38- Ngô Quỳnh.** Sinh viên. 10-09-2008. **39- Nguyễn Văn Túc.** Nông dân. 10-09-2008. **40- Phạm Thanh Nghiên.** Thành viên Khối 8406. 18-09-2008. **41- Vũ Hùng.** Giáo viên. 18-09-2008. **42- Nguyễn Văn Tinh.** Chiến sĩ dân chủ. 24-09-2008. **43- Nguyễn Kim Nhân.** Trưởng nhóm dân oan Bắc Giang. 25-09-2008. **44- Phạm Văn Đồng** (bút danh Phạm Hồng Đức). Nhà văn. 26-11-2008.

## TỰ DO NGÔN LUẬN

**Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng**

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

**Địa chỉ liên lạc:**

**witness2005@gmail.com**

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,**

**xin mời ghé:**

**<http://www.tdngonluan.com>**

**[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)**

**[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)**

**<http://tudongonluan.atSPACE.com>**

**<http://www.viet.no>**

**Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam**

# THƯ NGỎ

## **CÙNG NHAU vận động tự do cho các người yêu nước bảo vệ đất nước VN**

**27 cựu nạn nhân của CS \* 12-12-2008**

Kính gửi :

- Quý Vị dân cư các nước tự do,  
 - Quý Tổ chức Nhân quyền Thế giới  
 - Quý Cơ quan Truyền thông Việt Nam và quốc tế  
 cùng Đồng bào khắp nơi trong và ngoài nước,

Kính thưa Quý vị,

Quyết định thành lập thành phố Tam Sa của Trung Quốc để quản trị hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vào ngày 2-12-2007 đã làm trỗi dậy lòng yêu nước của người dân Việt Nam một cách mãnh liệt. Bất chấp sự ngăn cản của nhà cầm quyền CSVN, ngày 9-12-2007, hàng trăm thanh niên sinh viên và đồng bào đã quyết tâm xuống đường biểu tình phản đối tại Sài Gòn và Hà Nội với nhiều biểu ngữ như "Hãy trả lại Hoàng Sa Trường Sa cho Việt Nam", "Yêu cầu Trung Quốc tôn trọng Việt Nam, chấp hành luật pháp quốc tế", "Đừng coi thường Dân Việt Nam!"...

Chẳng những nhà cầm quyền CSVN không làm theo nguyện vọng người dân để bảo toàn tài sản quốc gia mà họ còn thẳng tay trừ dập, bắt bớ giam cầm những người mạnh dạn bày tỏ lòng yêu nước, họ đã thẳng tay đàn áp mọi cuộc biểu tình ngay tuần lễ sau đó và nhiều lần kế tiếp nữa, và đã bắt bớ, bỏ tù tất cả những người lên tiếng phản đối hành động xâm lược của Trung Quốc. Nhiều người đã bị bắt và bị đánh đập dã man ngày 29-4-2008, ngày mà được Thế vận hội Bắc Kinh 2008 dùng chân tại Việt Nam.

Tiêu biểu cho nhóm người này chính là cô Phạm Thanh Nghiênn, sinh viên Ngô Quỳnh, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, dân oan Nguyễn Văn Túc, nhà giáo Vũ Hùng, nhà thơ Trần Đức Thạch, kỹ sư Phạm Văn Trội, ông Nguyễn

Kim Nhân... Tất cả những người này đã bị bắt vào tháng 9 vừa qua và gia đình vẫn chưa hề được gặp mặt trong suốt gần 3 tháng nay. Ngoài đợt này, nhà báo Điều Cày Nguyễn Văn Hải cũng đã bị kết án 30 tháng tù giam vào đầu tháng 9-2008.

Chúng tôi nhiệt liệt biểu dương tinh thần yêu nước và sự can đảm của những người đang bị giam cầm nói trên. Chúng tôi đồng thanh tố cáo trước dư luận quốc tế hành động bất xứng và vi phạm nhân quyền của nhà cầm quyền CSVN.

Kính thưa Quý Vị,

Nhân dịp Kỷ niệm 60 năm Ngày Quốc tế Nhân quyền, chúng tôi kính mong đồng bào khắp nơi tiếp tay vận động chính giới các nước tự do và các tổ chức nhân quyền trên thế giới áp lực nhà cầm quyền CSVN phải tôn trọng các quyền tự do phát biểu, tự do hội họp của người dân Việt Nam.

Đây là điều mà các nước trong cộng đồng Liên hiệp Âu Châu đã khuyến cáo Việt Nam qua Nghị quyết vừa thông qua ngày 22-10-2008, qua đó Quốc hội Âu châu đã yêu cầu Việt Nam bãi bỏ các luật pháp nhằm kết tội các nhà bất đồng chính kiến hay các hoạt động tôn giáo căn cứ theo khái niệm mơ hồ xâm phạm "an ninh quốc gia", để các luật này không áp dụng cho những cá nhân sử dụng các quyền cơ bản của họ về tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do lập hội và tự do tín ngưỡng.

Từ đầu năm 2008, Việt Nam là một trong những thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp quốc thì không thể có những hành vi vi phạm nhân quyền, xâm phạm an ninh của người dân một cách trắng trợn như hiện nay.

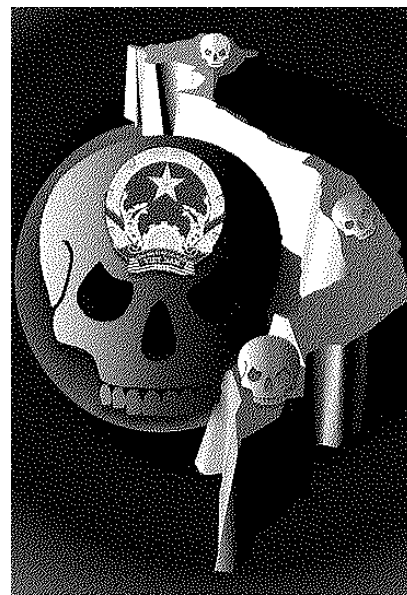
Chúng tôi khẩn thiết thỉnh cầu đồng bào khắp nơi ở nước ngoài gửi thư vận động các vị dân cư can thiệp mạnh mẽ trên tinh thần nhân đạo và đòi hỏi bình đẳng trước pháp luật như đã từng can thiệp cho chúng tôi trước đây. Sự lên tiếng của Quý vị sẽ nói lên sự quan tâm và hậu thuẫn của cộng đồng người Việt đối với những người đang tích cực tham gia công cuộc đấu tranh quyết giành lại tự do dân chủ cho dân tộc Việt Nam.

Ngày 12 tháng 12 năm 2008

Đồng ký tên

**Những người đã từng bị CSVN bỏ tù hay quản thúc vì đấu tranh cho tự do dân chủ tại Việt Nam**

1- Lm Chân Tín. 2- Dương Thị Xuân. 3- Dương Văn Nam. 4- Đỗ Nam Hải. 5- Hoàng Tiến. 6- Hoàng Trung Kiên. 7- Kim Văn Duy. 8- Lê Quốc Quân. 9- Lê Thanh Tùng. 10- Lư Thị Thu Duyên. 11- Nguyễn Công Bằng. 12- Ms Nguyễn Hồng Quang. 13- Lm Nguyễn Hữu Giải. 14- Nguyễn Khắc Toàn. 15- Nguyễn Quốc Hải. 16- Nguyễn Quốc Quân. 17- Nguyễn Thị Thanh Vân. 18- Nguyễn Vũ Bình. 19- Phạm Mỹ Phô. 20- Phạm Quế Dương. 21- Lm Phan Văn Lợi. 22- Tt Tọa Thích Thiện Minh. 23- Trần Anh Kim. 24- Trần Khải Thanh Thủy. 25- Trần Khuê. 26- Trương Văn Ba. 27- Vũ Thanh Phương.



# PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

### HÒA THƯỢNG QUẢNG ĐỘ

#### trả lời phỏng vấn về "Lời Cam kết" giả tung lên mạng Internet gần đây

❀❀❀❀❀ Paris 03-12-2008 ❀❀❀❀❀

Vừa qua, trên mạng Internet tung ra hai tài liệu nhằm chống phá Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN). Một tài liệu giả thủ bút của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ viết "Lời Cam Kết" gửi "Cơ quan Công an thành phố Hồ Chí Minh", và một bài viết có tựa đề "Nhận định về "Quyết nghị 9 điểm" của GHPGVN TN" ký tên Thích Siêu Phương. Cả hai tài liệu giả dùng địa chỉ giả của Hòa thượng Thích Không Tánh gửi đi cốt được giới Phật tử lưu ý tìm đọc.

Dù tung ra ngày 22-11-2008, nhưng thư thủ bút "Lời Cam Kết" giả viết ngày 9-2-1995. Nội dung là Hòa thượng Thích Quảng Độ "cam kết" với công an : "vĩnh viễn chấm dứt mọi liên hệ và những hành động dẫn đến vi phạm luật pháp của Nhà nước". Hòa thượng hứa "sẽ tìm một nơi yên tĩnh xa thành phố để tiếp tục phiên dịch và hoàn thành bộ "Phật Quang Đại từ điển" xem như "nguyện vọng tha thiết nhất trong cuối cuộc đời tu hành" của Hòa thượng.

Ngày 25-11 vừa qua chúng tôi đã phát hành Thông cáo báo chí vạch trần sự giả trá của công an cộng sản. Hôm nay chúng tôi xin giới thiệu cuộc phỏng vấn Đại lão Hòa thượng của Phóng viên Ý Lan. Toàn bộ cuộc phỏng vấn dài 27 phút đã được truyền thanh trên Đài Phật giáo Việt Nam phát về Việt Nam hôm tối thứ sáu 28-11.

Ba ngày trước đó, liên tiếp hai hôm 25 và 26-11, Đài Á châu Tự do đã phát hai chương trình, tổng cộng khoảng 13 phút, về phần Hòa thượng nhắc tới "Lời Cam Kết" giả và đại quan việc phiên dịch bộ Phật Quang Đại từ điển trong tù.

Qua cuộc phỏng vấn, Hòa thượng Thích Quảng Độ xác nhận sự giả mạo của "Lời Cam Kết". Đặc biệt Hòa thượng nhắc tới việc hi hữu là công trình phiên dịch bộ "Phật Quang Đại từ điển" gần tám nghìn trang trong thời gian bị quản chế ở tỉnh Thái Bình miền Bắc rồi tiếp tục sau đó qua các trại tù Ba Sao và Thanh Liệt (B14).

Hòa thượng tiết lộ từ sự kiểm soát khắc khe của công an cho đến việc cướp công trình của Hòa thượng ngày ra tù năm 1998.

Xin mời bạn đọc theo dõi toàn bộ cuộc phỏng vấn 27 phút do Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế chép lại dưới đây. Những tiêu đề do chúng tôi đặt thêm cho dễ đọc :

#### Công an giả mạo chữ viết nhái theo tuồng chữ Hòa thượng viết trong bộ Phật Quang Đại từ điển

**Ý Lan:** Kính bạch Đại Lão Hoà Thượng Thích Quảng Độ, mấy ngày vừa qua trên mạng Internet tung ra hai tài liệu, trong đó có bức thư thủ bút "Lời Cam Kết" của Hoà Thượng gửi cho cơ quan Công An TP.HCM. Nội dung là Hoà Thượng ngỏ lời cam kết chấm dứt mọi liên hệ và những hành động dẫn đến vi phạm luật pháp của nhà nước, và Hoà Thượng hứa sẽ tìm một nơi yên tĩnh xa thành phố để tiếp tục phiên dịch và hoàn thành bộ Phật Quang Đại Từ Điển xem như nguyện vọng tha thiết nhất trong cuối cuộc đời tu hành của Hoà Thượng. Xin Hoà Thượng cho biết thủ bút "Lời Cam Kết" này có do Hoà Thượng viết hay không?

**HT Quảng Độ:** Vấn đề này hiện quan trọng đây. Trước hết là tôi trả lời rằng cái bản đầy hoàn toàn là tôi bây giờ mới được đọc. Lý do mà người ta viết trong bản này, lý do chính đó là vì tôi muốn tìm cái nơi an tĩnh để mà hoàn thành bộ "Phật Quang Đại Từ Điển".

Bộ này tôi bắt đầu phiên dịch khi còn đang bị quản thúc, lưu đày ở ngoài Vũ Đoài vào năm 1982. Lúc đó mới làm được một ít, ngoài đó thiếu phương tiện. Tôi quyết định phải đi về trong Miền Nam mới có phương tiện để làm, thì tôi có viết thư cho ông Mai Chí Thọ.

Lúc đó tôi yêu cầu, đòi hỏi họ là đưa tôi ra đây quản chế như thể này đã 10 năm rồi, từ 1982 đến 1992, mười năm rồi mà không giải quyết

như thế nào cả. Bây giờ tôi yêu cầu ông [Thọ] giải quyết cho dứt khoát, tôi có tội thì đưa ra tòa đảng hoàng, mà không có tội thì phải giải chế cho tôi để tôi trở về Miền Nam. Tôi hẹn trong một tháng mà các ông không trả lời là tôi tự ra về.

**Tự ý rời bỏ nơi quản thúc miền Bắc năm 1992**

Lúc đó tôi chờ đúng một tháng không ai trả lời cả, thì tôi quyết định ra về. Đi cùng tôi có những 30 người ở xã Vũ Đoài. Họ cũng muốn theo vào nên họ mua vé cho họ và cả cho tôi. 11 giờ sáng mai là sang bên Nam Định lên tàu đi về. Thế nhưng 4 giờ chiều hôm trước đó có hai người công an ở Hà Nội về nói rằng là ông không được về. Tôi trả lời là tôi đã nói rõ rồi, không được về thì cho tôi biết sớm để tôi quyết định. Chứ giờ đến hôm nay ông mới về, mà sáng mai tôi lấy tàu đi về miền Nam rồi. Họ mua sẵn hết cả vé rồi, bây giờ làm thế nào ? Số tiền đó người ta phải đi vay đi mượn, mà mình không đi coi như mất thôi. Như vậy, thì tôi cứ về đây thôi. Chứ hoãn thì tôi không hoãn. Họ [công an] để cho về nhưng họ theo dõi từ đây vào đến Sài Gòn.

Còn cái lý do trong thư gọi là "Lời Cam Kết" có nói lý do yên tĩnh ở xa thành phố. Yên tĩnh ở đâu bằng yên tĩnh trong nhà tù ? Tôi thấy trong nhà tù yên tĩnh nhất, không còn phải đi tìm đâu nữa. Bất cứ nhà tù nào ! Tôi đã trải qua nhiều nhà tù. Ở miền Nam như ở Phan Đăng Lưu thì một mình trong cái xà lim rất nhỏ, rất hẹp, một mình suốt trong gần 2 năm trời, không được tiếp xúc với ai thì cái đó là rất yên tĩnh. Rồi đến lúc ra ngoài Vũ Đoài (Bắc Việt) thì cũng một mình một cái chùa hẻo lánh, nhỏ, ngay giữa cánh đồng. Chả ai lai vãng, thì như vậy quá yên tĩnh rồi chứ việc gì phải đi tìm sự yên tĩnh ? Cho nên cái lý do họ đưa ra là trái rồi.

#### Vụ xử án 5 năm tù và 5 năm quản chế vì cứu trợ nạn dân lũ lụt

Tôi về miền Nam năm 1992, tôi tiếp tục làm bộ [Phật Quang Đại] từ điển đó. Và đến 1994 thì tôi có gửi cho ông Đỗ Mười một tập "Nhận định về những Sai lầm tai hại của Đảng Cộng Sản Việt Nam đối với Dân tộc và Phật Giáo Việt Nam". Ngày 19-8-1994 tôi gửi cho ông Đỗ Mười. Sau đó tôi ra đi cứu trợ. Năm ấy ở miền Nam đồng bằng sông Cửu Long lụt lớn lắm nên chúng tôi đi cứu trợ. Cứu trợ được vài chuyến, thì đến ngày mùng 04-01-1995 họ bắt. Bắt lúc đó đồng người lắm. Tôi nhớ có Hòa thượng Nhật Ban, Hòa thượng Không Tánh rồi Đại đức Trí Lực, rồi cả các Cư sĩ Đồng Ngọc, Nhật Thường.

Những vị đó người ta bắt trước. Họ bắt các vị đó ngày 12-11-1994. Còn tôi mãi đến mùng 4-01-1995 tôi mới bị bắt. Trong thời gian tôi chưa bị bắt thì có một đoàn công an từ Hà Nội vào Saigon, xuống dưới chùa Vạn Đức của ngài Trí Tịnh họp. Trong đó có Hòa thượng Trí Tịnh và Minh Châu, họ hỏi ý kiến xem rằng là bắt tôi thì có lợi hay hại gì không. Lợi gì mà hại gì? Họ hỏi như thế thì Hòa thượng Minh Châu không nói gì. Riêng Hòa thượng Trí Tịnh thì có nói rằng: "Tôi đã bảo các ông đánh rắn phải đánh đập đầu!". Thế là mấy hôm sau tôi bị bắt. Còn Ôn Huyền Quang ở ngoài kia thì chùa Phước Hội chuyển sang Phước Quang cách đến 10 cây số. Họ lấy bao nhiêu tài liệu, cả con dấu cũng mất ở đây. Họ thu hết. Hôm 04-01-1995 họ giam tôi ở trại giam trên đường Nguyễn Văn Cừ ở giữa Sài Gòn này. Mãi đến ngày 15-08-1995 họ mới đưa ra tòa. Đưa ra tòa xét xử hôm ấy riêng tôi với Hòa thượng Không Tánh mỗi người 5 năm tù giam, tôi thì thêm 5 năm quản chế. Xử xong trong một ngày, từ sáng đến chiều, rồi họ đưa về trại. Hôm tòa xử đồng người vào xem mà nó không cho vào. Chỉ có công an thôi, còn tất cả người xem Tăng Ni, Phật tử rất đông ở ngoài, đứng ngoài hàng rào. Tòa án nó ở tòa án cũ của Pháp ngày xưa. Rất đông người ở ngoài nhìn vào, không cho ai vào cả, ở trong chỉ có công an và các quan tòa.

Tôi đoán chắc là hôm ấy ở ngoài, Phòng Thông tin [Phật giáo Quốc tế] cũng bận rộn lắm, vận động khá rộng. Tôi đoán như thế.

Theo luật thì 2 tuần lễ sau người bị xử có quyền kháng án. Nếu thấy oan hay gì thì kháng án để họ xử lại. Độ một tuần lễ sau, công an vào nói với tôi: "Ông có kháng án không?". Tôi bảo: "Thôi, quan tòa xử sao thì tôi chịu thế thôi chứ chả kháng án làm chi". Thế rồi họ ra. Ba bốn ngày sau họ lại trở lại, họ bảo: "Ông nên kháng án đi!", thì tôi đã nói lần trước rồi, là tôi không có kháng. Tôi ở tù thì cũng nhàn lắm chứ có sao, việc gì đâu phải kháng. Ở đâu thì cũng ăn cũng làm việc thôi. Ở đây thì tôi có việc làm rồi. Trước khi vào tù tôi đã vận động, nói khó với họ là để xin đưa theo bộ từ điển Phật Quang mà tôi đang làm dở. Đặc biệt lắm, bao nhiêu lần nói với họ, rất khó khăn. Tôi nói công việc này ông cứ xem đi, nó có 7 tập, mỗi tập một nghìn trang bằng chữ Hán, ông cứ xem. Ông cứ về Thanh Minh Thiền viện, thầy Thanh Minh sẽ đưa cho ông xem, cứ xem từng trang một xem có giấu diếm gì không. Ông thấy không có hại gì, không chứa gì trong

đó thì cho tôi đưa vào tù để tôi làm. Tôi ngồi trong tù có việc tôi làm, đồng thời cũng để giúp các thế hệ tương lai họ có tài liệu tra cứu, tham khảo để học tập. Tôi có nói rõ như thế. Mãi mấy lần, về sau họ mới xét, họ bàn với nhau rồi đồng ý cho đưa vào.

#### **Sự kiểm soát gắt gao ở hai trại Ba Sao và Thanh Liệt, rồi Công an cộng sản cướp giật công trình phiên dịch**

Đến lúc mà tôi không kháng án thì họ quyết định đưa tôi ra ngoài Ba Sao. Ngày hôm sau tôi đi, thì ngày hôm trước thầy Thanh Minh đưa cả bộ [Phật Quang Đại] từ điển ấy vào cho tôi để đưa ra ngoài Bắc tôi làm việc. Thế nhưng họ không cho tôi cầm theo. Chính công an cầm theo. Khi ra đến trại Ba Sao mấy hôm sau họ mới đưa bộ từ điển vào cho. Không phải chỉ có 7 tập từ điển thôi mà còn 100 tập vở nữa. 100 tập vở học trò loại lớn dài như trang giấy dùng bây giờ, khổ cũng rộng có kẻ dòng chứ không đánh số trang. Vào đây một tuần sau, tôi hỏi họ bây giờ ông cho tôi bắt đầu làm việc, thì họ đưa một tập thôi. Tôi bảo một tập không đủ, đưa cả 7 tập bởi vì một tập có nhiều từ liên quan đến tập 2, tập 3, tập 4 thì phải có hết mới làm được. Còn vở, còn bút nữa. Bút cũng sắm đủ 100 bút nguyên tử, bút máy đầy và 100 tập giấy do thầy Thanh Minh xách vào. Nhưng họ giữ hết, chỉ có 7 tập từ điển là họ đưa cho tôi một lúc để tham khảo. 100 tập giấy họ giữ, bút họ cũng giữ. Giấy cứ mỗi lần họ phát cho một tập, họ đánh số mỗi tập 80 trang. Thế rồi họ phát cho một cái bút. Họ để ở trang bìa ngoài cùng, ông cán bộ nào trực nhận ngày đó có trách nhiệm trông coi từ nhân ngày đó, ông giao thì ông viết tên ông, cán bộ tên gì, chức vụ gì, giao ngày nào, tháng nào, mỗi tập 80 trang ghi rõ như thế rồi họ mới giao cho mình tập đó. Hết tập đó trả cho họ, họ mới giao tập mới. Bút cũng thế, viết hết mực bút này thì phải trả quản bút hết mực cho họ, họ mới cho bút mới. Họ kiểm soát như thế đấy. Kiểm soát như thế cũng tốt, vì tôi có công việc làm.

Tôi làm hết ở trong tù cho đến lúc được đặc xá ngày 02-09-1998. Về thì họ lại không trả. Gần một trăm tập mà tôi đã dịch rồi, có chữ hết cả rồi. Họ bắt phải làm đơn xin. Làm đơn cho ông trưởng trại để mà xin đưa các tập đó về. Tôi nói không hợp lý. Bởi vì tôi đã xin đưa vào làm ở đây, lúc tôi về ông phải trả lại coi như của mà tôi gửi ông thôi. Mà tôi đâu có gửi, ông giữ chữ tôi có gửi ông đâu. Cũng như tư trang khác, như quần áo, tiền nong ở ngoài người ta tiếp tế cho tôi, bây giờ

còn thừa chưa tiêu hết thì ông phải trả lại. Tôi đâu có cần làm đơn xin đâu. Tại sao các tập này lại phải làm đơn xin? Nếu như thế thì tôi không xin đâu, các ông để lại mà dùng, tôi về tôi làm lại. Thế là tôi về tôi phải làm lại mất 2 năm trời, vì những công việc tôi làm trong nhà tù họ không trả. Họ bắt tôi làm đơn xin, tôi không xin. Vô lý! Việc gì phải xin? Họ giữ của mình, họ giữ tất cả, tiền nong có ai đưa vào họ cũng thu giữ hết, lấy cái vốn đó họ mượn đầu heo nấu cháo, họ mở cantine họ bán hàng cho mình. Họ mua hàng ở ngoài về, quả chuối ở ngoài giả dụ một đồng bạc thì họ bán cho người tù năm đồng bạc. Họ ăn như thế đấy! Nhưng cái giấy này thì họ giữ làm gì? Nhai giấy không được. Nhưng họ chỉ gây phiền hà ra cái chuyện bắt gì mình cũng phải làm. Bắt tôi xin tôi không xin. Tôi về tôi bỏ ra hai năm trời tôi làm lại. Tôi không xin ai hết. Xin phải hợp lý cơ. Như mình đói mình đi xin ăn, người ta cho thì mình cảm ơn. Còn cái này của mình mà họ giữ chữ mình đâu có gửi.

#### **Nhái chữ để mạo hóa "Lời Cam Kết" già**

Thì bây giờ tôi nói thế, có nghĩa là có liên hệ tới cái gọi là "Lời Cam Kết" này. Có thể là họ đã nghiên cứu, họ xem nét chữ của tôi viết trong những tập giấy tôi đã viết Từ điển, viết cách như thế nào, chữ a, chữ b, d, c như thế nào chẳng hạn. Thì bây giờ đây những chữ trong "Lời Cam Kết" nó đại khái không đúng một trăm phần trăm. Nhưng mà cũng giống chữ tôi. Mà chữ ở đây là chữ trong gần một trăm tập giấy tôi đã viết Từ điển mà họ giữ lại mười mấy năm nay. Có thể họ tra, họ bắt chước từng chữ một. Nhưng cũng có những chữ không giống một chút nào. Tám phần mười, chín phần mười, chứ không phải là hoàn toàn. Cái này có thể là chữ họ bịa cách đó. Còn cái nội dung này thì cũng không để gì. Họ cũng nói đến thế hệ tương lai như tôi đã nói với họ khi xin đưa bộ từ điển vào tù mà làm. Đây là văn hoá chung, không những của Phật giáo mà còn là văn hoá dân tộc những thế hệ sau họ rất cần. Khi học hỏi, tra cứu, nghiên cứu là rất cần. Cho nên tôi xin đưa vào đây để làm, chứ nếu không thì tôi làm làm chi.

Như vậy là "Lời Cam Kết" này hoàn toàn không có sự thật. Tôi xác định như vậy để cho các vị biết. Cái lý do là họ có thể nhái chữ của tôi trong gần một trăm tập mà họ giữ lại mười mấy năm nay.

**Ý Lan** : Như vậy thì kính xin Hòa thượng cho biết vì sao một bức thư viết từ năm 1995, mà nay đến tháng



11 năm 2008, lại đưa ra công bố trên mạng Internet để làm gì ? với mục đích gì, bạch Hòa thượng ?

**HT Quảng Độ:** Như tôi vừa nói đấy, tôi đâu có viết mà bảo rằng có. Bản thân tôi có viết “Lời Cam Kết” đâu mà nó có, nó đưa ra ? Còn bây giờ nó đưa ra là có cái lý do : Giáo hội gần đây, như quý vị biết, không may xảy ra những việc trong nội bộ. Có một số Tăng Ni kéo bè kéo phái Về Nguồn rồi Thân hữu Già Lam, Tăng Ni Hải ngoại. Bây giờ vẫn còn hậu quả. Nhân cơ này họ ném đá giấu tay, tung ra cái này để tiếp tay cho những người chống đối, ly khai Giáo hội đấy. Chứ tại sao mấy năm trước không đưa ra ? Mà mấy năm trước có đưa ra cũng không có thì làm gì đưa ra được. Bây giờ đây họ phải nhái, họ mượn tay người trong Phật giáo đánh phá Giáo hội. Cho nên bây giờ họ mới đưa ra.

**Ý Lan :** Bạch Hòa thượng, trước đây trên một hai Trang nhà ở hải ngoại không có cảm tình với Phật giáo cũng đã loan tải những “Lời cam kết” tương tự của Hòa thượng gửi Công an vào thập niên 80. Như vậy, có lúc nào trong quá khứ Hòa thượng từng viết lời “sám hối” như thế với Công an hay Nhà nước Việt Nam không, bạch Hòa thượng ?

**HT Quảng Độ:** Đã không có cảm tình với Phật giáo thì nói làm chi. Họ đã không có cảm tình với Phật giáo... Họ làm cách nào ? Thực tế, là như thế này, từ suốt ba mươi mấy năm nay từ năm 1975 đến bây giờ thái độ tôi, hành động tôi với Nhà nước là như thế nào ? Cứ suy đẩy mà ra. Cho đến giờ phút này, tôi chưa quy lụy trước Nhà nước. Tôi chưa cúi đầu trước Nhà nước. Tôi không ghét gì họ, oán gì họ. Nhưng bởi họ làm toàn đi ngược lại quyền lợi của đất nước, của dân tộc thôi. Cho nên tôi không thể nào cúi đầu phục vụ họ được.

Đến bây giờ các vị biết rõ là đến cả đất nước họ cũng bán đi. Hoàng Sa, Trường Sa các thứ đấy. Một nhà lãnh đạo đất nước, một ban lãnh đạo đất nước có tròn bổn phận đối với đất nước, với dân tộc không ? Một người trách nhiệm bảo tồn đất nước, cai trị nhân dân, phục vụ nhân dân, bảo tồn lãnh thổ, bảo tồn tổ quốc mà giờ giữ không được, đến nỗi phải bán, phải nhượng. Như vậy mà bắt người dân phải cúi đầu phục mạng thế nào được ?

Cho nên đến bây giờ tôi chưa phục. Chưa phục vì lý do đó. Khi nào các ông làm hoàn toàn lấy lại được đất nước. Bây giờ các ông có trách nhiệm phải đòi lại tất cả những tác đất, phần đất, phần biển mà các ông

đã bán hay nhượng. Không thể để cái gánh nặng ấy cho thế hệ kế các ông. Các ông phải làm tròn bổn phận đối với đất nước và nhân dân. Làm cũng như người giữ tuồng. Trước khi vào hậu trường các ông phải để cho sân khấu sạch sẽ một chút để những vai diễn trò đến sau, người ta lên người ta không phải vất vả quét dọn cái sân khấu. Bây giờ đây ông bán nước thì thế hệ kế tiếp ông... Ông thu tiền, ông hối lộ, ông tham nhũng rồi ông đưa đi thụ hưởng ở nước ngoài. Đất nước ở nhà mất nước ai đòi ? Thế hệ sau chắc gì đòi được ? Rồi phải sống cuộc đời nô lệ ngoại bang. Không ngoại bang này thì ngoại bang khác. Bây giờ các ông cứ làm thử như các vua đời Lý, đời Trần, hay nhà Nguyễn, nhà Lê đi. Bởi vì như nhà Lê, vua Lê Thánh Tông nói đừng để mất mặt tác đất của tổ tiên. Còn bây giờ ông để mất bao nhiêu đất chứ có phải tấc, bao nhiêu cây số vuông, hàng nghìn cây số vuông. Dân mình Tàu nó bán giết như thế mà các ông làm ngơ ! Nó quy định cái chỗ đánh cá chung, hai bên đều chung, thì nó đánh được, mình ra mình đánh cá nó giết, nó bán mà các ông cứ gục đầu mà chịu. Bảo làm sao tôi kính, tôi phục làm sao được. Cho nên tôi đối lập đến cùng.

Chừng nào lấy lại được đất, trả lại quyền người dân được tự do hạnh phúc thật sự, dân chủ hoàn toàn, nhân quyền được tôn trọng, toàn vẹn lãnh thổ, thì tôi cúi đầu tôi lạy các ông. Chừng nào các ông chưa làm tôi chưa lạy đầu. Bịa chuyện này chuyện kia mà chống phá, lợi dụng, mượn tay những kẻ ở ngoài chống phá Giáo hội. Cứ trực tiếp đi nào, pháp lý không dám trả lại cho Giáo hội...

#### **Chín điểm hành hoạt ưu tiên của Giáo hội**

**Ý Lan :** Kèm với Lời cam kết nói trên, bạch Hòa thượng còn có bài viết của Sư Thích Siêu Phương dưới tiêu đề “*Nhận định về Quyết Nghị 9 điểm của GHPGVNTN*”. Bài viết chống lại Quyết Nghị 9 điểm của Giáo hội. Kính xin Hòa thượng cho biết vị sư này là ai ? Sư có ở trong GHPGVNTN không ? Và xin Hòa thượng cho biết nội dung cùng những điểm trọng yếu trong Quyết nghị 9 điểm của Hội đồng Lương Việt, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất ban hành hôm 15.11 vừa qua ?

**HT Quảng Độ:** Trước nhất tôi trả lời 9 điểm này trọng yếu như thế nào. Nói chung thì tất cả 9 điểm đều trọng yếu hết. Giáo hội đã nêu ra cái gì là nó nghiêm trọng. Nó quan yếu Giáo hội mới nêu. Nhưng chỉ có cái là mình chia ra những cái ưu tiên. Cái gì cần

làm trước thì làm trước. Cái gì làm sau thì làm sau. Trước sau gì rồi cũng phải đòi hỏi cho bằng hết.

Trước mắt vấn đề quan trọng nhất là “**Toàn vẹn lãnh thổ**”. Giải quyết làm sao vấn đề Hoàng Sa, Trường Sa, thác Bản Giốc, ải Nam Quan ? Đòi hỏi nhà cầm quyền phải làm cho rõ, bán bao nhiêu ? nhượng bao nhiêu ? Còn lại bao nhiêu ? Phải cho nhân dân biết rõ. Chứ bây giờ nhân dân thắc mắc lắm, toàn quốc thắc mắc lắm, chỉ không nói ra được thôi. Nói ra là bỏ tù, cho nên họ không dám nói. Chứ giờ cho họ nói họ sẽ nói ngay. Họ đã nghĩ ngờ như vậy mà không giải quyết rõ, thành ra họ không tin gì các ông nữa. Cái tín nhiệm của các ông ngày càng bị xói mòn. Ưu tiên một mà Giáo hội muốn cho rõ ràng, đó là vấn đề Toàn vẹn lãnh thổ.

Thứ hai là dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo phải thực hiện cho bằng được. Đây là ưu tiên thứ hai. Cho nên cứ từng cái một, mà cái trước nhất là buộc Nhà nước này phải công bố rõ ràng về lãnh hải, lãnh thổ của mình. Đã nhượng bộ bao nhiêu và còn bao nhiêu. Nếu đã nhượng bộ bao nhiêu, bán bao nhiêu phải đòi lại, nếu bán phải mua lại. Còn nếu họ lấy thì phải đòi lại, trả lại cho nhân dân Việt Nam. Trước sau gì các ông cũng phải giải quyết. Các ông ngồi đây được nghìn năm à ? Làm gì nắm giữ được chính quyền đến nghìn năm ? Mặc dầu các ông mong đấy. Muôn năm cơ mà, các ông từng nói muôn năm kia mà. Nhưng không cái gì tồn tại muôn năm được đâu !

Thế cho nên cái ưu tiên thứ nhất, rồi đến ưu tiên dân chủ, nhân quyền, tự do mình cũng phải đạt đến. Nếu giải quyết vấn đề thứ nhất là phải có vấn đề thứ hai. Tức là toàn dân phải được tự do thật sự, bày tỏ rõ ý kiến của mình, tư tưởng của mình, rồi lấy cái đó cùng cái sức đồng thuận ấy, các điểm kia lần lượt sẽ làm hết.

Điều thứ hai, cái thầy Siêu Phương này thật sự tôi chả biết thầy ấy ở đâu, ở chùa nào. Trong Giáo hội từ ngày tôi làm việc Giáo hội đến giờ, khi bắt đầu phục hoạt cũng như trước 75 không thấy thầy Siêu Phương này ở trong Giáo hội hay ở giáo hội nào, hay vị sư Việt Nam nào quen biết đâu. Không những thế, cả các thầy gọi là Viên Giáo, Viên Thành cũng mới đây viết về bài thơ Giác Mơ lạ của tôi, rồi Viên Giác...

Đại ý như vậy, thực sự không biết nguồn gốc của các vị. Nếu biết các vị là các sư, nhất là sư thuộc thành viên Giáo hội thì càng tốt. Các vị đến

# Thư hiệp thông với HĐ Giám mục VN và GX Thái Hà .....Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền \* 03-12-2008.....

thăng yêu cầu Viện Hóa Đạo triệu tập một buổi họp cho đông đủ, rồi các vị ra trước Hội đồng Lương Viện trình bày các việc mà các vị đã viết trong những bài như thế, phải trái như thế nào. Chúng tôi còn có ý kiến đề giải quyết hay góp ý. Chứ còn viết mà không cho biết rõ như vậy tôi cho là những bài viết nặc danh mà thôi.

Cổ nhân có nói rằng là chỉ nói hay viết những gì mình ký được tên thôi. Còn xét ra không ký được tên thật của mình thì đừng nói, đừng viết. Đây là nguyên tắc hành xử của con người là vậy. Còn đây Siêu Phương đâu cũng không biết. Ngoài Giáo hội có hay không thì tôi không biết. Tôi ít được đi đâu suốt ba mươi năm nay, có được đi đâu đâu, cứ trong xá nhà như thế này thôi. Nhưng ở trong GH thì tôi có thể nói không có vị nào tên là Siêu Phương, có tên là Viên Giáo, có tên là Viên Giác hay Viên Thành, v.v...

Như vậy, những bài viết này tôi có ý kiến chứ không phải không. Nhưng tôi không nói. Nói làm chi với những người đã giấu tên? Cứ coi như là một cái thư nặc danh. Mà đã là thư nặc danh thì nó không có giá trị gì. Việc gì mình mất thì giờ về những thứ đó. Tuy nhiên, đây là đối với tôi thôi. Đối với các vị khác, nhất là đối với Phòng Thông tin [Phật giáo Quốc tế] nếu cần phải lên tiếng thì Phòng Thông tin có quyền lên tiếng. Còn tôi, tôi không bàn nó mấy bài viết này, tôi coi như nó vô giá trị. Giá như đối diện mà nói với tôi, đến thẳng Thanh Minh Thiền viện này đặt vấn đề với tôi, tôi sẵn sàng nói, trả lời, bàn thảo để làm thế nào như các vị cho là tan rã như thế thì làm thế nào hàn gắn lại được không. Mình xây dựng, chứ viết đã phá thì ai viết không được. Nặc danh thì mình không đáng nói.

Ỗ Lan : Xin cảm ơn Đại lão HT.

Mời xem website của Phong  
Trào Yểm trợ Khối 8406  
<http://www.vietlinhweb.com>

**Đấu tranh hoà  
bình, bất bạo động.  
Vạch trần mặt thật  
Hồ Chí Minh.  
Giải thể chế độ  
Cộng sản độc tài.**

Kính gửi:

- Hội đồng Giám mục Việt Nam,
- Đức Tổng Giám mục Giáo phận Hà Nội,
- Quý Linh mục và Giáo dân Giáo xứ Thái Hà, Hà Nội.

Đồng kính gửi:

- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước cùng Thân hữu quốc tế.

Kính thưa Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Anh Chị Em giáo dân cùng toàn thể Quý vị.

Kể từ ngày 15-08-2008 (khi một số giáo dân Thái Hà phá đổ một đoạn tường xây bất hợp pháp để vào Linh địa Đức Bà cũ đang bị nhà cầm quyền CSVN bất công chiếm đoạt) và ngày 19-09-2008 (khi nhà cầm quyền thực hiện những hành vi cướp bóc: tước đoạt Tòa Khâm sứ cũ rồi Linh địa Đức Bà cũ, để làm nên những công trình mỵ dân: xây hai vườn hoa Hàng Trống và 1 tháng 6), nhiều phản ứng thuận nghịch đã xảy ra và nhiều vấn đề quan trọng đã được đặt lại.

Cùng với vô số cộng đoàn Công giáo Việt Nam lẫn ngoại quốc, vô số cá nhân lẫn tập thể yêu chuộng công lý và sự thật giữa Đồng bào và khắp thế giới, đại diện cho nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền, vốn đang dần thân tranh đấu cho tự do tôn giáo và dân chủ nhân quyền tại Việt Nam, chúng tôi xin có bức thư hiệp thông này gửi đến Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Anh Chị Em và toàn thể Quý vị.

1- Trước hết, chúng con hoàn toàn nhất trí với bài Quan điểm ngày 25-09-2008 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, trong đó:

a- Quý Đức Cha đã dựa trên Tuyên ngôn quốc tế Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc năm 1948, điều 17 đề đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam trả lại cho người dân quyền sở hữu đất đai vốn đi liền với quyền

sở hữu nhà cửa và quyền sở hữu phương tiện mưu sinh. Như thế là Quý Đức Cha đã đòi lại cho toàn dân một nhân quyền cơ bản và gián tiếp kết án một nguyên tắc bất công, phi lý, gây nên bao vụ tham nhũng khiêu kiện, đồng thời là một yếu tố cơ bản cho sự tồn tại của chế độ Cộng sản toàn trị độc tài: “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu” (Hiến pháp Việt Nam năm 1992 điều 17-18, Luật đất đai năm 2003 điều 5).

b- Quý Đức Cha đã dựa trên đạo đức nghề nghiệp để đòi hỏi những người làm công tác truyền thông, vốn hết thảy là công cụ của Nhà cầm quyền, phải tôn trọng sự thật trong việc đưa tin tức và hình ảnh, nhất là khi liên quan đến danh dự và uy tín của cá nhân lẫn tập thể. Như thế là Quý Đức Cha đã đòi lại cho toàn dân một nhân quyền cơ bản là quyền được hưởng chân lý, gồm có quyền được nghe cũng như được nói sự thật, và gián tiếp kết án thứ đạo đức Cách mạng rất quái đản của Cộng sản: những gì có lợi cho đảng đều tốt, kể cả gian dối, ngụy biện, lọc lừa.

c- Quý Đức Cha đã dựa trên truyền thống văn hóa, đạo đức của dân tộc (và văn minh nhân loại) vốn nhấn mạnh đến tình tương thân tương ái và sự hài hòa trong xã hội, để đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN (và toàn thể bộ máy cai trị) phải chấm dứt mọi hình thức bạo lực, trong hành động cũng như trong ngôn từ, bằng vũ khí cũng như bằng hành chánh. Như thế là Quý Đức Cha đã đòi lại cho toàn dân một nhân quyền cơ bản là quyền được có một nhà nước pháp quyền, một chế độ pháp trị, và gián tiếp kết án hai nguyên tắc ứng xử vô luân lẫn sai lầm của Cộng sản: “Chuyên chính vô sản” và “Cứu cánh biện minh cho phương tiện”!

**2- Thứ đến, chúng con chân thành hiệp thông với Đức Tổng Giám mục Giáo phận Hà Nội trong những gì Đức Cha đã nói, đã làm và đã chịu.**

a- Chúng con nhiệt liệt hoan nghênh lời khẳng định của Đức Cha trong bài phát biểu trước UB Nhân dân Thành phố Hà Nội ngày 20-09-2008: *“Tôn giáo là quyền tự nhiên con người được hưởng chứ không phải là ân huệ do Nhà nước ban qua cơ chế xin-cho”*. Như thế là Đức Cha đã đòi lại cho toàn dân một **nhân quyền cơ bản là quyền tự do tôn giáo lẫn tín ngưỡng** và gián tiếp kết án Pháp lệnh tín ngưỡng và tôn giáo, vốn là một sợi xích sắt năm vòng (chi phối và kiểm soát quy chế, nhân sự, hoạt động, tài sản lẫn liên lạc của các Giáo hội) cũng như là phương tiện biến các Giáo hội thành công cụ của nhà cầm quyền.

b- Chúng con hết sức tán thành thái độ của Đức Cha là nhất quyết đòi lại Tòa Khâm sứ, tài sản chính đáng của Giáo hội (và nhiều cơ sở khác của Giáo phận sau này) chứ không làm đơn xin nhà cầm quyền cấp phát cho. Như thế là Đức Cha **đã trực tiếp đánh vào tư huyết của chế độ Cộng sản: công hữu (mà thực chất là đảng hữu) về đất đai và vào Nghị quyết số 23** do Quốc hội khóa 11 ban hành ngày 26-11-2003 *“về nhà đất do Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 1 tháng 7 năm 1991”*. Đây là một văn bản vi hiến, vô luật, tạo cơ sở pháp lý cho nhà cầm quyền cướp bóc vĩnh viễn tài sản của cá nhân lẫn tập thể, nhất là tập thể tôn giáo.

c- Chúng con hoàn toàn đồng ý với lời nhận định của Đức Cha cũng trong bài phát biểu ngày 20-09-2008: *“Chúng tôi đi nước ngoài rất nhiều, chúng tôi rất là nhục nhã khi cầm hộ chiếu Việt Nam, đi đâu cũng bị soi xét...”*. Đây là lời tố cáo sắc bén nhắm vào chế độ Cộng sản với hai bộ máy cai trị là đảng và nhà nước. Chính họ là nguyên nhân chủ yếu đang làm cho Việt Nam lâm cảnh nhục nhã ê chề vì một nền

chính trị chuyên chế chà đạp quyền sống, một nền pháp lý chỉ có luật rừng và luật tiền, một nền kinh tế tòi dờ khiến đất nước mãi đói nghèo và tụt hậu, một nền giáo dục chủ yếu đầu độc, ngu dân và kinh doanh, một nền y tế cắt cổ dân nghèo và coi thường nhân mạng, một nền hành chính khổng chế công dân, tham ô những lạm, một nền an sinh xã hội tòi tệ với nạn ô nhiễm môi sinh, khai thác sức lao động, bán thanh niên thiếu nữ làm lao nô tình nô, một nền ngoại giao đầy tai tiếng với những vụ buôn lậu đủ thứ, bỏ bê công nhân xuất khẩu, bóc lột và theo dõi kiêu bào, một nền an ninh quốc phòng ngày càng để mất đất biển, tài nguyên quốc gia và khiếp nhục trước ngoại bang xâm lấn...

d- Chúng con vô cùng công phẫn trước việc Đức Cha đã bị viên chủ tịch UB Nhân dân Thành phố Hà Nội buộc tội trong Công văn cảnh cáo ngày 21-09-2008 cũng như trong cuộc tập ngoại giao đoàn ngày 15-10-2008. Những lời đao to búa lớn tố cáo Đức Cha *“kích động lôi kéo, xuyên tạc sự thật, lợi dụng tôn giáo, coi thường pháp luật, vi phạm cơ chế thông, miệt thị dân tộc đất nước, đi ngược lợi ích quốc gia và giáo hội, chẳng còn uy tín trước nhân dân và giáo dân, không đáng giữ chức vụ Tổng giám mục địa phận Hà Nội...”*, những lời đó (cộng với giọng điệu a tông của hầu hết bộ máy truyền thông công cụ) vừa vu không xuyên tạc, vừa hống hươc xác láo, vừa vượt quá quyền hạn và trách nhiệm. Tất cả chỉ làm nổi bật bộ mặt một nhà cầm quyền coi thường công luận, chà đạp luật pháp, mất hết lương tri và lương tâm, mù quáng tin tưởng vào dối trá và bạo lực. Họ đáng bị chính những lời mà họ đã giảng xuống trên Đức Cha!

**3- Sau cùng, chúng con thương mến chia sẻ số phận mà Quý Cha và Quý Anh Chị Em Giáo dân Thái Hà đang phải gánh chịu.**

a- Chúng con hết sức khâm phục công cuộc đấu tranh đòi công lý mà Quý Cha đang lãnh đạo Giáo xứ thực hiện với những thái độ xứng

trở thành gương chung: kiên trì đối thoại trong hòa nhã, sốt sắng cầu nguyện để hoán chuyển lòng người, quyết liệt bênh vực lẽ phải và sự thật cách bất bạo động, nhẫn nhục chịu những đòn thù hèn hạ và bạo tàn, nhất định đòi lại tài sản chính đáng của Giáo hội chứ không làm đơn xin xỏ một nhà cầm quyền bất công.

b- Chúng tôi đặc biệt bày tỏ mối hiệp thông sâu xa với Bà Ngô Thị Dung, Anh Thái Thanh Hải, Anh Nguyễn Đắc Hùng, Bà Lê Thị Hợi, Ông Lê Quang Kiệt, Ông Phạm Trí Năng, Bà Nguyễn Thị Nhi, Bà Nguyễn Thị Việt vốn sẽ bị đưa ra tòa án nhân dân quận Đống Đa ngày 8-12-2008 tới đây vì tội gọi là “phá hoại tài sản, gây rối trật tự công cộng”. Toàn thể mọi người trên thế giới (ngoại trừ các lãnh đạo CSVN) và chúng tôi biết Quý Anh Chị Em hoàn toàn vô tội. Không những thế, Quý Anh Chị Em còn là những tín hữu chứng nhân đích thực, vì đã mạnh mẽ bênh vực cho sự thật và công lý, cho tự do và quyền lợi của Giáo hội, và nay đang phải chịu thay đòn “giận cá chém thớt”, kiểu trả thù hèn hạ của CS nhằm dẫn dắt những ai dám đòi lại các nhân quyền cơ bản, các tài sản tinh thần và vật chất chính đáng của công dân.

Chính những kẻ ra lệnh, chỉ đạo hay diễn tuồng xét xử Anh Chị Em mới thật là những kẻ đang phá hoại tài sản đất nước qua một chính sách quản lý xã hội, điều hành kinh tế ngu dốt và gian tham, cưỡng bức và lường gạt, đang cướp bóc tài sản các tôn giáo, dòng họ và cá nhân bằng những chủ trương thâm độc, những luật lệ bất công, những biện pháp mờ ám... Chính họ đang gây rối trật tự công cộng bằng luật rừng và luật tiền thay vì luật pháp, bằng cả một bộ máy cai trị áp bức, bòn rút, khai thác tận kiệt hơn là phục vụ quần chúng và thăng tiến an sinh, bằng cả một mạng lưới kiểm soát, theo dõi và trấn áp hơn là bảo vệ và cổ vũ những ai đòi hỏi quyền làm người. Chính những kẻ đó -với bao sai lầm và tội ác từ hơn 60 năm nay- mới đáng bị đưa ra tòa xét xử. Thật sự thì họ đã và đang bị xét xử

trước tòa án của lương tâm, của công luận, và thế nào cũng sẽ bị xét xử trước tòa án của nhân dân, của lịch sử và của Thiên Chúa một ngày gần đây thôi.

Cuối cùng, chúng tôi xin toàn thể Đồng bào trong lẫn ngoài nước và Thân hữu quốc tế hãy tiếp tục hướng lòng về Giáo phận Hà Nội, Giáo xứ Thái Hà, đặc biệt trong ngày 08-12. Xin Quý vị thông tin và vận động chính giới và báo giới quốc tế bênh vực cho các nạn nhân của công lý tại Việt Nam lúc này. Phần các Giáo sĩ, Tu sĩ và Giáo dân cùng Nhân dân tại Hà Nội, chúng tôi đề nghị Quý vị tới trước “tòa án” quái đản của cường quyền trong ngày xét xử để biểu tình (giăng biểu ngữ, hô khẩu hiệu) trong bất bạo động, y như Đức Hồng Y Jaime Sin bên Philippin đã làm và đã thanh toán được những chế độ bạo tàn tham nhũng.

Nguyên xin Thiên Chúa, Thảm Phán Tối Cao, ban phúc lành cho Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Anh Chị Em và toàn thể Quý vị.

Viết tại Việt Nam ngày 03-12-2008, lễ thánh Phanxicô Xavie, người đã đem Tin Mừng Sự thật và Công lý đến cho các Dân tộc Á châu.

**Đại diện Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền**

- Linh mục Têphanô Chân Tín
- Linh mục Phêrô Ng. Hữu Giải
- Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý
- Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi



# VỤ THÁI HÀ

## vài ghi nhận sau phiên sơ thẩm

.....G B. Nguyễn Hữu Vĩnh \* 08-12-2008.....

*Phiên tòa sơ thẩm xử 8 giáo dân Thái Hà đã kết thúc, các bị cáo nhận những bản án treo, cải tạo không giam giữ và cảnh cáo. Bản án đã tuyên, những người dân vô tội đã về với gia đình. Thế nhưng chuyện đến đó là đã hết hay chưa? Nhiều suy nghĩ, ưu tư sau một phiên tòa để lại cho mỗi người chúng ta một cách nghĩ khác nhau.*

*Phiên tòa công phu khẩn trương và tốn kém - rất nghiêm trọng?*

Sau những gì hệ thống chính quyền và các cơ quan pháp luật đã làm với mấy nạn nhân Thái Hà như kết tội trên báo chí, trên truyền hình, bắt họ như bắt tội phạm nguy hiểm. Cáo trạng viết đi viết lại mấy lần. Tòa chưa xử đi cho rằng bỏ lọt tội phạm điều tra lại... diễn ra nhanh không ngờ. Phiên tòa “công khai” được mở tận tầng 4 của UBND phường, những người tham dự phiên tòa công khai phải có giấy phép, những người thân thích không được dự tòa vì “hội trường không đủ chỗ”...

Báo chí đã nói về “vụ án” này quá nhiều, có lẽ cũng không kém vụ án công an Vũ Xuân Trường buôn ma túy là mấy. Vì vậy, nhiều người dân đã nghĩ: “Vụ này, mấy tay giáo dân ấy không què thì cũng bị thương, được các cơ quan quan tâm thế là họa đến nhà rồi. Một xác là cái chắc dù có tội thật hay không”.

Chưa hết, trước khi xử một vài ngày (dù đã lùi lại mất mấy ngày so với kế hoạch để... “sửa chữa”), cả hệ thống công an, công quyền phải chạy đôn chạy đáo thông báo cho các phường, tổ dân phố “Đề nghị nhân dân không đến đó. Không được tụ tập đông người bất luận chỗ nào”... phải di chuyển bao nhiêu rào sắt ngăn chặn các ngõ phố, chốt chặn các đầu đường... để xử cho yên tâm.

Ngày xử, hàng trăm công an, cảnh sát cơ động, cảnh sát tôn giáo, cảnh sát điều tra thành phố, phường, quận... dày đặc bủa vây khu vực xử án. Người dân Thái Hà, Hoàng Cầu bảo nhau: “Nếu đợt lụt lội tháng trước, được lực lượng này đến để giúp đỡ thì phúc đức cho dân biết mấy, chắc sẽ không có đến mấy chục mạng ra đi oan uổng! Và chắc khi thấy họ, dân

sẽ chạy đến ôm mà hôn, đâu có thái độ như bây giờ. Chẳng lẽ nhiệm vụ của đám này chỉ là để trấn áp nhân dân mà thôi!?” Hệ thống máy móc dày đặc, tối tân, máy dò vũ khí, roi điện, dùi cui, bình xịt hơi cay... được trang bị không thiếu một thứ gì, y như chuẩn bị cho một cuộc chống khủng bố quốc tế.

Đường Hoàng Cầu, nơi có UBND phường dùng xử án, vốn có nhiều ngõ ngách, bờ hồ rộng và thoáng. Nhiều người nghĩ: Ừ thì họ đưa ra đó xử công khai cũng được, thoáng và có chỗ cho dân xem xét xử như thế nào! Vậy nhưng tất cả đã nhằm lẫn. Tòa không có bất cứ một tiếng vọng nào được lọt ra ngoài, không một chiếc loa hay màn hình cho dân chúng!

Đứng trước cửa khu vực xử án, tôi nói đùa với 1 công an rằng: “Xử tám giáo dân tay không, đập mấy hòn gạch mà huy động cả hệ thống tối tân như như sắp xử tội phạm chiến tranh nguy hiểm. Nếu Mỹ bắt được Bin Laden thì chắc phải sang VN học quận Đống Đa cách bảo vệ!”. Tôi chưa bao giờ đi dự tòa. Giờ nhìn cách bố trí bảo vệ phiên tòa mấy cục gạch này, tôi không hiểu tại sao ở VN lại có phiên tòa mà người nhà bị cáo xông vào đánh quan tòa chạy tán loạn được.

Một người dân chép miệng: “Vẽ chuyện! Ngân sách – tiền dân lại chi đầy chữ ai. Mấy ông bà giáo dân xưa nay vẫn hiền hoà, cả năm nay dù bị đánh, bị xịt hơi cay có bao giờ làm gì bạo động đâu mà vẽ lấm thế? Khôn khổ cái thằng dân!”. Tôi đùa: “Bà này lại mất cảnh giác cách mạng rồi! Biết đâu bọn xấu nó lẫn lộn trong đấy phá hoại, gây rối thì sao?”. Được lời như cời tấm lòng, bà làm luôn một tràng như chưa bao giờ được xả: “Chú bảo ai gây rối? Chỉ có đám công an đứng chung với bọn thanh niên tình nguyện gào thét, đánh các cha, nhổ nước bọt chửi bới và xịt hơi cay chứ giáo dân tội thì hoàn toàn không thêm chơi bài bẩn thủ hèn hạ cắn trộm ban đêm đầy đầu nhé! Làm gì thì cũng làm cho đảng hoàng mới đáng tư cách con người, nhất là những thằng cán bộ như chú”. Thật chẳng đại nào giống

dại nào, thì ra bà ấy tưởng tôi là cán bộ ở đó, tôi vội đánh bài chuẩn.

**Trần áp được lòng yêu nước của nhân dân, không hề bẹp được tinh thần của các tín hữu.**

Vụ xử này để lại một chi tiết mà các cán bộ chính quyền cũng như công an hay các ban ngành liên quan cần suy nghĩ.

Cả tuần trước, khi được tin Trung Quốc đã có kế hoạch xâm chiếm biển đông của Việt Nam bằng kế hoạch khai thác dầu khí 30 tỷ đô la, trên mạng có nhiều thông tin kêu gọi biểu tình tỏ lòng yêu nước khá công phu và rầm rộ vào ngày 6-12-2008. Chiều hôm kia, lên mạng đọc blog của một vài người mới thấy âm ỉ thay cho lòng yêu nước hiện nay. Một blogger thuật lại rằng khi đến đó, chỉ có một nhóm 6 nam và một nữ với hàng mấy chục công an! Bó tay và chán nản, anh ta chạy về lên blog than phiền về tinh thần yêu nước của họ.

Vậy là qua mấy cuộc biểu tình bất thành vì bị trấn áp, thanh niên và nhân dân đã không mặn mà với việc đến để bị trấn áp nữa. Nhà nước đã thành công trong việc trấn áp biểu thị lòng yêu nước của người dân.

Nhưng sáng nay, khi thấy đoàn người nườm nượp kéo về Thái Hà và đi dự tòa, chắc những người có tí đầu óc không thể bỏ qua mà không suy nghĩ. Dòng người tuôn về từ muôn phương, xa gần đều có mặt, đến từ sáng sớm đưa các nạn nhân đến tòa. Các nạn nhân ra trước vành móng ngựa trong trang phục đẹp nhất: nữ áo dài đỏ, nam comple trắng cà vạt. Ánh mắt đỏ hoe của các tín hữu bên những ánh mắt rưng rưng của các nạn nhân đã là điều lạ.

Những tín hữu đến từ khắp nơi này đã từng nếm mùi hơi cay, roi điện, nay lại nhìn thấy tận nơi cách bố trí “hoành tráng” của nhà nước trong phiên tòa xử nhân dân này, thì lẽ thường ai chẳng chạy “mất dép”? Nhưng ngược lại, họ vẫn bất chấp tất cả, không kể nắng nôi, khó khăn và vất vả nguy hiểm. Họ cũng không ngại những ống kính của công an cứ nhằm mặt họ mà quay, mà chụp như đe dọa. Họ vẫn đến để ngồi cả ngày chờ xem cổ vũ cho những tín hữu họ chưa quen, thậm chí có người còn chưa biết mặt. Đó là điều lạ lùng hơn!

Tôi nói với một cán bộ công an: “*Những người này mới đúng là tự giác khác với những người dân tự phát hôm đến phá Đền GiãĐồ hôm trước anh nhỉ?*”. Cán bộ công an này trả lời: “*Hôm đó cũng là đoàn thanh niên, phụ nữ và quần chúng tự phát đấy chứ*”. Tôi cười bảo: “*Chính ông Phạm Quang Nghị đã nói dân bây giờ*

*khác dân ngày xưa, ý lại nhà nước lắm chứ không tự giác đấy thôi? Khi lụt lội ngập nhà, chết người của nhà họ mà họ còn không tự giác, lấy đâu ra dám đi phá nhà người khác và hò hét gây rối ban đêm thế hả ông? Thử không thuê tiền, họ đâu thừa thời gian đi hò hét cả đêm, đâu dư sức đi phá nhà người khác? Nhưng ở đây ông thấy đấy, họ chẳng có tiền, cũng chẳng được gì cả ngoài sự nguy hiểm, vậy mà họ vẫn đến, thế mới là tự giác chứ!*”.

Nhiều chi tiết khá vui bên ngoài phòng xử án. Khi những tín hữu hát bài hát “Kính Hoà bình” nhiều chiến sỹ cảnh sát cơ động còn lăm lăm hát theo và nhịp tay, nhịp chân rất đúng điệu. Nhiều người ngạc nhiên, nhưng thật ra, các chiến sỹ này chắc đã từng túc trực Thái Hà một thời gian không ít nên thuộc lòng. Cũng có những chiến sỹ cười rất tươi với các em đến dự tòa ngoài khoảng không này. Cuộc sống trong gian nan vẫn có những niềm vui nho nhỏ.

Như vậy, bạo lực và trấn áp, lực lượng cảnh sát dày đặc cũng đã không hề bẹp được tinh thần hiệp đồng đồng trách nhiệm của các tín hữu công giáo. Thật kiên cường và bất khuất. Hàng ngàn nhành lá Thiên tuế vẫy chào đón các nạn nhân khi đi vào tòa. Những bó hoa đẹp nhất và tươi nhất đã dành cho họ khi ra khỏi tòa dù chưa biết sẽ bị kết án thế nào. Sự khẳng định họ đã vượt qua sợ hãi, vượt qua gian nan để nối kết với nhau nên 1 là điều không thể bàn cãi.

Cũng thú vị ở điều này: những hành động nhục mạ, bêu riếu những ngày qua của hệ thống loa phường đến truyền hình nhà nước đã không có tác dụng làm cho giáo hội chùn chí như mong muốn. Ngược lại, biển có Thái Hà đã làm cả khối người từ muôn nơi kết lại và gắn bó với nhau hơn. Chưa có lúc nào, những tín hữu Công giáo thấy thân ái và đoàn kết như những lúc này.

**Phiên tòa đầu voi, đuôi chuột... nhất**

Những tưởng vụ án “ngghiêm trọng” vì hậu quả là mấy viên gạch cũ được chuẩn bị công phu, tốn kém và mệt nhọc cả hệ thống này, sẽ khiến tòa tuyên án tử hình cũng nên. Nhưng rốt cục tòa đã tuyên một bản án nhẹ nhàng và “ngọt ngào” nữa, nếu những người này thực sự có tội.

Luật sư Lê Trần Luật cho biết: Vui nhất là khi tòa ra một câu hỏi: “*Viện kiểm sát đề nghị mức án nhẹ nhàng như vậy, nghĩa là không bị giam giữ, vậy các bị cáo thấy thế nào?*” Lê thường, với những bị cáo của nhà nước, khi nhận được bản án đơn

giản thể, biết mình sẽ được về nhà và chấm dứt những ngày bị giam cầm khổ sở, đa số sẽ bằng lòng mà vui mừng nói lời cảm ơn. Lời đề nghị một bản án nhẹ nhàng như một miếng mồi ngon để mong nhận được từ các giáo dân nạn nhân một lời cảm ơn và yên phận. Nhưng Tòa đã nhằm! Tất cả đều không chấp nhận và kêu oan, họ không chấp nhận bản án mà Tòa đã cố tình đặt ra cho có. Vì sao vậy? Dù bản án đối với họ coi như không có, nhưng họ đã không chấp nhận! Họ đã xác quyết rằng việc đập hàng rào là hoàn toàn xác đáng vì đã xây bất hợp pháp trên đất của cha ông họ, của nhà thờ. Bà Việt, khi được hỏi là việc đập tường có vi phạm pháp luật không, đã hỏi lại tòa: “*Nếu tôi đưa gạch đến nhà ông để xây và ông đập đi thì có gọi là vi phạm pháp luật không?*”

**Truyền thông nhà nước - lại ma đưa lối quỷ dẫn đường**

Tối 8-12, trên Truyền hình Hà Nội và VTV, cũng như các báo Hà Nội mới, Vietnamnet... có đăng bài về phiên tòa này. Vẫn là câu chuyện “*Ma đưa lối quỷ dẫn đường/Cứ lần theo bước đoạn trường mà đi*” (Kiều, Nguyễn Du), tại các bản tin vẫn là luận điệu dối trá: “*Các bị cáo đã cúi đầu nhận tội*”. Luật sư Lê Trần Luật khi nghe đã phải thốt lên: “*Làm gì có chuyện nhận tội!*”. Một blogger viết: “*Chả trách có người ghét nhà báo vì hay nói sai sự thật*”. Còn tôi, tôi nghĩ rằng: không chỉ là có người mà là rất nhiều người, nếu vẫn có những người muốn nghe sự thật.

Trên tờ Vietnamnet, Tuyết Nhung đã hành nghề kiểu “**bán miệng nuôi tròn**” bằng những lời lẽ hết sức ngớ ngẩn và ngu xuẩn: “*Các bị cáo đã nhiều lần tập trung rất đông người, có lúc lên đến 1.000 người ở khu đất 178 Nguyễn Lương Bằng*” – mặc dù ở đây chỉ có 8 bị cáo, và cáo trạng không hề có một dòng nào nói về việc họ tập trung ai cả. Trên tờ Hà nội mới viết: “*Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã cúi đầu nhận tội, thừa nhận mình đã có các hành vi sai trái, vi phạm pháp luật*”. Trong khi Vietnam net viết: “*Tại phiên tòa, nhiều bị cáo vẫn ngoan cố chối tội*”. Còn Vietnam Express viết: “*Trước tòa, các bị cáo thừa nhận có hành vi đập phá tường, cùng nhiều người tập trung cầu nguyện nhưng khẳng định họ không gây ồn ào, không gây rối trật tự công cộng và hủy hoại tài sản*”. Quả thật, cha ông đã dạy rằng: “*Nói dối hay cùng*”. Hệ thống truyền thông nhà nước đã tự và vào mặt nhau đơm độp!

Có lẽ cũng cần phải kết thúc câu chuyện này bằng một câu ngay trên

Vietnamnet: "Một số phần tử quá khích đã lợi dụng tình hình xuyên tạc sự thật, gây chia rẽ, ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết dân tộc". Vấn đề là ai đã lợi dụng tình hình giáo dân thấp cổ bé họng, không có tiếng nói để xuyên tạc sự thật gây chia rẽ, kỳ thị tôn giáo, làm ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết dân tộc thì cần phải xác định rõ ràng và cần phải xử lý nghiêm?

**Hà Nội, lễ Mẹ Vô nhiễm.**

*cá nhân", hay Điều 7: "Tất cả mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, và phải được bảo vệ một cách bình đẳng, không kỳ thị phân biệt". Bản Tuyên Ngôn cũng nêu lên một số hành động cụ thể như tại Điều 5: "Không một người nào phải chịu cực hình, tra tấn, hay bất kỳ hình thức đối xử, hoặc trừng phạt bất nhân, hay có tính cách lăng nhục", hoặc Điều 9: "Không một ai bị bắt*

tiết khác liên quan đến những quyền căn bản mà bất cứ người dân nước nào, ở đâu, cũng có quyền được hưởng. Tuy nhiên, mới chỉ duyệt qua một vài Điều nói trên, người ta đã thấy nhân quyền của dân Việt đã bị CSVN tước đoạt trắng trợn.

Đã có rất nhiều trường hợp đất đai của người dân hay các đoàn thể tôn giáo bị chính quyền cộng sản cưỡng chiếm. Không giáo hội nào không bị cộng sản cướp đoạt nhà thờ, chùa chiền, tu viện, hay trường học, nhà thương... Không miền nào không có những dân oan bị cướp đoạt nhà cửa, ruộng vườn, đất đai... Đó mới chỉ là một phần rất nhỏ trong toàn bộ chính sách ăn cướp của cộng sản Việt Nam. Nếu phải bổ túc, sẽ cần một danh sách rất dài, kể cả việc công nạp đất đai của cha ông cho ngoại bang, hay đàn áp những người yêu nước... Chính sách này đã kéo dài nhiều thập niên...

Tuy nhiên, cũng trong thời gian dài đó, CSVN đã luôn luôn gặp phải sự chống đối mạnh mẽ, và cho đến nay, những dấu vết rõ rệt của một chế độ bị quốc tế khinh miệt và người dân bất tuân phục đã thể hiện rõ rệt qua 2 sự kiện mới nhất vừa xảy ra.

Sự kiện thứ nhất là việc Nhật Bản tạm ngưng viện trợ ODA cho Việt Nam. Tại Hội nghị các nhà tài trợ cho Việt Nam diễn ra ở Hà Nội vào đầu tháng 12, Đại sứ Nhật Bản Mitsuo Sakaba tuyên bố "ngưng các khoản viện trợ ODA của Nhật trong thời gian tới cũng như đông lạnh ngân khoản 700 triệu đô la đã được chuẩn cấp". Đây là phản ứng cương quyết của Nhật Bản trước những vụ tham nhũng trắng trợn của CSVN PMU18 và PCI. Đây cũng là lần đầu tiên một quốc gia cấp viện trợ cho VN đã lấy một quyết định mạnh mẽ như vậy, đặc biệt Nhật Bản là nước đứng đầu trong số những quốc gia cấp viện cho VN hàng năm.

Nếu nhớ lại vào giữa tháng 11 vừa qua, thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng trong kỳ họp thứ 4 của quốc hội bù nhìn đã hứa hẹn "sẽ xử lý vụ PCI, làm rõ tới đâu, xử lý tới đó", và vào cuối tháng 11 chủ tịch nhà nước CSVN Nguyễn Minh Triết khi tham dự hội nghị thượng

# 60 NĂM TUYÊN NGÔN

## và Nhân quyền tại Việt Nam

.....**Trần Hùng 10-12-2008**.....

Tháng 12 năm nay, nhân loại kỷ niệm sinh nhật lần thứ 60 của bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền. được Đại Hội đồng Liên Hiệp quốc ban hành vào ngày 10-12-1948 trong bối cảnh hoang tàn của thế giới sau trận đệ nhị thế chiến, văn kiện này đã xác định rõ ràng việc bảo đảm những quyền căn bản của con người là hành động thiết yếu để tôn vinh nhân phẩm, và đồng thời, việc tôn trọng nhân quyền cũng là yếu tố cần thiết để bảo vệ công lý và hoà bình trên thế giới, tránh cho nhân loại cảnh tàn phá thảm khốc như vừa phải trải qua. Cho đến nay, bản Tuyên Ngôn này vẫn được coi là mẫu mực cho việc bảo vệ quyền con người. Tuy nhiên, mặc dù nó đã được gần 200 nước hội viên của Liên Hiệp Quốc cam kết tôn trọng, nhưng tại một số quốc gia, những quyền căn bản của con người vẫn bị chà đạp một cách có hệ thống và trường kỳ, mà Việt Nam được coi là một trường hợp điển hình.

Khi gia nhập Liên Hiệp Quốc vào năm 1977, CSVN đã cam kết tôn trọng bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, nhưng trên thực tế, người dân Việt Nam chưa hề được hưởng bất cứ một quyền căn bản nào như đã được minh định trong văn kiện nói trên. Những quyền đó được nêu lên một cách tổng quát như tại Điều 3: "Mọi người đều có quyền sống, quyền tự do và an toàn

*bỏ, cầm tù hay lưu đày một cách độc đoán", hay Điều 12: "Không một ai bị xâm phạm một cách độc đoán về đời sống riêng tư, gia đình, nhà ở, hay thư tín, cũng như bị xúc phạm danh dự hay tiếng tăm của mình", hoặc Điều 17: "Không ai có thể bị tước đoạt tài sản của mình một cách độc đoán".*

Đề cập đến đời sống tinh thần của con người, bản Tuyên Ngôn minh định về khía cạnh tôn giáo trong Điều 18: "Mọi người đều có quyền về tự do tư tưởng, nhận thức và tôn giáo. Quyền này bao gồm cả quyền tự do thay đổi tôn giáo hay tín ngưỡng, cũng như quyền tự do biểu lộ tôn giáo hay tín ngưỡng của mình, với tư cách cá nhân hay tập thể, ở nơi công cộng hay nơi chốn riêng, bằng sự truyền dạy, thực hành, thờ phượng và áp dụng các nghi thức đạo giáo", và về khía cạnh chính trị như trong Điều 19: "Mọi người đều có quyền tự do ngôn luận và bày tỏ quan điểm", và Điều 20: "Mọi người đều có quyền tự do hội họp và lập hội". Đặc biệt, bản Tuyên Ngôn còn đề cập cả đến việc tham gia điều hành đất nước như trong Điều 21: "Mọi người đều có quyền tham gia vào việc điều hành xứ sở của mình, một cách trực tiếp hay qua các đại biểu được tuyển chọn một cách tự do".

Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền còn minh định rất nhiều chi

đỉnh APEC 16 tại thủ đô Lima, Peru đã hội kiến với thủ tướng Nhật Bản Taro Aso và cam kết "*kiên quyết chống tham nhũng và sẽ làm rõ các nghi vấn liên quan đến vụ Công ty tư vấn quốc tế Thái Bình Dương (PCI) hối lộ quan chức VN để xử lý nghiêm khắc*", thì quyết định ngày hôm nay của Nhật ngầm cho hiểu rằng họ coi lãnh đạo cộng sản Việt Nam chỉ là những tên ăn cắp và nói dối... Trên web-site của đài BBC khi loan tải tin tức này, đã có rất nhiều độc giả trong nước bày tỏ ý kiến hoan nghênh quyết định của chính phủ Nhật Bản. Điều này cho thấy người dân trong nước biết rõ hơn bao giờ hết lãnh đạo CSVN đã làm ô uế danh dự của nước VN, và cương quyết không để đảng cộng sản đồng hoá với dân tộc Việt Nam.

Hình ảnh một khối dân tộc đoàn kết đối đầu với chế độ độc tài còn rõ ràng hơn qua việc CSVN xử án 8 giáo dân Thái Hà hôm đầu tuần. Những người này bị truy tố về 2 tội danh "*huỷ hoại tài sản*" và "*gây rối trật tự công cộng*" trong vụ cầu nguyện đòi lại đất đai của giáo xứ bị nhà nước chiếm đoạt. Phiên toà đã phải thực hiện trong cái thể tiền thoái lưỡng nan của nhà nước cộng sản, và tất cả những gì diễn ra quanh phiên toà này lại chính là một bản cáo trạng đối với chế độ độc tài.

Trước tiên với bản án "*treo*" và "*cảnh cáo*" đối với 8 người bị truy tố, dù trên căn bản vẫn là việc xử án ngang ngược và 8 giáo dân này sẽ còn kháng án, nhưng điều này cho thấy nhà nước đã phải chùn tay, khác với luận điệu hùng hổ cũng như những lời cáo buộc nặng nề trên các cơ quan ngôn luận quốc doanh trước đó. Bản án này thể hiện mức độ suy nhược của chế độ trước quyết tâm đòi công lý của giáo dân, chẳng phải cộng sản có lòng "*từ tâm*" hay đã "*biến thái*".

Kể đến, lần đầu tiên người ta thấy một cuộc biểu dương lực lượng diễn ra trước pháp đình cộng sản. Dù đã dựng nhiều hàng rào, huy động lực lượng công an hùng hậu, nhưng cộng sản vẫn không ngăn cản được nhiều ngàn giáo dân sát cánh bên nhau, với tấm hình Nữ Vương Hoà Bình đeo trên ngực, với cành

thiên tuế cầm trên tay, và khẩu hiệu bênh vực những người bị xử án dương cao trên đầu... Một khối người quyết tâm và hiền hoà đứng đợc kinh Hoà Bình, đã có sức mạnh vạn năng khiến công an không thể đàn áp. Đây là minh chứng cụ thể cho sức mạnh của bất bạo động, của "*Chính nghĩa thắng hung tàn*", của "*Chí nhân thay cường bạo*", hoá giải mọi luận điệu tuyên truyền xám của cộng sản cho rằng đấu tranh "*ôn hoà*" là "*hoà giải*" với chế độ!

Diễn biến của sự việc cho thấy, 8 giáo dân Thái Hà chính là những chiến sĩ điển hình của cuộc đấu tranh đòi công lý. Thái độ hiền ngang cùng với phát biểu kiên cường của họ trước quan toà cộng sản cho thấy họ đã không chịu khuất phục trước cường quyền. Họ đã đi ra khỏi pháp đình với tư thế

của những người chiến thắng, và họ đã đợc Gx TH đón chào trân trọng như những vị anh hùng. Mọi người đã mang đến những bó hoa đầy màu sắc để trang điểm cho một ngày đáng ghi nhớ của Gx TH nói riêng, và của người dân VN nói chung.

Hai sự việc vừa kể trên cho thấy, đây là bước ngoặt quan trọng trên con đường đi đòi công lý của người VN. Nỗ lực đấu tranh kiên trì của chúng ta trong nhiều năm qua đã lột đợc mặt nạ của một tập đoàn gian manh và tham tàn. Với thái độ của quốc tế cũng như người dân như đã thể hiện, mọi người đều nhìn thấy rõ thể suy yếu của chế độ độc tài. Chắc chắn, chặng cuối của con đường lấy lại dân chủ, công lý và nhân quyền đang ở trước mắt của chúng ta. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

### MAU VÙNG DẬY CỨU NƯỚC

Gà đã gáy và trời bắt đầu sáng  
Lửa xâm lăng Tàu Hán đốt biên thù  
Việt cộng Hồ chẳng dám nói năng chi  
Sao chữa dậy hỡi toàn quốc dân Việt !

Sao còn ngủ để mắt mù tai điếc  
Mặc Tàu Mao chém giết cháu con Rồng  
Chiến thuyền Mao tràn ngập khắp biển Đông  
Đoạt gần hết Hoàng-Trường Sa hải đảo.  
Mạnh, Triết, Dũng, Trọng v.v... Việt gian vô đạo  
Theo Tàu Mao nô lệ cáo Bắc Kinh  
Bán nước buôn dân tội đáng tử hình  
Trảm chính họ, nêu ô danh vạn kỷ.

Lý Thường Kiệt danh thơm triều đại Lý  
Hãy noi gương quyết chí chống Tàu man  
Diệt cộng Hồ đoàn kết giữ giang san  
Gà đã gáy mau băng ngàn cứu nước.  
Vai kề vai toàn dân vui tiến bước  
Thề hy sinh sau trước cũng một lần  
Nguyễn Đuối Tàu lấy lại đất, biển Đông  
Không hổ thẹn với cha ông, tổ quốc.  
Đau, nhục lắm nếu làm dân nước mất ./.

TTX. Montréal, 28-11-2008

### NÓI SAO LÀM VẬY!

Mừng Bns Tự do Ngôn luận đoạt giải Nhân quyền 2008

Tự lực cùng nhau ra báo này  
Do lòng chống cộng độc tài đây  
Ngôn hành lương cổ quyết tâm giữ \*  
Luận biện vững vàng cộng đấng cay  
Xứng ý đợc hoài không muốn nghĩ  
Đáng truyền bá rộng về vang thay  
Đoạt phần danh dự vì kiên quyết  
Giải thể cộng ta bằng báo này./.

Dzoãn Thường, Pasadena 11-12-2008

\*Ngôn hành lương cổ: Nói sao làm vậy

# CÔNG LÝ VÀ PHẨM GIÁ

## cho tất cả mọi người chúng ta

\*\*\*\*\*  
**Đoàn Thanh Liêm \* 10-12-2008**

Nhằm kỷ niệm 60 năm Ngày ban hành Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (QTNQ) (1948-2008), Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc đã quyết nghị chọn khẩu hiệu “Công lý và Phẩm giá cho tất cả mọi người chúng ta” (Justice and Dignity for All of us) làm chủ đề phát động cho các sinh hoạt trên toàn thế giới trong năm 2008.

Như ta đã biết, ngay từ khi Bản Tuyên ngôn QTNQ được ban hành vào ngày 10-12-1948 tại thành phố Paris, thủ đô nước Pháp, thì Bà Eleanor Roosevelt, cựu Đệ nhất Phu nhân Hoa Kỳ đã tuyên bố rằng : Bản Tuyên ngôn này có thể coi như là một Đại Hiến chương cho toàn thể nhân loại ngày nay (Magna Carta for all mankind). Và đến năm 1966, thì Liên Hiệp Quốc đã biểu quyết thông qua 2 văn kiện chi tiết nữa để bổ túc về phương diện thực hành cho Bản Tuyên ngôn này; đó là “Công ước quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị” (International Covenant on Civil and Political Rights), và “Công ước quốc tế về Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa” (International Covenant on Economic, Social and Cultural Rights). Và phải đến năm 1976, sau khi đa số các quốc gia trên thế giới đã phê chuẩn 2 công ước này, thì Liên Hiệp Quốc mới ban hành “Bộ Luật Quốc tế về Nhân quyền” (The International Bill of Human Rights). Bộ luật này bao gồm Bản Tuyên ngôn QTNQ và hai Công ước nói trên.

Như vậy là phải mất gần 30 năm, kể từ ngày công bố Bản Tuyên ngôn năm 1948, nhân loại mới hoàn thành được một Bộ Luật Nhân quyền đầu tiên trong lịch sử loài người. Đây là một thành quả đáng kể trong suốt một quá trình tìm

kiếm lâu dài của bao nhiêu thế hệ con người, nhằm tạo được một thế giới thuận hòa và nhân ái, xứng hợp với địa vị cao quý của mỗi cá nhân là một thành viên của cộng đồng nhân loại.

Tiếp theo, trong vòng 30 năm qua các tổ chức bảo vệ và phát huy nhân quyền đã nổ rộ tại hầu hết các quốc gia trên thế giới. Trong số này, có nhiều tổ chức hoạt động trên phạm vi toàn cầu; điển hình như Human Rights Watch (Theo dõi Nhân quyền), Reporters Sans Frontières (Phóng viên Không Biên giới), tổ chức Green Peace (Hoà bình xanh nhằm bảo vệ môi sinh) v.v... Riêng tổ chức Ân xá Quốc tế (Amnesty International) được thành lập sớm nhất từ đầu thập niên 1960, thì đã không ngừng tranh đấu để bảo vệ các tù nhân lương tâm, mà cho đến nay sau hơn 40 năm hoạt động, họ đã can thiệp và giải thoát được cho trên 40.000 tù nhân lương tâm khắp thế giới. Có thể nói các tổ chức nhân quyền với quy mô lớn như thế này là nòng cốt của Xã hội Dân sự Toàn cầu (Global Civil Society). Họ đã và còn đang đóng vai trò “làm đối trọng” đối với các quốc gia trên thế giới, bắt buộc các chính quyền phải tôn trọng Nhân phẩm và Quyền Con người của công dân nước mình. Đó là niềm an ủi và chứa chan hy vọng cho nhân loại trong thế kỷ XXI hiện nay.

Đặc biệt, kể từ ngày chế độ độc tài toàn trị của Cộng sản bị sụp đổ tại Đông Âu và ở Nga từ hai chục năm nay, thì sự phục hồi xã hội dân sự gắn liền với quá trình dân chủ hoá tại các quốc gia này đã diễn ra một cách ngoạn mục, gây thêm niềm tin tưởng đầy phấn khởi lạc quan cho mọi dân tộc cùng khắp thế

giới. Đó là một “quá trình tiến bộ không thể đảo ngược” được nữa (Irreversible process) riêng về mặt “Phẩm giá và Quyền Con người”.

Hưởng ứng với sự phát động của Liên Hiệp Quốc, các chính quyền cũng như các tổ chức phi chính phủ (NGO) tại khắp nơi đều đã rầm rộ phát huy sáng kiến trong việc tổ chức nhiều hội nghị quốc tế và các cuộc tập hợp quần chúng nhằm giải quyết những vấn đề liên quan thiết thực đến sự công bằng xã hội, đến quyền sống và phẩm giá của người dân trong bất kỳ quốc gia nào. Cụ thể như việc trên 100 quốc gia vừa hội họp tại thủ đô Oslo nước Na Uy, để ký kết vào ngày 3-12-2008 một Hiệp định quốc tế bãi bỏ việc sản xuất bom chùm (cluster munitions) là loại vũ khí đã và còn đang gây chết chóc, thương tật cho hàng chục triệu thường dân vô tội tại nhiều nơi trên thế giới. Như vậy là đa số các quốc gia thành viên của Liên Hiệp Quốc đã ký, mặc dầu một số nước lớn như Mỹ đã không đồng ý với việc bãi bỏ này.

Cũng vào ngày 3-12 này, tại thủ đô Islamabad của Pakistan, chính quyền đã phát động “Ngày Quốc Tế người Khuyết Tật” (International Day of Disabled Persons) nhằm kêu gọi việc tìm cách chăm sóc cho 650 triệu người khuyết tật tức là chiếm đến 10% tổng số trên 6 tỷ người hiện đang sinh sống trên hành tinh trái đất chúng ta.

Và vào chính ngày 10-12 là Ngày Quốc Tế Nhân Quyền năm nay, thì tại nhiều thành phố như Pittsburgh, New York, Toronto, London, Paris v.v... Ân xá Quốc tế cũng sẽ tổ chức buổi thắp nến và ký thư đòi hỏi việc trả tự do cho các tù nhân lương tâm (prisoners of conscience) hiện đang bị giam giữ tại nhiều nơi khắp thế giới.

Riêng giới nghệ sĩ, thì từ vài năm qua họ đã kết hợp với nhau trong một tổ chức lấy tên là “Hội Nghệ sĩ phục vụ Nhân quyền” (Artists for Human Rights – AFHR). Tổ chức này do Bà Ann Archer sáng lập và quy tụ được nhiều nghệ sĩ có tên tuổi cùng nhau theo đuổi việc nâng cao ý thức và giáo dục về nhân quyền tại khắp



nơi, thông qua phương tiện sáng tạo nghệ thuật và các cuộc triển lãm tại nhiều khu vực đông dân cư. Gần đây họa sĩ Hồ Thành Đức và người bạn đời là họa sĩ Bé Ký đã được mời tham gia sinh hoạt với tổ chức này tại thành phố Los Angeles, California.

Tại VN, thì ngay tại quốc nội cũng đã có sự hưởng ứng Ngày Quốc tế Nhân quyền năm nay. Cụ thể như tờ báo Tự do Ngôn luận của Khối 8406 trong số 64 phát hành ngày 1-12-08 đã có bài xã luận mạnh mẽ trung dẫn những vi phạm nhân quyền của chính quyền CS Hà Nội trong những năm tháng gần đây. Đúng là một bản cáo trạng phơi bày tính cách tàn bạo, bất nhân và vô luân của chế độ độc tài toàn trị trên quê hương đất nước chúng ta. Tờ báo còn cho đăng tải nguyên văn Tuyên ngôn QTNQ, mà từ bao lâu nay chính quyền cộng sản đã không chịu cho phổ biến rộng rãi nơi công chúng, mặc dầu họ đã ký kết tham gia các Công ước quốc tế về Nhân quyền từ năm 1982. Các "tờ báo chui" khác, nhất là các mạng internet, các blog, thì cũng mạnh dạn lên tiếng kêu gọi quần chúng ý thức và tích cực hưởng ứng tham gia Ngày Nhân quyền 10-12 này, đặc biệt nhân dịp kỷ niệm năm thứ 60 Ngày ban hành TNQTNQ.

Tại hải ngoại, thì sinh hoạt về nhân quyền lại càng khởi sắc hơn vì mọi người được tự do tham gia các sinh hoạt dân chủ, nhân quyền. Đặc biệt là giới trẻ là con em chúng ta, họ đã hội nhập thoải mái với dòng chính trong môi trường hàn lâm đại học, cho nên sự hưởng ứng đồng nhịp với phong trào nhân quyền của thế giới hiện đại lại càng có cơ hội phát triển thuận lợi hơn. Cụ thể như giới trẻ đã tích cực tham gia vào chiến dịch "Chống Nạn Buôn Người" (Anti Human Trafficking) để bênh đỡ cho nạn nhân bị bán đi làm "cô dâu" ở Đài loan, ở Đại Hàn, hoặc làm nô lệ tình dục ở Cambodia, hay bị bóc lột sức lao động ở nhiều nước tại Trung Đông, Mã lai v.v...

Đáng chú ý là từ mấy năm nay, Mạng lưới Nhân quyền Việt Nam đều tổ chức Lễ Trao giải Nhân

quyền hằng năm vào Ngày Nhân quyền đầu tháng 12 mỗi năm. Và năm 2008 này, Lễ Kỷ niệm 60 năm Ngày ban hành Bản Tuyên ngôn QTNQ sẽ được tổ chức tại thành phố Westminster, California, vào Chủ nhật 14-12, đồng thời cũng sẽ trao Giải Nhân quyền cho Thượng toạ Thích Thiện Minh, Nhà báo Điếu Cây Nguyễn Văn Hải và Ban Chủ biên Bán nguyệt san Tự do Ngôn luận. Nhưng có điều trở trêu là cũng như mọi năm, "không một vị nào trong số người được lãnh giải nói trên lại có thể đi qua Mỹ để trực tiếp tham dự Lễ Trao giải Thường Nhân quyền này cho mình" ! Sự vắng mặt này kể thật đáng buồn, nhưng nó lại càng tố cáo tính cách bất nhân của chế độ cộng sản Hà Nội hiện nay mà thôi.

Nhìn chung về toàn cuộc trên thế giới, thì suốt 60 năm qua, nhân loại đã đạt được nhiều tiến bộ rất đáng kể về mặt phát huy và tôn trọng Nhân quyền và Phẩm giá con người. Nhưng trong thực tế, ta vẫn còn phải chứng kiến hằng ngày, hằng giờ tại khắp nơi trên thế giới hiện nay, những sự bóc lột, bất công đàn áp tàn bạo còn đây đây, nhan nhản ra đó. Vì thế, những người thật tâm ưu tư đến hạnh phúc của bà con ruột thịt với mình, thì không thể quá chủ quan, khinh xuất được. Chúng ta đã có một số đóng góp cụ thể nhất định vào công cuộc tranh đấu cho Phẩm giá và Quyền con người, nhưng trước mặt vẫn còn vô vàn vô số những điều bất cập, bất công, bất như ý trên đất nước Việt nam thân yêu, mà chúng ta không thể khoanh tay bất động, làm ngơ để mặc cho người Cộng sản vẫn cứ nắm độc quyền "một mình một chợ, tự tung tự tác" mãi mãi được nữa.

Kỷ niệm Ngày NQ năm 2008 này, chúng ta nhiệt tình tham gia, sát cánh cùng với toàn thể nhân loại tiến bộ trên khắp hành tinh trái đất, trong quyết tâm thực hiện cho bằng được "Công lý và Phẩm giá cho tất cả mọi người chúng ta". Đó là Đạo lý, là Lương tâm, là Lễ phải, là Tình yêu thương chân thật của con người trong thời đại ngày nay vậy./

California, tháng 12 năm 2008

### **7 phụ nữ kêu gọi nhà cầm quyền CSVN trả tự do cho chồng và thân nhân nhân Ngày Quốc tế Nhân quyền**

VN nhân ngày Quốc tế Nhân quyền 10-12-2008, bà Nguyễn Thị Nga, vợ nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, Hải Phòng, bà Lý Thị Tuyết Mai, vợ nhà giáo Vũ Hùng, Hà Tây, chị Nguyễn Thị Huyền Trang, vợ cử nhân Phạm Văn Trội, Hà Tây, bà Bùi Thị Rê, vợ nông dân Nguyễn Văn Túc, Thái Bình, bà Nguyễn Thị Lộc, vợ dân oan Nguyễn Kim Nhân, Bắc Giang, cô Phạm Thanh Loan, chị ruột cô Phạm Thanh Nghiên, Hải Phòng và bà Dương Thị Hải, vợ nhà dân chủ Nguyễn Văn Tính, Hải Phòng, đã gửi đến Nhà cầm quyền CSVN, Bộ trưởng Bộ Công an Lê Hồng Anh, Chánh Thanh tra Bộ Công an Trần Văn Thanh, Nghị viên các Quốc gia Âu Châu, các Dân biểu Hoa Kỳ quan tâm về Nhân quyền, các Tổ chức Nhân quyền Quốc tế, Đồng bào Việt Nam rong và ngoài nước một bức thư đại ý như sau:

"Nhân kỷ niệm lần thứ 60 ngày Quốc tế Nhân quyền, chúng tôi là vợ và thân nhân của các nhà bất đồng chính kiến đã bị công an VN bắt từ ngày 10 tháng 9 năm 2008, hiện đang bị giam tại nhà tù Hòa Lò 1, tức B14 Hà Nội, gồm nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, giáo viên Vũ Hùng, Phạm Văn Trội, Nguyễn Văn Túc, Nguyễn Kim Nhân, Phạm Thanh Nghiên và Nguyễn Văn Tính, đồng kêu gọi chính phủ nước CHXHCNVN trả tự do cho Chồng và Thân nhân chúng tôi.

"Từ năm 1982, Việt Nam đã đặt bút ký, cam kết tôn trọng và không vi phạm các quyền cơ bản của con người, được qui định cụ thể trong bản Tuyên ngôn Quốc Tế Nhân Quyền như quyền tự do tư tưởng, tự do lập hội, tự do ngôn luận, tự do bày tỏ quan điểm. Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền là khuôn mẫu chung để các quốc gia, dân tộc hướng tới trong tinh thần tôn trọng các giá trị nhân quyền mang tính toàn cầu, và không vì bất cứ lý do gì có thể diễn giải theo ý hướng ngầm cho mục tiêu đàn áp các tiếng nói bất đồng. Mặc dù vậy, chồng, thân nhân và bạn bè của chúng tôi như nhà thơ Trần Đức Thạch, Ngô Quỳnh, v.v... hiện đã bị nhà nước Việt Nam bắt, cáo buộc vi phạm điều 88, luật hình sự, cho rằng họ đã "làm ra và tàng trữ các tài liệu chống nhà nước CHXHCNVN".

Chúng tôi khẩn thiết kêu gọi nhà nước CHXHCNVN chấm dứt đàn áp, tôn trọng các qui định trong bản Tuyên ngôn Quốc Tế Nhân quyền mà Việt Nam đã ký và trả tự do cho Chồng và Thân nhân chúng tôi".

Bức thư đã được phóng lên mạng toàn cầu cùng ngày.

# VIỆTNAM

## QUYỀN DÂN KHÔNG BẰNG QUYỀN ĐẢNG

### càng khoe có Nhân quyền, dân càng mất quyền

★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★

**Phạm Trần 12-12-2008**

Kế hoạch đề cao đảng CSVN có nhiều thành tích bảo vệ quyền con người đã bị các cơ quan truyền truyền của đảng vạch áo cho người xem lưng ngay trong ngày Việt Nam kỷ niệm 60 năm Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc (10-12-1948–10-12-2008).

Báo Điện tử của Chính phủ viết : "Trong 60 năm qua, Việt Nam luôn tôn trọng, thúc đẩy, bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của con người theo nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp Quốc và các chuẩn mực quốc tế về quyền con người mà Việt Nam đã tham gia... Sau khi trở thành thành viên các công ước nhân quyền đầu tiên từ năm 1981, Việt Nam tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, từng bước thể chế hóa quyền con người phù hợp với điều kiện trong nước và tiêu chuẩn về quyền con người được cộng đồng thế giới thừa nhận."

Tờ Nhân Dân, cơ quan ngôn luận của đảng khoe: "Sau hơn 30 năm đấu tranh để giành lại chủ quyền dân tộc, từ năm 1977, VN trở thành thành viên của LHQ, và cũng từ đó, VN đã tham gia nhiều hơn vào sinh hoạt của cộng đồng thế giới, trong đó có việc tham gia vào các công ước quốc tế về nhân quyền, và tích cực đóng góp vào các hoạt động bảo vệ nhân quyền trên phạm vi thế giới. Nhân 60 năm Tuyên ngôn QTNQ, chúng ta hướng tới các giá trị cao quý về quyền con người, ủng hộ các hoạt động mang lại nhân quyền ở mọi quốc gia, phê phán bất kỳ hành động nào xâm hại tới quyền con người. Đồng thời chúng ta quyết tâm phấn đấu mạnh mẽ hơn nữa để đưa sự nghiệp cách mạng VN tới thắng lợi mới, để mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội

công bằng, dân chủ, văn minh" trở thành một hiện thực trên Tổ quốc của chúng ta."

Trúc Thanh viết trên Báo Điện tử của Trung ương Đảng : "Con người được coi là nhân tố tạo dựng xã hội "Dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ và văn minh". Nhà nước thực thi pháp luật, công dân thực hiện tốt các quyền của mình theo Hiến pháp và pháp luật, đảm bảo hưởng thụ nhân quyền của tất cả mọi người... Có thể khẳng định hệ thống pháp luật VN về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra cho việc thúc đẩy, bảo vệ và phát triển quyền con người, quyền công dân."

Ba hình ảnh tiêu biểu này có nói được gì về quyền con người ở VN ngày nay ?

Trước hết, khi nói chỉ có "quyền con người" khi những quyền này "phù hợp với điều kiện trong nước" không có gì là bất hợp lý nếu tất cả mọi người dân, kể cả những người có chức, có quyền và từ trên xuống dưới đều được hưởng như nhau và cùng chia sẻ trách nhiệm giống nhau theo hoàn cảnh của đất nước.

Nhưng ở VN, trong chế độ Cộng sản độc tài đảng trị như hiện nay thì "điều kiện" được hưởng "quyền con người" lại do đảng quyết định và nhà nước quản lý bằng quyết định hành chính theo những điều kiện có lợi cho đảng cầm quyền và những người được lòng chính quyền.

Tỷ dụ như quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tự do báo chí đều có ghi trong Hiến pháp và Luật pháp là quyền của mọi công dân, nhưng nhà nước chỉ cho các Tổ chức Tôn giáo được phép hoạt động nếu những người cầm đầu các Tôn giáo này chịu làm theo điều kiện của nhà nước.

Còn về hoạt động báo chí thì nhà nước không cho tư nhân ra báo. Chỉ có Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị, xã hội của đảng mới được quyền ra báo. Các đài phát thanh và truyền hình cũng do nhà nước làm chủ . Và những người làm báo, dù là đảng viên hay không, đều phải phục vụ và tuyên truyền cho đảng và chính sách của nhà nước.

Do đó khi VN nói những quyền mà người dân trong nước đang được hưởng cũng phù hợp với những "tiêu chuẩn về quyền con người được cộng đồng thế giới thừa nhận" là nói gian. Không có "cộng đồng thế giới" nào lại thừa nhận những thứ "quyền gia vờ, quyền bánh vẽ" như thế.

Thứ hai, việc tờ Nhân Dân nói VN từng tham gia các hoạt động bảo vệ nhân quyền với cộng đồng thế giới hay đã "ủng hộ các hoạt động mang lại nhân quyền ở mọi quốc gia, phê phán bất kỳ hành động nào xâm hại tới quyền con người" là những hành động ngoại giao phô trương đầy kịch tính diễn ra tại các diễn đàn quốc tế.

Bởi vì từ khi Chính phủ Cộng sản VN trở thành thành viên các công ước nhân quyền từ năm 1981, chưa có năm nào VN thoát khỏi bị cộng đồng thế giới, đặc biệt các Tổ chức Nhân quyền, Tự do Tôn giáo, Liên hiệp Châu Âu, Quốc hội Hoa Kỳ, chỉ trích đã vi phạm các Công ước này.

Còn lập luận của cán bộ Tuyên giáo Trúc Thanh cho rằng "hệ thống pháp luật VN về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra cho việc thúc đẩy, bảo vệ và phát triển quyền con người, quyền công dân" là nói dối bởi, chỉ lọt lỗ tai những công dân đảng viên và những người trong các tổ chức theo đảng trong MTTQ.

Quyền công dân của người VN đã bị đảng tước bỏ từ khi họ lên 18t. Các quyền bầu đại diện cho mình điều hành việc nước cho đến quyền tự quyết định thể chế chính trị cho mình cũng do đảng quyết định theo điều kiện "đảng cử dân bầu" thì người dân có quyền gì trong chế độ độc tài hiện nay ?

**BÀI CA NHÂN QUYỀN**

Do đó mà ta không lấy làm lạ khi phải đọc nhan nhản đó đây, trong ngày kỷ niệm 60 năm Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, nhiều "bài ca" Tuyên ngôn nhân quyền "một chiều" của đảng CSVN như đã viết trong "Chỉ thị 12/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng CS VN khóa VII ngày 12-7-1992".

Văn kiện cơ bản này định nghĩa về nhân quyền theo quan niệm của CSVN như sau : "Quyền con người là giá trị chung của nhân loại; khái niệm quyền con người có tính giai cấp sâu sắc; giải phóng con người gắn liền với giải phóng dân tộc, giai cấp, xã hội; lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích toàn xã hội gắn kết chặt chẽ với nhau; quyền dân chủ, tự do của mỗi cá nhân không tách rời nghĩa vụ và trách nhiệm công dân; quyền con người gắn với quyền dân tộc cơ bản và thuộc phạm vi chủ quyền quốc gia; và quyền con người luôn gắn với lịch sử, truyền thống và phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế xã hội của đất nước." (Báo đảng, 10-12-08)

Từ lập luận phản dân chủ này, Hương Giang còn không biết ngượng khi viết trên Báo Điện tử Chính phủ (10-12-2008) : "Thực thi nhân quyền phải gắn liền với bảo vệ nền độc lập dân tộc, chủ quyền và an ninh quốc gia. Đảng, Nhà nước kiên quyết chống lại luận điệu thù địch coi nhân quyền cao hơn chủ quyền; nhân quyền không biên giới quốc gia; quá nhấn mạnh tính phổ biến của nhân quyền mà coi nhẹ các yếu tố có tính đặc thù về lịch sử, văn hoá, dân trí, trình độ phát triển kinh tế, xã hội hay coi tự do, lợi ích cá nhân cao hơn lợi ích cộng đồng, quốc gia, dân tộc..., để đi đến sao chép một cách máy móc mô hình dân chủ, nhân quyền của nước này áp đặt cho nước khác, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất ổn định từ bên trong."

Vậy thế nào là "nhân quyền" không chia rẽ dân tộc, không gây mất ổn định bên trong ? Nhân quyền mà cũng có thứ này, thứ khác hay màu này, màu nọ thì đâu phải là quyền của con người ? Chỉ có người Cộng sản mới nhìn nhân quyền ra nhiều màu sắc như thế.

Đào Duy Quát, chuyên gia cao cấp Ban Tuyên giáo Trung Ương, Tổng Biên tập Báo điện tử ĐCSVN cũng có "tát nước theo mưa": "Hiện nay đâu đó có một số tổ chức cá nhân phê phán chúng ta vi phạm dân chủ nhân quyền. Về cơ bản và tổng thể các loại ý kiến đó là xuyên tạc, vu cáo, với ý đồ can thiệp vào nội bộ của ta, phá hoại sự ổn định công tác của nước ta. Về vấn đề này chúng ta cần kiên định quan điểm: quyền con người là giá trị chung của nhân loại. Quyền con người trong thời đại ngày nay phải gắn với độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia. Bảo đảm quyền con người cho dân tộc ta phải dựa trên bản chất của chế độ xã hội, đặc thù về cộng sản và văn hóa của dân tộc. Chúng ta không chấp nhận sự áp đặt mô hình dân chủ nhân quyền của nước ngoài cho VN." (Báo Điện tử Trung ương đảng, 10-12-2008)

Quát viết tiếp : "Những khác biệt nào đó về quyền con người giữa các quốc gia dân tộc chỉ có thể được giải quyết trên nguyên tắc đối thoại, bình đẳng, tôn trọng chủ quyền quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Chúng ta đã tổ chức đối thoại nhân quyền với EU, Mỹ, Australia... Đối với chúng ta quyền con người, cũng như quyền công dân, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ. Không thể hiểu nhân quyền chỉ có quyền tự do mà không có trách nhiệm và nghĩa vụ."

Các Tổ chức Nhân quyền trên thế giới, Quốc hội Hoa Kỳ, Bộ Ngoại giao Mỹ và Liên hiệp Châu Âu đã mất khá nhiều thời giờ đối thoại với Nhà nước VN về những vi phạm nhân quyền và hạn chế các quyền tự do ở VN, nhưng phía VN vẫn trơ như gỗ, đá. Phía các viên chức VN đã chứng minh họ bị dị ứng mỗi khi phải đương đầu với các vấn đề nhân quyền và các quyền tự do nên không ai ngạc nhiên khi thấy trong ngày kỷ niệm 60 năm Tuyên ngôn QTNQ, luận điệu chống quan điểm nhân quyền "không theo ý của đảng CSVN" đã đồng loạt bùng lên trong các cơ quan báo chí của Ban Tuyên giáo.

Trúc Thanh là một trong số cán bộ tuyên truyền làm nhiệm vụ

chống chế này : "Trong tình hình hiện nay giải quyết các vấn đề bức xúc của xã hội cần cảnh giác với những luận điệu sai trái, thù địch coi nhân quyền cao hơn chủ quyền, nhân quyền không biên giới quốc gia, quá nhấn mạnh tính phổ biến của nhân quyền mà coi nhẹ các yếu tố có tính đặc thù về lịch sử, văn hóa, dân trí, trình độ phát triển kinh tế-xã hội hay coi tự do, lợi ích cá nhân cao hơn lợi ích cộng đồng quốc gia dân tộc để đi đến sao chép một cách máy móc mô hình dân chủ, nhân quyền của nước này áp đặt cho nước khác hay lợi dụng nhân quyền để can thiệp vào công việc nội bộ quốc gia, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định chính trị, xã hội..."

Nhưng không chỉ viết trơ trên như thế, Trúc Thanh còn khoe nhiều "thành tích" không có thực của đảng CSVN : "Đại hội VI của Đảng CSVN trong đường lối đổi mới đã khẳng định lấy dân làm gốc, thực hiện công khai dân chủ. Năm 1998, Đảng CSVN đã đề ra "Quy chế dân chủ ở cơ sở" mà nội dung cơ bản là: "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Hội nghị lần thứ ba (khóa X) của Trung ương Đảng đã chú trọng mở rộng công khai, nghiên cứu ban hành luật về quyền được thông tin của công dân. Luật Báo chí nước CHXHCNVN quy định: "Nhà nước tạo điều kiện để công dân thực hiện quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận trên báo chí", "Báo chí không bị kiểm duyệt". Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được đảm bảo, dựa trên quan điểm "Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại, cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội".

Ai cũng biết những điều được gọi là "Quy chế dân chủ ở cơ sở", "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra", hay "tự do báo chí, tự do ngôn luận trên báo chí" chẳng qua chỉ là những khẩu hiệu để tuyên truyền, chúng không có giá trị gì trong đời sống hằng ngày của 83 triệu người dân Việt Nam.

Chỉ bằng đó vấn đề thôi, không cần phải đợi người Cộng sản vạch áo cho người xem lưng thì mọi

người mới biết có dân chủ, tự do và nhân quyền ở VN hay không ?

rất nhiều, nhưng các quan chức VN đã chọn mua từ họ với giá cao vì

# "THƯƠNG HIỆU VN" sao còn tai tiếng mãi!

Trần Văn 12-2008

## \* Vụ án PCI Nhật hối lộ PMU VN:

Ngày 19-11-08 ông Huỳnh Ngọc Sỹ, Giám đốc Ban quản lý dự án đại lộ Đông Tây bị đình chỉ chức vụ, trước đó 5 tháng ông đã bị báo chí Nhật tố giác án hối lộ 820.000 USD từ công ty tư vấn Nhật PCI. Ngày 11-11-08 các bị cáo Nhật trong PCI đã thú nhận trước tòa án Tokyo là đã đưa số tiền hối lộ này cho quan chức VN. Công tố viện Nhật còn khẳng định PCI đã cam kết đưa cho ông Sỹ tổng cộng 2,6 triệu USD, tương đương 10 % giá trị hợp đồng để PCI được nhận các hợp đồng tư vấn liên quan đến các dự án trên. Dư luận trong nước đã không còn tin những lời hứa của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng "cương quyết chống tham nhũng", "làm rõ tới đâu, xử lý tới đó"... Từ lúc bị tố cáo, cán bộ Sỹ vẫn giữ chức giữ quyền, thì hỏi rằng với thời gian 5 tháng, ông Sỹ có đủ thời gian tham mưu cùng đồng bọn để che lấp chia chác số tiền 2,6 triệu USD.

Vài tháng trước Bộ Ngoại giao VN còn căn cứ lời phủ nhận của chính Ban quản lý dự án, tuyên bố "không có hành vi tiêu cực như báo chí đã đưa". Vì quen thói bịt miệng báo chí trong nước, phía VN còn lên giọng rao giảng với báo chí Nhật: "chúng ta đề nghị phía Nhật Bản trong khi vụ việc đang được điều tra chưa có kết luận cuối cùng, các cơ quan truyền thông của Nhật Bản cũng như của VN đều không nên đưa tin". (xem thêm tin này ở cuối bài)

## \* Hối lộ của Việt kiều Mỹ với quan chức hàng không & dầu khí Việt Nam:

Đầu tháng 9-2008 tòa án Mỹ truy tố 3 Việt kiều vì đã hối lộ các quan chức hàng không và dầu khí để bán các thiết bị cho các dự án liên quan đến dịch vụ bay ở Vũng Tàu. Số tiền được hối lộ, theo lời khai của 3 bị cáo là 150.000 USD. Một trong 3 bị cáo nói rằng phần lớn thiết bị mà họ cung cấp có thể mua tại chỗ với giá rẻ hơn

những khoản "hoa hồng" hậu hỉ, ít nhất trên dưới 10 % để "lại quả"...

## \* Thụy Điển cảnh cáo tham nhũng viện trợ ODA:

Tham tán Đại sứ quán Thụy Điển tại VN, bà Molly Lien, trong cuộc phỏng vấn của Vietnamnet ngày 26-11-08 đã cảnh cáo các quan tham VN: "Tham nhũng trong các dự án có sử dụng nguồn vốn ODA (hỗ trợ hợp tác và phát triển) là điều không bao giờ được chấp nhận. Hỗ trợ hợp tác phát triển của Thụy Điển chẳng hạn, chính là tiền mà mỗi người dân Thụy Điển đã đóng thuế cho Chính phủ của Thụy Điển. Những khoản tiền đó được sử dụng với mục đích giúp đỡ các nước khác như Việt Nam xóa đói giảm nghèo, xây dựng một xã hội dân chủ và không có tham nhũng." Trước việc báo chí VN bị "kiểm duyệt", bà nói rõ: "Báo chí được coi là một yếu tố trọng tâm trong cuộc chiến chống tham nhũng. Điều này cũng đã được Việt Nam công nhận và đã được thể hiện rõ trong Luật phòng, chống tham nhũng và trong dự thảo Chiến lược phòng, chống tham nhũng quốc gia. Chúng tôi tin rằng để báo chí có thể thực hiện nhiệm vụ của mình một cách có hiệu quả, họ phải được tiếp cận thông tin một cách đầy đủ. Báo chí phải được phép phản ánh một cách trung thành mọi vấn đề - kể cả tiêu cực lẫn tích cực - liên quan đến tham nhũng và chống tham nhũng". Được hỏi về số vụ tham nhũng phát hiện trong năm 2008 giảm 14% so vụ việc cùng kỳ năm trước với 379 vụ được phát hiện, bà Molly Lien phân tích: "Có thể hiểu số vụ việc tham nhũng trong thời gian qua đã ít hơn nhưng cũng có thể hiểu còn nhiều vụ tham nhũng hơn con số nói trên chưa được phát hiện. Khó có thể nhận định toàn diện về kết quả công việc chỉ tiến hành trong một giai đoạn nhất định. Theo tôi, có vẻ như vẫn có một khoảng cách giữa các luật lệ và hành động thực tiễn liên quan đến vấn đề này. Theo tôi, để phát hiện ra các vụ tham nhũng nhiều hơn, cần đảm bảo

cho mọi người làm việc ở cả khu vực công, tư, báo chí, các cá nhân có thể công bố rộng rãi những thông tin liên quan đến các trường hợp tham nhũng mà họ biết. Họ phải được đảm bảo niềm tin rằng các cơ quan mà họ cung cấp thông tin về tham nhũng có quyền năng hành động, sẵn sàng xử lý các thông tin đó". Rõ ràng đại diện sứ quán Thụy Điển đã nhận xét là sau khi kết án tù các nhà báo tố cáo tham nhũng trong vụ PMU 18, báo chí được lệnh "câm như hén" hay "phải đi đứng lè bên phải", và rồi ai cũng "hiều" là tham nhũng sẽ "bớt" đi...

Khi nói về tài sản của cán bộ công chức VN: "Ở Việt Nam, thu nhập của mọi người đến từ nhiều nguồn khác nhau. Công chức ngoài lương cơ bản còn có những nguồn thu nhập khác rất khó kiểm soát. Có những công chức thu nhập cơ bản tương đối nhưng họ lại có thể mua nhà nên khiến nảy sinh câu hỏi tiền có từ đâu. Bất cứ nỗ lực nào thúc đẩy sự minh bạch, có thể kiểm soát thu nhập của công chức đều quan trọng. Tuy nhiên, khi ban hành mỗi điều khoản quy định, chúng ta phải tính tới việc nó sẽ được thực hiện, triển khai hiệu quả như thế nào..."

## \* Nhân viên sứ quán VN ở Nam Phi mua "lậu" sừng tê giác:

Dư luận trong nước cảm thấy nhục nhã ê chề cho ngành ngoại giao VN. Bản tin của chương trình điều tra 50/50 ngày 17-11-2008 của kênh truyền hình Nam Phi SABC đã cho phát hình đoạn băng Video ghi lại cảnh nhân viên Tòa đại sứ VN tại thủ đô Pretoria đang giao dịch mua bán sừng tê giác với một tay buôn lậu trước cửa sứ quán. Trước chứng cứ rõ ràng, Đại sứ VN ông Trần Duy Thi phải xác nhận người của sứ quán xuất hiện trong đoạn băng chính là bà Bí thư thứ nhất Vũ Mộc Anh. Ông Thi cho biết nữ cán bộ này "kiên quyết khẳng định" không tham gia buôn sừng tê giác. Chương trình 50/50 cho biết thêm, tháng 7-2007 hai công dân VN từng bị bắt tại sân bay Nam Phi do mang theo 4 chiếc sừng tê giác. Hồi đầu năm nay 2008, 18 kg sừng tê giác cũng bị chính quyền Nam Phi thu giữ khi được vận chuyển từ Nam Phi về Hà Nội. Nỗi "nhục" khó tả là đoạn phim còn chiếu lá cờ đỏ sao vàng bay phấp phới và những lời bình muốn "độn thổ" về tệ nạn buôn sừng tê giác của người Việt. Hai năm trước từng có trường hợp Tùy viên thương mại Khánh Toàn bị phát hiện có liên quan tới việc buôn lậu sừng tê giác trái phép. Theo đồn đại sừng tê giác có khả năng giúp "nam nhi" trong chuyện chăn gối và rất đắt giá ở VN, một mẫu

bé tý sừng tê giác giá tới 150 triệu đồng mà chưa biết thật hay giả.

Những chuyện “tai tiếng” của sứ quán VN thì “hết thuốc chữa” như hối lộ tham nhũng, làm giấy tờ giả mạo hay giấy “thật” (con dấu, chữ ký thật) nhưng “dỏm” (không đúng sự thật). Người VN trong cuộc khi cần giấy tờ đều rõ chuyện này...

**\* Chính phủ Tiệp quyết định từ 16-11-2008 ngưng cấp Visa cho người VN từ nay đến cuối năm.**

Theo báo chí Tiệp, trích lời Bộ trưởng Nội vụ nước này, nguyên nhân khiến Praha phải quyết định cứng rắn vì tình trạng tội phạm người Việt tại đây đã gia tăng đáng ngại. Trả lời thông tấn xã CTK của Tiệp, bộ trưởng Nội vụ Ivan Langer cho biết ông lo ngại về hoạt động tội phạm nghiêm trọng và tăng nhanh trong cộng đồng VN tại Séc. Ông cũng nói thêm rằng các biện pháp cụ thể sẽ được đưa ra để “bảo vệ nước Cộng hòa Séc trước những hoạt động tội ác”. Được biết tệ nạn buôn bán hàng giả, hàng nhái mác, trốn thuế và trốn cần sa trong cộng đồng người Việt, cùng những băng đảng tội phạm có tổ chức. Hiện nay có khoảng 60.000 người Việt sinh sống tại Tiệp, thống kê của chính phủ Tiệp cho biết chính thức 45.000 người Việt có thể định cư dài hạn. Người Việt là cộng đồng ngoại quốc đông thứ ba sau người Slovakia và Ukraine.

Báo chí Tiệp cũng nhắc lại là hôm tháng 1.2008, phe đối lập ở Séc đã cáo buộc nhân viên Sứ quán Tiệp tại Hà Nội tham nhũng và nhận hối lộ hàng loạt trong việc cấp thị thực Visa. Tháng 3.2008 việc cấp thị thực tại tòa đại sứ Tiệp ở Hà Nội phải ngưng 2 tuần vì lý do này.

**\* Tin chuyên ngành ngoại tệ trái phép liên quan tới “Nhà Viethaus” ở Berlin:**

Theo tin của tờ Công an Nhân dân ngày 3-10-2008: “Một ‘đại gia’ tại Đức nhờ Hải (tiếp viên hàng không) mang về VN giúp số tiền 335.000 euro để thanh toán gấp cho một số đối tác kinh doanh tại VN. Ngày 2/10, Phòng CSĐT tội phạm về TTQLKT & CV Công an TP Hồ Chí Minh cho biết vừa thi hành lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Hoàng Hải (36 tuổi, HKTT số 61A Đinh Tiên Hoàng, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).

Trước đó ngày 12/9, cơ quan CSĐT Công an TP Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam và lệnh khám xét đối với Nguyễn Hoàng Hải về hành vi “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”, xảy ra tại Cửa khẩu Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất...

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng Hải khai nhận: Hải quen thân với vợ chồng Hùng, Thủy (cư ngụ tại Đức), Hùng là Tổng giám đốc Công ty Viethaus AG và Thủy làm việc tại một đại lý bán vé máy bay và dịch vụ du lịch tại Đức. Trong chuyến công tác làm nhiệm vụ tiếp viên cho chuyến bay lộ trình Hà Nội - Đức - TP Hồ Chí Minh - Hà Nội, thời gian nghỉ tại Đức, Nguyễn Hoàng Hải có liên lạc điện thoại hỏi thăm vợ chồng Hùng, sau đó Thủy hẹn gặp Hải tại khách sạn và gửi Hải mang về Việt Nam giúp số tiền 335.000 euro. Thủy nói cho Hải biết mục đích số tiền này là để thanh toán gấp cho một số đối tác kinh doanh tại Việt Nam, khi về đến Việt Nam thì em của Thủy sẽ liên lạc qua điện thoại với Hải để nhận tiền. Tiền được Thủy bỏ vào một số phong bì dán kín. Do có mối quan hệ thân thiết nên Hải nhận mang về giúp Thủy số tiền trên. Trong số 335.140 euro bị Hải quan kiểm tra phát hiện có 140 euro là tiền của Hải. Hành vi sai phạm của Ng. Hoàng Hải rất nghiêm trọng, cần phải được xử lý trước pháp luật.”

Trong vụ này báo CAND chỉ đích danh “Hùng là Tổng giám đốc Công ty Viethaus AG” (tức Nguyễn Xuân Hùng, còn gọi là Hùng râu, em ruột cựu Tổng cục trưởng Hàng không VN Nguyễn Xuân Hiển từng gây nhiều tai tiếng). Trước đây 6 tháng TT Nguyễn Tấn Dũng đi Âu châu có ghé Berlin đến tham dự buổi khánh thành nhà Viethaus này (bên vùng Đông Bá Linh cũ), tuyên truyền là Trung tâm Văn hóa VN lớn nhất nước Đức, nay vỡ lẽ ra là nơi “mờ ám” tiền bạc, dù các đương sự khẳng định là chuyện tiền bạc riêng của vợ Hùng, chứ không liên quan đến “nhà văn hóa Viethaus”. Dư luận tin rằng các phe nhóm trong nước “đá” nhau vì “rửa tiền không sạch, chia chác không đều” (!?)...

Tai tiếng trong dư luận Đức những năm trước về hình ảnh người VN buôn bán thuốc lá lậu, những cảnh thanh toán rùng rợn giữa băng đảng Mafia thuốc lá người Việt, đa số đi từ miền Bắc đến Đông Âu, tìm cách đến Đức (phần lớn ở vùng phía Đông), coi thường luật pháp, đã làm mất uy tín người Việt sinh sống tại Đức.

**10% “lại quả” và những “vét nứt” ở Đại lộ Đông Tây**

Ông Sakashita Haruo, người có mặt ở TP.HCM ngay từ khi dự án Đại lộ Đông Tây bắt đầu, khai rằng số tiền mà công ty tư vấn quốc tế Thái Bình Dương (PCI) trực tiếp hối lộ ông Sỹ, tổng cộng, có thể lên tới 2 - 3 triệu USD. Ông Huỳnh Ngọc Sỹ, giám đốc ban quản lý dự án đại lộ Đông Tây,

TP.HCM, là quan chức mà cơ quan công tố Nhật vừa chính thức đề nghị VN “phối hợp điều tra”.

Ông Sakashita có mặt ở TP.HCM từ năm 2001, lúc đó dự án Đại lộ Đông Tây đang ở giai đoạn 1, giai đoạn thiết kế và đưa ra mức dự toán của công trình. Khi ấy, PCI chỉ là một trong nhiều bên cùng tham gia tư vấn. Đến tháng 3-2003, PCI ký được hợp đồng với ban quản lý dự án, đảm trách tư vấn về quản lý triển khai. Sakashita khai rằng khi ấy, ông đã cùng với cấp trên ở Hà Nội là Sakano Tsuneo đề nghị và được “giám đốc Sỹ” cho ký hợp đồng tư vấn giai đoạn 2 mà không qua đấu thầu. “Gỡ Sỹ” sau đó còn ba lần ký “thay đổi nội dung” hợp đồng với PCI. Sở dĩ có được sự “giúp đỡ” này, theo ông Sakashita, là ngay từ năm 2001, cả ông và ông Sakano đã “hứa với Gỡ Sỹ”, để đền ơn, PCI sẽ đưa cho ông khoản hối lộ tương đương 10% giá trị hợp đồng.

Tiền hối lộ được đưa thành nhiều lần vì theo ông Sakashita, “số tiền khá lớn, và lại sau khi ký hợp đồng vẫn còn nhiều việc cần được Gỡ Sỹ tạo điều kiện”. Khi đưa tiền hối lộ, ông Sakashita khai: “Chúng tôi và Gỡ Sỹ thống nhất rằng, tôi và ông Sakano sẽ trao đổi thống nhất với Gỡ Sỹ thời gian và kim ngạch đưa cho Gỡ Sỹ”. Ông Sakashita khẳng định, “10% hối lộ” này là tiền lấy từ nguồn vốn thực hiện dự án đại lộ Đông Tây; nguồn vốn mà Nhật cho VN vay theo cam kết ODA giữa hai chính phủ.

Một lãnh đạo CA Tp.HCM cho biết nội vụ hiện đang được một cơ quan điều tra của bộ CA thụ lý. Trong lịch sử chống tham nhũng ở VN, hiếm khi “đương sự nhận hối lộ” khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nhưng, so với những vụ “nhận hối lộ” đã được xét xử tại VN, hiếm khi có vụ nào cơ quan điều tra nhận được nhiều lời khai chi tiết và rõ ràng đến thế. Có ít nhất 820.000 USD trong tổng số tiền đã đưa hối lộ được các ông Kunio Takasu, Sakas-hita và Sakano nhớ và khai rõ từng chi tiết. Mặc dù tất cả số tiền hối lộ này đều được “trao tận tay” bằng tiền mặt, nhưng lời khai của các quan chức PCI cho phép cơ quan điều tra xác định rất rõ: phần lớn số tiền hối lộ này được rút tiền mặt ra tại TP.HCM vào đúng thời điểm mà các ông Sakashita, Takasu bay đến TP.HCM và sau đó gặp ông Sỹ.

Theo một người Nhật có điều kiện tiếp xúc với các tài liệu điều tra, cơ quan công tố Nhật còn gửi kèm theo hồ sơ một số hình ảnh, đồng thời đề nghị cơ quan điều tra Việt Nam điều tra nhà riêng và truy tìm tất cả mọi tài sản có liên quan đến gia đình ông Huỳnh Ngọc Sỹ. Tất nhiên, tính xác thực của những lời khai này còn phải được điều tra và nếu thực sự đã “nhận

hồi lộ", ông Huỳnh Ngọc Sỹ chỉ có thể bị một tòa án ở Việt Nam kết tội...  
(Huy Đức, www.sgtt.com.vn, 8.9.08)

nhất chỉ tới mấy trăm ngàn. Mấy năm gần đây dân số mới tăng, giờ lên tới bốn triệu người, thành ra hạ

câu chuyện này. Một anh bạn tôi ở Zurich, Thụy Sĩ nhưng hay làm việc và tiếp xúc với người Nhật ở đó, không biết có người nào hỏi thăm anh chuyện này chưa? Anh giải thích ra sao?

Quý vị độc giả đã biết rồi, chuyện các viên chức của công ty PCI bị đưa ra tòa án ở Tokyo và họ khai đã nộp tiền hối lộ cho mấy quan chức cộng sản ở Sài Gòn trong vụ Dự án Xa lộ Đông Tây. Dân chúng Nhật Bản đều đọc tin đó trên báo chí. Vụ PMU 18 ở Hà Nội hơn hai năm trước, tiền bị ăn cắp cũng có tiền viện trợ ODA của NB nữa.

Dân Nhật được biết chuyện PCI hối lộ từ gần một năm nay rồi, ai đọc báo cũng biết tên ông Huỳnh Ngọc Sỹ, người đã đòi PCI dứt lốt 2 triệu 6 đô la. Nhưng "Ban Chỉ đạo Trung ương Phòng chống Tham nhũng" của đảng cộng sản VN vẫn tuyên bố trong vụ này họ chưa thấy có gì cụ thể cả! Cái cụ thể sờ sờ trước mắt bây giờ là cả nước chịu nhục nhã. Họ có thấy hay không?

Một điều nhục là ông đại sứ Nhật Bản Mitsuo Sakaba đã công bố tin cúp viện trợ trong một cuộc họp báo, ngay trong ngày họp đầu tiên của hội nghị các nguồn cấp viện cho nước ta. Tiếng Anh gọi họ là các "đô-no" (donors), gồm các quốc gia và các định chế quốc tế, mỗi năm họp một lần như lần này. Các quan chức cộng sản VN có vẻ ngỡ ra, không ngờ cái tin bị cúp hàng tỷ đô la viện trợ được tung ra giữa công chúng! Thật là nhục nhã!

Nếu khéo "ngoại giao" hơn, nghĩa là nếu muốn tỏ vẻ kính trọng chủ nhà một chút thôi, chính phủ Nhật có thể cho tin xấu này được tiết lộ ra theo cách khác, nhẹ nhàng và chậm chạp.

Tại sao chính phủ Nhật không thông báo cho chính phủ Nguyễn Tấn Dũng biết trước một ngày, rồi chính họ loan báo tin buồn này trước khi họp hội nghị? Sau đó, khi báo chí hỏi, ông đại sứ Nhật chỉ gạt đầu xác nhận là đủ rồi. Làm như vậy sẽ giữ được thể diện, không phải riêng thể diện của đám lãnh tụ cộng sản tham nhũng mà cũng nên bảo vệ mặt mũi cho cả dân tộc Việt Nam 84 triệu người nữa chứ!

# NHỤC CÁ NƯỚC!!!

\*\*\*\*\*

**Ngô Nhân Dụng 04-12-2008**



Khi du lịch ở Cairo tôi gặp một thanh niên người Đức ở cùng một khách sạn, cùng ngồi uống cà phê trong một quán vắng vẻ. Vì lý do xã giao bắt buộc, hai người phải chào hỏi nhau, và sau vài câu chuyện vãn, một câu hỏi tự nhiên là: "Anh ở nước nào tới đây?"

Khi biết quê quán anh ta ở thành phố Hannover, Đức quốc tới, tôi hỏi thăm anh có biết về ngôi chùa Việt Nam nổi tiếng tại đó không? Anh biết tiếng, nhưng anh chưa có dịp thăm chùa vì đã đi làm việc ở Berlin từ lâu. Khi nghe tôi từ California sang đây và là người Việt Nam, anh thú nhận chưa đi thăm Việt Nam bao giờ. Nhưng anh lại hỏi tôi ngay một câu: "Tại sao nước lụt lớn đến chết người như vậy? Chỉ mưa thôi mà?"

Tôi phải nghĩ mấy giây mới hiểu câu hỏi của anh. Có một bản tin cũ mấy tuần trước về cánh lụt lội ở Hà Nội, đã đăng trên báo Người Việt trước khi tôi rời California! Nhưng không thể ngờ người nước khác họ cũng chú ý đến tin đó; đến nỗi một người Đức trẻ tuổi, đang đi công tác ở Ai Cập, mà lại quan tâm đến tin mưa và lụt ở Hà Nội như vậy! Quả thật là bất ngờ! Chắc lâu lắm báo chí nước họ mới có một tin quan trọng về nước Việt Nam đáng đọc, và anh ta muốn tỏ ra có chú ý đến nước Việt Nam nên mới hỏi thăm về chuyện này.

Là người Việt Nam thì vốn tính sĩ diện. Tôi cố giải thích cho anh hiểu rằng thành phố Hà Nội được thiết kế từ hơn thế kỷ trước, khi người ta ước tính dân số lên cao

tầng cơ sở không đủ đáp ứng!

"Nhưng chết đến 55 người thì nhiều thật!" Anh bạn trẻ vẫn tỏ ý thương xót. Tôi công nhận chuyện ấy thật khó hiểu! Không thể nào tự bào chữa cho nước mình được, tôi đánh trống lảng, quay sang hỏi anh ta tới Ai Cập dự hội nghị về cái gì, chỉ cốt bỏ qua chuyện Hà Nội Lụt.

Làm người Việt Nam, dù ở đâu, đi đâu, mình cũng chia sẻ tiếng tốt hay tiếng xấu của nước Việt Nam. Mình chưa kịp khoe khoang bốn ngàn năm văn hiến mà người ta đã hỏi thăm chuyện lụt lội chết người ngay ở thủ đô (sắp kỷ niệm 1000 năm lịch sử), thì mình cũng chia sẻ nỗi xấu hổ với đồng bào mình vậy. Là đồng bào thì phải chịu trách nhiệm chung với nhau cả. Cũng may trong mấy ngày sắp tới đây tôi sẽ không gặp người Nhật Bản nào cả. Tội nghiệp cho mấy người bạn tôi ở Nhật Bản, chắc họ vẫn bị những người chung quanh hỏi thăm về vụ công ty PCI hối lộ ở Việt Nam! Không aiỡ chối rằng mình không chịu trách nhiệm nào về những chuyện đó!

Tôi cảm thấy nhục khi nghe tin hôm qua chính phủ Nhật Bản đã chính thức thông báo cúp bớt viện trợ phát triển ODA theo lối tín dụng lãi suất nhẹ cho Việt Nam. Họ nói rõ, tạm ngưng cho đến khi nào đảng Cộng Sản Việt Nam chứng tỏ họ có thể trừ nạn tham nhũng, hối lộ. Nghe tin đó, người Việt Nam ở bất cứ phương trời nào cũng cảm thấy nhục nhã. Không biết báo chí bên Đức có loan báo tin này như tin mưa lụt ở Hà Nội hay không. Người Việt Nam ở khắp thế giới có thể được người ngoại quốc hỏi thăm về

Công bố việc cắt viện trợ trước công chúng đã là một tin làm mất mặt nước chủ nhà rồi, nhưng ông Đại sứ Mitsuo Sakaba còn nặng tay hơn nữa. Ông nói thẳng lý do cúp tiền là vì chính quyền cộng sản VN tham nhũng quá. Ông nói viện trợ Nhật sẽ được tiếp tục trở lại khi nào đảng CSVN cộng tác với chính phủ Nhật thiết lập một hệ thống bài trừ tham nhũng có hiệu quả.

Nói cách khác, Đại sứ Mitsuo Sakaba tố cáo thẳng trước một hội nghị quốc tế rằng những món viện trợ cho nước Việt Nam chỉ nuôi một bọn tham nhũng. Dù thương yêu muốn giúp 84 triệu người dân VN đến mấy, chính phủ Nhật cũng không thể chấp nhận cảnh tiền bạc do dân Nhật đóng thuế bị bọn ăn cướp CSVN lấy bỏ túi như vậy! Có thể coi đây là một cái tát vào mặt nhóm người cầm quyền ở nước ta.

Nhật Bản là quốc gia viện trợ cho Việt Nam nhiều nhất, số tiền Nhật cho bằng một phần ba tổng số các nước. Các nước khác sẽ lấy đó làm gương. Tất cả các nước cấp viện sẽ phải đặt câu hỏi này: Tại sao chính phủ Nhật Bản có can đảm công khai buộc tội đám người gian tham này, và Nhật Bản đã đưa ra biện pháp trừng phạt, còn chính phủ nước mình vẫn ngậm miệng, lại còn bỏ tiền ra nuôi tiếp cho chúng béo phì ra? Tại sao chính phủ Nhật Bản có tinh thần trách nhiệm đối với dân chúng họ, còn chính phủ các nước khác lại không thận trọng hơn trong việc đem tiền nuôi bọn kẻ cắp?

Nếu chính phủ các nước cấp viện không tự đặt câu hỏi đó, thì chính người dân và báo chí các nước đó sẽ có lúc đặt câu hỏi. Và kết quả sẽ không phải chỉ có số tiền viện trợ cho 84 triệu người Việt Nam sẽ bị giảm bớt. Hậu quả đau đớn nhất là nỗi nhục nhã cả một nước phải chịu, do một bọn cầm quyền thói nát gây ra!

Một nước phải ngửa tay xin tiền đã là nhục rồi. Nhưng trong thế giới bây giờ có bao nhiêu nước nghèo vẫn được các nước giàu viện trợ, nước mình cũng ngang hàng với nhiều nước Á Châu, Phi Châu khác, cho nên nỗi nhục này còn nhịn được. Nhưng đã đi xin tiền rồi, đem

tiền bố thí về nhà rồi, trong nhà còn ăn cắp của nhau nữa, nhục nhã làm sao đây! Ăn cắp trâng tráo như thế mà bọn họ cứ tiếp tục bao che tội cho nhau mấy chục năm nay, cả nước không ai dám nói gì, không dám làm gì cả, không thấy là nhục hay sao?

Ăn cắp những số tiền lớn một cách vô liêm sỉ đến nỗi chính phủ nước ngoài họ phải ngưng cho tiền vì sợ dân của họ phản đối! Đại sứ Nhật Bản đã nói rằng dân chúng nước ông không cho phép chính phủ đem tiền cho những nước nghèo để lọt vào tay bọn căn cấp. Người Nhật đang tự hỏi nhau tại sao nước Việt Nam nhiều kẻ cắp thế! Niềm tủi nhục đó cả nước phải chịu đựng cho đến bao giờ?

Sáu tháng nay dân Nhật Bản ai cũng biết sự tích ông Huỳnh Ngọc Sĩ được lì xì hàng triệu đô la Mỹ bằng tiền mặt, còn báo chí Việt Nam thì không ai dám đi tìm hiểu xem ông ta sống thế nào, nhà cửa, gia đình ra sao, con cái học hành ở đâu. Không phóng viên nào dám đi tìm phỏng vấn các người cộng sự hay cấp chỉ huy của ông ta cả. Phải cần răng ngậm miệng, không dám hỏi, không dám nói như vậy cho đến bao giờ?

Chúc các bạn may mắn, khi ra ngoài đường, đi du lịch, không gặp người Nhật Bản nào cả. Giống như ông bạn trẻ người Đức gặp tôi ở Cairo, tự nhiên tò mò hỏi tại sao thành phố Hà Nội bị lụt khiến mình lúng túng. Làm người Việt Nam lúc nào mình cũng muốn bảo vệ thể diện cho đất nước. Nhưng làm sao bảo vệ được thể diện của ông Huỳnh Ngọc Sĩ và các đồng chí của ông ta bây giờ? ★★★★★★

Theo đảng Cộng Sản Việt Nam, hậu thân của đảng Lao Động và đảng Cộng Sản Đông Dương (CSĐĐ), ngày 19-12-1946 là Ngày Toàn Quốc Kháng chiến chống thực dân Pháp. Tuy nhiên, mở lại những tài liệu lịch sử về những năm 1945, 1946, thì những tài liệu này cho thấy ngày 19-12-1946 chỉ là ngày bùng nổ cuộc tranh chấp giữa đảng CSĐĐ và Pháp mà thôi. Xin hãy bắt đầu với chủ trương của đảng CSĐĐ sau khi cướp chính quyền năm 1945.

### 1- CHỦ TRƯỞNG ĐỘC QUYỀN CỦA VIỆT MINH

Sau khi cướp chính quyền, Hồ Chí Minh tuyên bố thành lập chế độ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) và trình diện nội các Việt Minh (VM) đầu tiên ngày 2-9-1945. Gần 10 ngày sau, HCM triệu tập hội nghị Trung ương đảng CSĐĐ tại Hà Nội ngày 11-9-1945 (1) để bàn về đường lối của đảng CSĐĐ trong tình hình mới. Hội nghị đã đưa ra nguyên tắc căn bản là đảng CSĐĐ nắm độc quyền điều khiển mặt trận VM, và một mình thực hiện cách mạng (2). Đảng CSĐĐ nắm độc quyền mặt trận VM. Mặt trận VM đang nắm chính quyền, điều khiển chính phủ. Như vậy có nghĩa là đảng CSĐĐ độc quyền cai trị đất nước. Để thực hiện chủ trương này, đảng CSĐĐ đưa ra các kế hoạch đối nội và đối ngoại như sau.

### 2- KẾ HOẠCH ĐỐI NỘI: CƯƠNG QUYẾT ĐỘC QUYỀN

Để độc tôn quyền lực, trong khi tổ chức chính quyền, cai trị đất nước, đảng CSĐĐ và VM thi hành hai kế hoạch đối nội chính:

Thứ nhất, VM tổ chức "tiêu diệt tiềm lực" (3) nghĩa là giết tất cả những thành phần đối lập, không theo VM, tuy không chống nhưng có khả năng tiềm ẩn sẽ gây nguy hại cho VM trong tương lai. Vấn đề này không cần trở lui vì đã có quá nhiều tài liệu và nhiều người biết. Chỉ xin nhắc lại trong hai năm 1945, 1946, trước khi chiến tranh bùng nổ, VM giết ít nhất khoảng 100.000 người trên toàn quốc, từ thành phố đến nông thôn, từ những nhân vật danh tiếng nhất trong

**19-12-1946**  
**có phải là ngày Toàn quốc**  
**kháng chiến**

.....Trần Gia Phụng \* 01-12-2008.....

cả nước, đến những viên chức làng xã, những chức sắc tôn giáo địa phương không theo VM (4).

Do đang cầm quyền, trong hai năm 1945-1946, VM thành công trong kế hoạch giết tiệt lực. Lúc đó không còn ai hay thế lực nào có thể cạnh tranh với VM. Tuy nhiên sự thành công của VM làm hại không ít cho tiềm lực nhân tài của đất nước.

Thứ hai, VM đình chỉ hiến pháp năm 1946. Nguyên vào cuối năm 1945, VM gặp ba đối lực cùng một lúc: Lãnh tụ các đảng phái theo chủ nghĩa dân tộc như Việt Nam Quốc Dân Đảng (VNQDDĐ), Việt Nam Cách mạng Đồng Minh Hội (Việt Cách) từ Trung Hoa trở về Việt Nam sau chiến tranh, quyết liệt chống đối Hồ Chí Minh và mặt trận VM. Các tướng lãnh Quốc Dân Đảng Trung Hoa đưa khoảng 200,000 quân vào Việt Nam theo tối hậu thư Potsdam. Sau khi tái chiếm miền Nam, người Pháp tiến quân từ miền Nam ra miền Bắc, tái chiếm toàn bộ Đông Dương. (Về các việc này xin xem phía dưới.)

Trong khi tình hình căng thẳng, do sự đòi hỏi của các đảng phái theo chủ nghĩa dân tộc, VM tổ chức bầu cử Quốc hội Lập hiến ngày 6-1-1946. Cuộc bầu cử đưa đến kết quả là tất cả đại biểu do VM đưa ra đều đắc cử, chiếm đa số trong quốc hội. Trường hợp điển hình là VM yêu cầu cựu hoàng Bảo Đại ra ứng cử dân biểu. Ông không tranh cử mà vẫn đắc cử (5).

Quốc hội soạn xong bản hiến pháp và thông qua ngày 9-11-1946, gồm "Lời nói đầu", 7 chương và 70 điều. Đây là bản hiến pháp đầu tiên của người Việt Nam. "Lời nói đầu" của bản hiến pháp nhấn mạnh: "Đoàn kết toàn dân, không phân biệt giống nòi [sắc tộc], gái trai, giai cấp, tôn giáo. Đảm bảo các quyền tự do dân chủ. Thực hiện chính quyền mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân."

Hiến pháp mới được quốc hội thông qua, chứ chưa được chính phủ ban hành. Khi đó, Trung Hoa (Quốc Dân Đảng) đã rút quân về nước; các lãnh tụ VNQDDĐ và Việt Cách, theo chủ nghĩa dân tộc đều bị khủng bố, đã tránh mặt hay bỏ qua Trung Hoa; và VM ký liên tiếp hai hiệp ước Sơ bộ (6-3-1946) và *Tạm ước* (14-9-1946) với Pháp, nghĩa là đã tạm hòa với Pháp. Vì vậy VM không còn ai chống đối hay gây khó khăn, nên ngày 14-11-1946, quốc hội gồm đa số là đại biểu của VM, tuyên bố **đình chỉ thi hành hiến pháp** vừa thông qua (6).

Sở dĩ hiến pháp bị đình chỉ vì nếu hiến pháp được chính phủ ban hành, thì VM và đảng CSĐD phải chịu sự

ràng buộc của hiến pháp, không thể độc tôn quyền lực, không thể muốn làm gì thì làm, vì việc cai trị đất nước phải dựa trên căn bản hiến pháp. **Hiến pháp năm 1946 đã chết yếu trước khi được khai sinh.**

Không có hiến pháp, VM cai trị bằng sắc lệnh và nghị quyết. Nghị quyết là quyết định của một nhóm người trong một hội nghị đưa ra, theo chủ quan chính trị và quyền lợi của nhóm người đó, có thể thay đổi theo hoàn cảnh. Nghị quyết khác với nghị định. Nghị định là một văn bản pháp lý do chính quyền dựa trên luật lệ quốc gia lập ra. Trong chế độ cộng sản đảng trị, nhà nước VM hoạt động theo những nghị quyết của đảng bộ cộng sản các cấp, từ trung ương xuống địa phương, chứ không theo luật pháp quy định. Vì vậy, nhà nước VM không cần đến hiến pháp để tránh bị hiến pháp khác chế.

### 3- KẾ HOẠCH ĐỐI NGOẠI: NHƯỢNG BỘ ĐỂ DUY TRÌ QUYỀN LỰC

Về đối ngoại, VM chủ trương thương thuyết và nhượng bộ các thế lực ngoại quốc để duy trì quyền lực của VM. Trước khi thể chiến thứ hai chấm dứt ở Á Châu, từ Potsdam (ngoại ô Berlin, thủ đô nước Đức), Anh, Hoa Kỳ và Trung Hoa Dân Quốc (Tướng Giới Thạch) gửi cho Nhật Bản tối hậu thư ngày 26-7-1945. Theo tối hậu thư này, ba nước Đồng minh buộc Nhật Bản đầu hàng vô điều kiện, và quy định rằng ở Đông Dương quân đội Trung Hoa sẽ giải giới quân đội Nhật ở phía bắc vĩ tuyến 16, và quân đội Anh sẽ giải giới quân đội Nhật ở phía nam vĩ tuyến 16 (ngang qua Tam Kỳ). Đặc biệt, tối hậu thư Potsdam không nói ai sẽ cai trị Đông Dương sau khi quân Nhật bị giải giới. Pháp liền lợi dụng điểm này để đem quân tái chiếm Việt Nam.

Sau khi Nhật đầu hàng, Lư Hán chỉ huy quân Trung Hoa, cùng bộ tham mưu đến Hà Nội ngày 11-9-1945, đóng bản doanh ở phủ toàn quyền Pháp cũ. Thế là Hồ Chí Minh lo thương thuyết, hối lộ các tướng lãnh Trung Hoa (Đoàn Thêm, tr. 14), để Lư Hán giúp đỡ trung gian với các đảng phái theo chủ nghĩa dân tộc, và để Lư Hán không quấy nhiễu VM khi rút quân về.

Về phía Pháp, quân đội Pháp theo quân đội Anh, tái chiếm Nam Kỳ tháng 9-1945. Ngày 27-2-1946, đô đốc D'Argenlieu, cao ủy Pháp tại Đông Dương, vội vàng tổ chức cuộc hành quân "Bentre", chuyển 21,000 quân từ miền Nam ra Hải Phòng, để tái chiếm Bắc Kỳ (7).

Trong khi đó, ngày 28-2-1946, tại Trùng Khánh, hai bên Pháp-Trung Hoa ký kết hiệp ước, theo đó Trung Hoa chịu rút quân ra khỏi Việt Nam từ ngày 1 đến 15-3, và chậm nhất là ngày 31-3-1946, để cho quân Pháp thay thế. Ngược lại, Pháp trả về cho Trung Hoa các tô giới Pháp ở Trung Hoa, bán cho Trung Hoa thiết lộ Vân Nam, sửa đổi quy chế người Hoa ở Đông Dương...

Vào chiều ngày 5-3-1946, chiến hạm Pháp xuất hiện ở ngoài khơi Hải Phòng. Tại Hà Nội, được tin này, Hồ Chí Minh báo cho Jean Sainteny, đại Pháp ở phía Bắc, rằng Hồ Chí Minh sẵn sàng ký hiệp ước với Pháp. Vào chiều ngày 6-3-1946, tại số 38 đường Lý Thái Tổ, Hà Nội, Hồ Chí Minh, với tư cách chủ tịch chính phủ Liên hiệp kháng chiến, ký thỏa ước Sơ bộ với Pháp. Theo thỏa ước này: Pháp thừa nhận Việt Nam là một quốc gia tự do (état libre), có chính phủ riêng, nghị viện riêng và tài chính riêng trong Liên Bang Đông Dương và trong Liên Hiệp Pháp (điều 1); **Việt Nam sẵn sàng tiếp đón quân đội Pháp** để giải giáp quân đội Nhật (điều 2).

Khi tuyên bố thành lập nước VNDCCH, **Hồ Chí Minh đã hô các lời thề chống Pháp**, trong đó lời thề thứ ba nguyên văn như sau: "*Nếu Pháp đến xâm lăng lần nữa thì chúng tôi xin thề: không đi lính cho Pháp, không làm việc cho Pháp, không bán lương thực cho Pháp, không đưa đường cho Pháp*" (8). Tại sao nay Hồ Chí Minh lại sẵn sàng tiếp đón quân đội Pháp đến thay thế quân đội Trung Hoa?

Nhượng bộ Pháp trong thỏa ước Sơ bộ để duy trì quyền lực, nhưng VM vẫn chưa yên tâm. Việt Minh gọi phái đoàn tham dự hội nghị Đà Lạt (4-1946), rồi hội nghị Fontainebleau ở Paris (7-1946). Để cho chắc chắn, Hồ Chí Minh còn đi theo phái đoàn Phạm Văn Đồng sang Paris. Phạm Văn Đồng thất bại, lên đường về nước. Hồ Chí Minh ở lại Paris một mình mật đàm với bộ trưởng Pháp quốc Hải ngoại để cố gắng đạt được thỏa hiệp với Pháp. Trong cuộc phỏng vấn của báo *Franc-Tireur* ở Paris, Hồ Chí Minh nói: "*Tôi không muốn trở về Hà Nội tay không. Tôi muốn khi trở về nước sẽ đem về cho nhân dân Việt Nam những kết quả cụ thể với sự cộng tác chắc chắn mà chúng tôi mong đợi ở nước Pháp...*" (9).

Thế rồi, "*Lúc đó gần nửa đêm, ngày 14 tháng chín này, một người đàn ông mảnh khảnh và gầy còm, mặc áo nhà binh, ra khỏi khách sạn*



Royal-Monceau, đại lộ Hoche. Đó là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đi bộ, ông ta tiến về ngôi nhà gần đó, số 19 đại lộ Courcelles, nơi ông Moutet còn thức. Hồ Chí Minh đến để nói với Moutet rằng ông ta chấp nhận ký bản tạm ước. Việc ký kết diễn ra ngay tức khắc, trong phòng của vị bộ trưởng...” (dịch từ Philippe Devillers, tr. 307).

Tại sao sau khi ký thỏa ước Sơ bộ, Hồ Chí Minh lại còn đến tận Paris để xin ký bản *Modus Vivendi* (Tạm ước) do người Pháp soạn thảo và áp đặt? Câu trả lời chắc chắn không phải vì nền độc lập dân tộc Việt Nam. Nếu quả thật Hồ Chí Minh và đảng CSĐĐ hy sinh cho dân tộc, cho đất nước, khi Pháp mới trở lại Sài Gòn, thì ngay từ đầu VM vận động toàn dân chống Pháp.

Trong khi đó, cũng ngay từ những ngày đầu, VM kiếm cách thương lượng riêng với Pháp ở trong Nam cũng như ở ngoài Bắc, đồng thời kiếm cách giết hết tất cả những nhà yêu nước Việt Nam chống Pháp nhưng không theo đường lối của VM từ Nam chí Bắc, gây chia rẽ trong các lực lượng chính trị. Làm như thế, Hồ Chí Minh và VM tự loại bỏ hết tiềm năng và sức mạnh dân tộc, tự làm yếu kém tiềm lực kháng Pháp của người Việt Nam.

Ngang đây, hoạt động của Hồ Chí Minh và VM cho mọi người thấy rõ là lý do duy nhất khiến Hồ Chí Minh ký liên tiếp hai thỏa ước nhượng bộ Pháp năm 1946, chỉ vì sự sống còn của đảng CSĐĐ và VM mà thôi.

#### 4- NGÀY 19-12-1946: CHIẾN TRANH GIỮA ĐẢNG CSĐĐ VÀ PHÁP

VM càng nhượng bộ, Pháp càng tiến tới. Pháp đưa quân thay thế quân Trung Hoa khi quân Trung Hoa rút lui khỏi các thành phố Tourane tức Đà Nẵng (26-3), Đông Hà (26-3), Huế (27-3), Đồng Hới (28-3), Vinh (29-3), Thanh Hóa (30-3), Ninh Hòa (30-3), Thái Bình (31-3), Nam Định (31-3-1946)... Quân Pháp tiến chiếm cao nguyên miền Trung tháng 6-1946 (10)

Sau những chạm trán lê tề trên đây, Pháp chiếm Bắc Ninh ngày 4-8-1946. Ngày 17-8-1946, Pháp cử tướng Morlière làm Ủy viên Cộng Hòa kiêm Tư lệnh Quân lực Pháp tại miền Bắc. Ông được lệnh của phủ cao ủy Pháp ở Sài Gòn là kiểm soát quan thuế ở Hải Phòng kể từ 10-10-1946. Hồ Chí Minh gửi thông điệp phản đối Morlière ngày 11-11-1946. Pháp lại cử quân chiếm Lạng Sơn ngày 24-11-1946. Cũng trong ngày 24-11-1946, Pháp dùng phi cơ oanh tạc và chiến hạm tấn công Hải Phòng, gây thiệt hại nặng nề cho người Việt.

Cao ủy D'Argenlieu về Pháp từ ngày 12-11-1946. Trung tướng Jean Valluy, nắm quyền cao ủy Pháp tại Đông Dương, ra lệnh cho thiếu tướng Morlière, chỉ huy quân Pháp ở Bắc Kỳ, và đại tá Débes phải làm chủ tình hình Hải Phòng và kiểm soát thuế quan. Ngày 28-11, Pháp tăng viện cho sư đoàn 9 Bộ binh và ngày 2-12-1946, Pháp hoàn toàn làm chủ Hải Phòng. Chiến dịch Hải Phòng của Pháp khiến từ 200 đến 300 dân Việt bị chết, 23 người Pháp chết, 83 bị thương và 6 mất tích. (Các sự kiện này theo tài liệu của Đoàn Thêm và Chính Đạo).

Tại Pháp, cuộc bầu cử ngày 10-11-1946 đem thắng lợi cho các đảng khuynh tả, trong đó đảng CS Pháp dẫn đầu, đưa đến sự sụp đổ của nội các Georges Bidault (28-11-1946). Léon Blum thuộc đảng Xã Hội lập xong chính phủ mới ngày 16-12. Marius Moutet vẫn giữ chức bộ trưởng Pháp quốc Hải ngoại. Ngày 18-12-1946, chính phủ Léon Blum cử bộ trưởng Pháp quốc Hải ngoại là Marius Moutet sang Đông Dương, tìm hiểu tình hình tại chỗ, nhưng ngày 22-12-1946, Moutet mới lên đường qua Đông Dương.

Trong khi đó, tại Việt Nam, quyền cao ủy Jean Valluy ra Hải Phòng họp với Morlière, Débes và Sainteny ngày 17-12. Nội dung cuộc họp không được tiết lộ. Có tài liệu viết rằng trong cuộc họp này, Valluy đã nói: “*Tụi nhà què muốn đánh nhau, chúng sẽ toại nguyện!*” (Nguyên văn: “*Les Nhacs veulent la bagarre? Ils l'auront!*”) (Philippe Devillers tr. 352.) Như thế, trong khi chính phủ thiên tả Pháp ở Paris chủ trương tìm kiếm một giải pháp chính trị, thì các tướng lãnh Pháp ở Đông Dương quyết tâm tấn công VM.

Tại Hà Nội, ngày 18-12-1946, quân Pháp trao cho VM **hai tối hậu thư**. Tối hậu thư thứ nhất, Pháp đòi VM hủy bỏ chương ngại vật ở Hà Nội. Tối hậu thư thứ hai, Pháp cho biết nếu VM không duy trì được an ninh, thì **quân Pháp sẽ phụ trách an ninh kể từ 20-12-1946**. (Chính Đạo tr. 370.) Pháp nắm việc an ninh, có nghĩa là Pháp làm chủ Hà Nội. Pháp làm chủ Hà Nội có nghĩa là **sinh mệnh của chính phủ VM và đảng CSĐĐ sẽ nằm trong tay quân Pháp**.

Đó là điều VM không thể nhượng bộ được. Vì vậy, trong hai ngày 18 và 19-12-1946, Hồ Chí Minh mở **hội nghị Trung ương đảng CSĐĐ tại Vạn Phúc** (Hà Đông). Hội nghị **quyết định phát động chiến tranh chống Pháp** trên toàn quốc, đồng thời hội nghị thông qua đường lối trường kỳ

kháng chiến của Trường Chinh cũng như báo cáo kế hoạch quân sự của Võ Nguyên Giáp và “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chí Minh” (11) [Chú ý: Tài liệu về hội nghị Vạn Phúc do phía CSVN đưa ra sau sự kiện 19-12-1946 hơn 50 năm.]

Ba điều đáng ghi nhận từ cuộc họp này:

1) Đảng CSĐĐ đã được tuyên bố giải tán ngày 11-11-1945, nhưng thực tế vẫn hoạt động, và nay họp tại Vạn Phúc, đảng CSĐĐ đã quyết định chiến tranh, quyết định luôn đường lối trường kỳ kháng chiến và kế hoạch quân sự.

2) Lúc đầu VM chủ trương thương lượng với Pháp, ký thỏa ước Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước (14-9-1946), nhưng nay Pháp đòi nắm quyền an ninh ở Hà Nội, dồn VM vào thế cùng. Không thể để bị bắt, VM phải tìm cách thoát thân khỏi Hà Nội. Lúc đó VM yếu thế, không đủ sức đánh Pháp, nhưng VM vẫn ra tay tấn công trước, hô hào kháng chiến, nhằm **có lý do chính đáng để VM và đảng CSĐĐ rút lui khỏi Hà Nội trong danh dự**.

3) Hồ Chí Minh **không hỏi ý kiến quốc hội** là cơ quan quyền lực tối cao của người Việt lúc đó, hay ban thường vụ quốc hội, gồm những người luôn luôn có mặt ở Hà Nội, mà **chỉ hỏi ý kiến trung ương đảng CSĐĐ để phát động chiến tranh**. Như thế, có nghĩa là chiến tranh này là **chiến tranh giữa đảng CSĐĐ và Pháp, chứ không phải giữa dân tộc Việt Nam và Pháp**.

Theo điều thứ 29 của Hiến Pháp ngày 9-11-1946, thì “*muốn tuyên chiến thì phải có hai phần ba số nghị viện có mặt bỏ phiếu thuận*.” Sau đó, điều thứ 38 ghi rằng: “*Khi Nghị viện không họp được, Ban thường vụ cùng với Chính phủ có quyền quyết định tuyên chiến hay đình chiến*.” Tuy hiến pháp này không được ban hành và bị bãi bỏ ngày 14-11-1946, tức 5 ngày sau khi được quốc hội thông qua, nhưng lúc đó ban thường vụ quốc hội gồm 18 người đã được bầu lên và đang có mặt ở Hà Nội.

Nhớ lại lịch sử nước ta thời nhà Trần (1226-1400), vào tháng 11 năm Giáp thân (1284), được tin nhà Nguyên (Trung Hoa) gởi quân tấn công nước ta, vua Trần Nhân Tông (trị vì 1279-1293) triệu vời các bô lão khắp nước đến điện **Diên Hồng** ở kinh đô Thăng Long để tham khảo ý kiến. Tất cả những người có mặt đồng thanh trả lời là: “Phải đánh” (Quyết chiến).

Vào thế kỷ 13, việc đi lại khó khăn, triệu vời đại biểu dân chúng không

để, Trần Nhân Tông còn hỏi ý dân để chống ngoại xâm. Trong khi đó, giữa thế kỷ 20, Hồ Chí Minh không triệu tập quốc hội, và cũng không triệu tập ban thường vụ quốc hội chỉ gồm 18 người, lúc đó đang có mặt tại Hà Nội, để tham khảo ý kiến, mà chỉ hỏi ý đảng của ông ta tức đảng CSĐD.

#### KẾT LUẬN

Khi mặt trận VM lên cầm quyền ngày 2-9-1945, đảng CSĐD quyết định là đảng nắm độc quyền điều khiển mặt trận VM, và một mình thực hiện cách mạng. VM và đảng CSĐD tiêu diệt tất cả những thành phần đối kháng. Hành động này thúc đẩy những người theo chủ nghĩa dân tộc, đối lập với VM cộng sản, vào thế chẳng đặng đừng, vì bản năng sinh tồn, phải cộng tác với Pháp để chống VM. Tự VM đẩy người khác đi về phía Pháp, rồi VM lại kết án những người này là tay sai của Pháp. Vì vậy, họ chia rẽ dân tộc càng ngày càng trầm trọng.

Cần chú ý là khi Pháp nhờ người Anh, đưa quân tái chiếm miền Nam từ tháng 9-1945, **tổ quốc VN đã thực sự lâm nguy từ đó.** Dầu vậy, ngay ở Nam Bộ, VM không kêu gọi toàn dân chống Pháp. Ngày 22-8-1945, Jean Cédile nhẩy dù xuống Tây Ninh thì ngày 27-8, chủ tịch UB Hành chánh Nam bộ Lâm thời của VM là Trần Văn Giàu (đảng viên CS) bí mật tìm gặp để thương thuyết riêng với Pháp. Hành động lén lút của Giàu bị giới chính trị SG lúc đó kết tội phản bội.

Khi Pháp tiến quân ra Bắc, Hồ Chí Minh cũng xin thương thuyết, qua tận Paris để xin ký hiệp ước. Cuối cùng, chỉ khi không còn thương thuyết được nữa, hết cách thỏa thuận, VM mới quyết định đánh Pháp, vì **VM và đảng CSĐD lâm nguy, chứ không phải vì tổ quốc Việt Nam lâm nguy.**

Để vượt thoát cơn nguy biến, VM lừa phỉnh và lợi dụng lòng yêu nước của dân chúng Việt Nam, kêu gọi toàn dân nổi lên kháng chiến chống Pháp. **Vinh quang và quyền lực thì VM ôm lấy một mình, không chia sẻ cho ai cả. Nhục nhã và nguy biến, thì VM kêu gọi toàn dân gánh vác.** Do đó, không thể gọi ngày 19-12-1946 là ngày toàn quốc kháng chiến, mà chỉ là ngày bắt đầu cuộc chiến giữa VM, đảng CSĐD với Pháp.

Trong khi đó, chống ngoại xâm là truyền thống lâu đời của người Việt Nam. Từ khi người Pháp đặt nền bảo hộ năm 1884, người Việt Nam liên tục nổi lên chống Pháp. Nay nghe VM kêu gọi kháng chiến chống Pháp, dân chúng Việt Nam nô nức hưởng ứng ngay vì lòng yêu nước, thương nòi, **chứ dân chúng hoàn toàn không**

**nghi ngờ và không hay biết những âm mưu và thủ đoạn mà lúc đó VM giấu kín.** Nhờ vậy, Hồ Chí Minh, mặt trận VM và đảng CSĐD mới thoát khỏi nguy cơ có thể bị Pháp tiêu diệt vào năm 1946.

(Toronto, ngày 01-12-2008)

#### CHÚ THÍCH

1- Đảng CSĐD không có bộ chính trị. Vào năm 1951, khi đảng CSĐD chia thành ba đảng cộng sản Việt, Miên, Lào, Hồ Chí Minh lấy tên đảng Việt Nam là đảng Lao Động, khi đó mới bắt đầu có bộ chính trị. 2- Philippe Devillers, *Histoire du Viet-Nam de 1940 à 1952*, Paris: Éditions du Seuil, 1952, tr. 143. [Điều này về sau được đảng Cộng Sản Việt Nam thể hiện bằng điều 4 chương 1 hiến pháp năm 1992 của Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.] 3- Từ ngữ "giết tiệt lực" hay "tiêu diệt tiềm lực" là do chính VM đặt và nói truyền khẩu với nhau, chứ VM và CSĐD không viết trong tài liệu công khai. (Dò hỏi sau 1975). 4- Nếu tính trung bình mỗi tỉnh hay thành phố VM giết khoảng 2,000 thì 50 tỉnh và thị xã trên toàn quốc là đủ 100,000 người. Riêng đạo Cao Đài và Phật giáo Hòa Hảo, mỗi đạo mất khoảng 10,000 người dưới tay VM. 5- Cựu hoàng Bảo Đại cho biết khi ở Thanh Hóa, VM cho người đến mời ông ứng cử. Ông không ký đơn và không tranh cử mà vẫn được đắc cử ở Thanh Hóa với số phiếu 92%. (Bảo Đại, *Con rồng Việt Nam*, California: Nguyễn Phước tộc xuất bản, 1990, tt. 221-222). 6- Đoàn Thêm, *Hai mươi năm qua, 1945-1964*, Sài Gòn: 1965, California: Nxb Xuân Thu tái bản, không đề năm, tr. 28. [Vừa qua, tại Việt Nam cũng xảy ra một chuyện tương tự: Trước đây, quốc hội CHXHCNVN tuyên bố kế hoạch thử nghiệm rằng ngày 25-4-2009, 385 xã trên toàn quốc sẽ làm thí điểm bầu cử trực tiếp chủ tịch xã. Ngày 15-11-2009 quốc hội lại quyết định quyết định đình chỉ kế hoạch này. ([BBCVietnamese.com](http://BBCVietnamese.com) ngày 16-11-2008). 7- Stein Tonnesson, "La paix imposée par la Chine: l'accord Franco-vietnamien du 6 mars 1946", trong *Les cahiers de l'institut d'histoire du temps présent*, Charles-Robert Ageron v à Philippe Devillers chủ biên, số 34, tháng 6-1996, tr. 36-38. 8- Tô Tử Hạ và một số tác giả, *60 năm chính phủ Việt Nam 1945-2005*, Hà Nội: Nxb. Thông Tấn, 2005, tr. 26. 9- *Hồ Chí Minh toàn tập*, [tập] 4, tr. 607. 10- Chính Đạo, *Việt Nam niên biểu*, tập A: 1939-1946, Houston: Nxb. Văn Hóa, 1996, tt. 324 -340. 11- Lê Mậu Hãn chủ biên, *Đại cương lịch*

sử Việt Nam, tập III, Hà Nội: Nxb. Giáo Dục, 2001, tr. 48 và Bộ Quốc phòng, *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Hà Nội: Nxb. Quân Đội Nhân Dân, 2004, tt. 503-504.

\*\*\*\*\*

#### Sinh viên Việt Nam bị ngăn chặn biểu tình phản đối Trung Quốc

Cuộc biểu tình phản đối Trung Quốc của sinh viên thanh niên Việt Nam hôm 6-12-2008 đã bị lực lượng an ninh dày đặc dập tắt ngay từ đầu. Sự việc diễn tiến như sau:

Bức xúc trước việc tập đoàn dầu khí Trung Quốc bỏ ra gần 30 tỉ Mỹ kim để khai thác dầu khí trên vùng biển đông thuộc chủ quyền của Việt Nam, sáng thứ Bảy 6-12-2008, thanh niên sinh viên trong nước đã tổ chức biểu tình trước các cơ quan ngoại giao của Trung Quốc ở Hà Nội và Sài Gòn để phản đối. Tại Sài Gòn, có khoảng 70 hay 80 sinh viên tụ tập gần khu vực toà Tổng lãnh sự Trung Quốc trên đường Nguyễn thị Minh Khai và vài nhóm sinh viên khác cũng có mặt gần Nhà thờ Đức Bà. Tuy nhiên, do biết trước, công an đã điều xe jeep và xe chuyên dụng của cảnh sát bao quanh hồ Con Rùa, và cả khu Diamond Plaza... Khu công viên từ nhà thờ Đức Bà ngó qua bị công an ngồi chiếm hết. Thành ra cuộc biểu tình đã không thực hiện như ý muốn.

Tại Hà Nội, trên đường đến nơi tụ họp, sinh viên Nguyễn Tiên Nam cho đài RFA biết: "Tôi đang ở khu vực trường đại học Bách khoa. Có một số các bạn sinh viên đã bắt xe buýt đi ra khu vực 46 Hoàng Diệu (tòa đại sứ Trung Quốc). Các sinh viên thuộc các đại học khác như đại học Công nghiệp, đại học Kinh tế quốc dân... thì lên những chuyến xe 32, chuyến xe 02, về để tụ tập trước 46 Hoàng Diệu".

Khi đến trước Đại sứ quán Trung Quốc, anh Nam thấy rất nhiều công an đã có mặt tại đây, khoảng 70 người. Họ ép buộc các sinh viên rời khu vực Đại sứ quán Trung Quốc. Riêng sinh viên Phạm Hùng Vỹ thì bị bắt về đồn. Tại phường công an Điện Biên, quận Ba Đình, anh Phạm Hùng Vỹ đã kể lại: "Vào khoảng 7 giờ 30 sáng, tôi đã có mặt ở khu vực cách đại sứ quán Trung Quốc 46 Hoàng Diệu khoảng 300 mét và đến khoảng 9 giờ rưỡi thì tôi ra đứng cùng với các anh em sinh viên. Sau đó các anh em sinh viên có nói rằng là chúng ta có thể đưa cờ lên không thì tôi bảo: thứ nhất ở đây không có qui luật nào cấm chúng ta tụ tập, thứ hai là không có một qui định nào cấm người ta cầm cờ Tổ quốc mình cả. Thế là tôi cùng một số anh em sinh viên nữa, bắt đầu đưa cờ ra và đứng đối diện với Đại sứ quán

*Trung Quốc số 46 Hoàng Diệu. Chỉ tầm 3 phút thôi thì rất nhiều người họ vây chúng tôi lại và lúc đầu họ bảo rằng là không được tụ tập ở đây, sau đó thì họ đẩy chúng tôi đi".*  
**Theo Hiến Vy, phóng viên RFA**

người này đã bị kết án hai năm rưỡi tù ở. Bốn người khác bị thu hồi thẻ báo chí sau khi đăng một loạt bài trên trang đầu đề công khai chỉ trích sự bất bớ này.

# Thử thách cho bloggers dùng quyền tự do ngôn luận

.....Ben Stocking - Nguyên Hân chuyên ngữ 12-2008.....

2008-12-09

**HÀ NỘI** – Mùa thu năm rồi, khi cảnh sát xung đột với những giáo dân Công giáo biểu tình phản đối nhà nước trung thu đất đai của giáo hội, dư luận Việt Nam đã không cần dựa vào những sự giải thích đã được “gọt dũa” trong nền truyền thông vốn bị nhà nước kiểm soát. Họ có thể đọc hết thấy tin tức về chuyện này trên các blogs.

Hình ảnh và tin tức của báo chí phương Tây về những buổi cầu nguyện bị nhà nước cấm đoán hôm tháng Chín năm rồi đã được dịch và đăng tải trên thế giới blog (blog-sphere) của người VN nơi mà hầu như cái gì cũng được đăng tải -- từ cần sa ma túy, tình dục, cưới hỏi và bệnh AIDS cho đến những chỉ trích thẳng thừng đối với nhà nước CS.

**Cho đến nay nhà nước thường có thái độ phớt lờ. Nhưng viên chức nhà nước ở Bộ Thông tin và Truyền thông áng chừng như đang mất dần sự kiên nhẫn. Họ nói rằng họ đang chuẩn bị những luật lệ mới nhằm hạn chế những blogs với những vấn đề cá nhân – có nghĩa là miễn đề cập đến vấn đề chính trị.**

Blogs và những báo mạng đưa tin nhưng không có giấy phép của nhà nước đã có tác dụng tăng ảnh hưởng lên quần chúng kể từ khi nhà nước có cuộc trấn áp những nhà báo Việt Nam và điều này chẳng khác gì một gáo nước lạnh tạt lên nền truyền thông chính thống của VN.

Hôm tháng Sáu, hai nhà báo được biết rất năng nổ tường thuật một trường hợp tham nhũng lớn của nhà nước đã bị bắt và một trong hai

Các bloggers phản ứng ngay lập tức: “Chúng ta chiến đấu qua hai cuộc chiến để giải thoát chúng ta ra khỏi xiềng xích của chủ nghĩa đế quốc và thực dân, với niềm hy vọng là (chúng ta) có được những nhân quyền căn bản,” cô Võ Thị Hào, một họa sĩ và nhà văn, đã viết trên blog của chính cô. “Ngay cả nhà nước thực dân Pháp đã cho phép báo chí tư nhân, cho phép các đảng phái đối lập hoạt động và tự do ngôn luận.”

Những cảm nghĩ như thế không bao giờ xuất hiện trên báo chí vốn bị nhà nước Việt Nam kiểm soát; thay vào đó, báo chí nhà nước thường bị tràn ngập với những câu chuyện đáng thán phục dành cho những nhà lãnh đạo đất nước hay những mẫu chuyện về sự quan liêu chán như cơm nếp nát ở công sở.

Trong chuyện tường thuật về những buổi cầu nguyện được tổ chức bởi Giáo hội Thiên Chúa giáo nhằm yêu cầu nhà nước trả lại những khu đất đã bị trưng thu mấy thập niên trước đây, giới truyền thông nhà nước đã miêu tả những người biểu tình như những kẻ vô trật tự, không tôn trọng pháp luật, trong lúc những bloggers lại trình bày những người biểu tình như là những người quả cảm và có kỷ luật.

“Tôi có được thông tin từ những blogs mà tôi không bao giờ tìm thấy được ở báo chí nhà nước,” cô Nguyễn Thu Thủy nói, cô Thủy là một blogger nghiên cứu, tìm tòi về những niềm tin tôn giáo và đời sống gia đình. “Mọi người đều có quyền bày tỏ ý kiến,” cô trả lời qua cuộc phỏng vấn.

Khoảng chừng 20 triệu trong tổng số 86 triệu dân Việt Nam sử dụng internet, theo con số của nhà nước cho hay. Trong lúc những bloggers được nhiều người biết đến tập trung ở các thành phố lớn, thì những quán café-internet có thể được tìm thấy khắp mọi nơi trên đất nước Việt Nam ngoại trừ những vùng xa xôi hẻo lánh.

Bất kỳ sự chỉ trích chính phủ nào cũng là điều không ai có thể nghĩ đến chỉ một vài năm về trước, nhưng hôm nay các bloggers đôi khi chỉ trích nhà nước gay gắt, kịch liệt.

Osin, một blogger được nhiều người biết đến ở thành phố Hồ Chí Minh đã lên tiếng trách móc những viên chức cao cấp của nhà nước Việt Nam vì chuyện thuê phi cơ bay đi họp những buổi họp quốc tế.

“Một người cầm đầu nhà nước không nên dùng phi cơ thuê để khoe khoang, gây ấn tượng ở người khác” Osin viết, chỉ rõ rằng khi thủ tướng Thái Lan thăm Việt Nam trước đây, ông bay bằng phi cơ của hãng hàng không dân sự. “Tiếng tăm của một chính trị gia không tùy thuộc vào chuyện ông ta có thể bay vòng vòng trong một chiếc phi cơ lớn. Nó tùy thuộc vào chuyện ông ta có trân trọng tiền thuế của người dân đóng hay không.”

Hãng Thông tấn AP (The Associated Press) đã yêu cầu một cuộc phỏng vấn nhưng các viên chức của Bộ Thông tin và Truyền thông đã không trả lời.

VN hiện chưa thẳng tay như nước láng giềng Trung Quốc đang làm trong việc đàn áp những nội dung internet họ không thích. VN đã ngăn chặn một vài trang mạng được điều hành bởi những người Việt sống ở hải ngoại mà nhà nước VN cho rằng đây là một hăm dọa chính trị. Nhưng VN đã không làm khó dễ chuyện vào mạng Yahoo 360, là một diễn đàn blogging cực kỳ phổ biến với giới trẻ VN.

“Cũng lạ là họ đã chọn lựa thái độ không ngăn chặn mạng này,” Rebecca MacKinnon, một giáo sư ở Đại học Hương Cảng (Hong Kong) người đã từng viết về chính sách Internet của Trung Quốc nói. “Người ta gia đình là bởi vì nhà

nước VN không muốn đối phó với cái hậu quả phản đối dữ dội nó có thể gây nên.” Tuy thế, thỉnh thoảng nhà nước cố gắng dần mặt như một ví dụ để làm gương cho những người đi quá xa.

Một blogger khác được biết đến như Điều Cày đã bị kết tội trốn thuế sau khi khuyến khích người ta tham dự buổi biểu tình trong dịp lễ tiếp quốc Thể Vận Hội ở thành phố Hồ Chí Minh trước khi Thể Vận Hội Bắc Kinh khai mạc mùa hè này. Ông Điều Cày đã chỉ trích chính sách của Trung Quốc dành cho Tây Tạng và quần đảo Trường Sa, một vùng đảo ở vùng biển Nam Hải được cả hai nước Trung Quốc và VN tuyên bố chủ quyền của mình lên quần đảo này.

Nhà nước VN đặc biệt nhạy cảm với bất cứ cuộc biểu tình công cộng nào mà họ xem có tính kích động, và cũng thận trọng đối với chuyện làm khó chịu ông láng giềng không lồ phương bắc.

Những blogger VN thường viết về những vấn đề riêng tư có tính tự khai chẳng liên quan gì đến chính trị.

Một blogger có tên “Bí Mật Mặt Trời” mới đây vừa viết về đám cưới sắp tới của mình và nỗi lo sợ rằng cô ta đã quyết định quá sớm. “Đôi khi tôi cảm nhận như là tôi chỉ muốn bỏ đi mối quan hệ này,” cô tâm sự.

Bí Mật Mặt Trời cũng thú nhận cảm giác hối hận bởi vì cô đã giới thiệu hai người bạn, hai người này đã ăn nằm với nhau và sau đó phát hiện cả hai đều bị dương tính với HIV. “Đó có phải là lỗi của tôi?” Cô hỏi. “Tôi đã giới thiệu họ với nhau.”

Một vài bloggers nói rằng nhà nước đã thất bại để theo kịp với sự phổ biến của blogs, và họ nghĩ rằng giờ đã quá trễ để đẩy lui chuyện này. “Nhà nước không có kỹ thuật hay nhân lực để kiểm soát tất cả bloggers,” theo một bài đăng trên TTX Vàng Anh, là một “Thông tấn xã” của công dân mạng kiêu tự xưng được nhiều người biết đến.

© DCVOnline

**Kính mời vào xem và  
ghi tên gia nhập Khối  
8406 ở trang mạng  
của Khối:  
<http://khoi8406vn>.**



## **ĐẢNG CSVN và CÁC NHÀ DÂN CHỦ ai thích đô-la hơn?**

**Hoàng Thị Vân 10-12-2008**

**blogspot.com**

*Trong các ngày 28/7, 16/8, 7/9, trên địa bàn HN, Hải Phòng, Hải Dương đã xảy ra 3 vụ treo khẩu hiệu, rải truyền đơn có nội dung hết sức phản động, vu cáo Đảng và Nhà nước ta. Bằng biện pháp nghiệp vụ và tố giác của quần chúng nhân dân, Cơ quan an ninh đã phát hiện, bắt giữ đối tượng cầm đầu, chủ mưu và trực tiếp tham gia các vụ treo khẩu hiệu, rải truyền đơn gồm: Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Mạnh Sơn, Nguyễn Văn Tính (ở Hải Phòng); Nguyễn Văn Túc (ở Thái Bình); Nguyễn Kim Nhân, Ngô Quỳnh (Bắc Giang); Vũ Hùng (Hà Nội).*

Đó là những lời mào đầu của bài viết trên báo Vietnamnet, một trong những cơ quan ngôn luận của nhà nước, đăng ngày 6-12-2008. Vẫn những luận điệu vu khống và bôi nhọ cũ rích, đối với những anh chị em dân chủ vừa bị bắt trong đợt đàn áp vào trung tuần tháng 9 vừa qua ở Hà Nội và Hải Phòng. Bài báo cho rằng, những nhà dân chủ đã treo biểu ngữ, rải truyền đơn chống đảng và nhà nước chỉ vì tiền, và vì sự chỉ đạo của những cá nhân và đoàn thể ở hải ngoại, như đảng Việt tân, đảng Dân chủ Nhân dân v.v... Đồng thời bài báo cũng không quên vu cáo và

mạ li luôn cả ông Nguyễn Thanh Giang.

Bên cạnh đó, báo Công an cũng tung bài tương tự, tiếp sức Vietnamnet, đánh phá ông Nguyễn Thanh Giang và các nhà dân chủ, vu cáo và kết tội họ như đã từng vu cáo và kết tội những anh chị em dân chủ đang bị lãnh án, nhằm chuẩn bị

cho phiên-toà-đạo-diễn có thể sắp xảy ra. Đây là đòn hèn của đảng, chỉ đạo báo chí tung tin thất thiệt, tạo dựng nên những hình ảnh xấu nhất, tồi tệ nhất để bôi bẩn những hoạt động rất can đảm của những anh chị em dân chủ, khi đã dám bày tỏ quan điểm của mình bằng cách treo biểu ngữ, rải truyền đơn kêu gọi đảng CSVN chấp nhận đa đảng, phản đối Trung cộng chiếm Hoàng Sa, Trường Sa, chống tệ nạn tham nhũng của đảng CSVN v.v....

Những nội dung của truyền đơn và biểu ngữ như thế không thể cáo buộc là “chống đảng và nhà nước”. Người dân lên tiếng về những vấn nạn của đất nước là vì muốn đóng góp với nhà nước những ưu tư của dân, muốn nhà nước hiểu được ý dân để hòng sửa đổi chính sách, hoặc rà soát lại cơ cấu chính quyền đang có vấn đề. Thế là để làm tốt cho Đảng, cho nhà nước. Thế là để lo toan cho tương lai của dân tộc. Nhất định không thể nào buộc tội họ chống phá nhà nước. Chỉ qua vì đảng bị chạm nọc, bị chạm tới cái ung nhọt “tham nhũng”, bị tố giác nhu nhược với kẻ xâm lược Trung cộng, cho nên đảng giận, “giận quá mất khôn”, bèn bắt nhốt, triệt hết những tiếng nói trung thực của nhân dân.

Vì dám đứng lên đối diện với đảng, góp ý thẳng với đảng, các nhà

dân chủ bị bức hại, bị đánh đập, bị cô lập kinh tế, bị đuổi việc, dẫn tới việc cả gia đình cũng bị liên can, bị trừ dập. Vì thế, góp sức, yểm trợ với họ không chỉ là nhiệm vụ của những “*thế lực phản động bên ngoài*”, mà còn phải là trách nhiệm của nhân dân trong nước vì tương lai đất nước, vì tiền đồ của dân tộc. Chỉ được hỗ trợ những số tiền rất ít ỏi, vài trăm đô-la để thầy giáo Vũ Hùng có phương tiện sống vì bị đuổi việc, mà đảng đã chụp cho cái mũ là những “*nhà dân chủ thích đô-la*”. Đồng bào hải ngoại thương mến nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa ở Hải Phòng xa xôi, muốn gửi tiền để anh có phương tiện đi lại, nhưng anh không nhận. Vậy mà báo chí dám “*ngâm máu phun người*”, viết láo nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa nhận 1000 đô-la theo thông tin mớ của công an.

Ngày xưa ông Hồ Chí Minh đi xin CS Quốc tế tiền để cho cán bộ, đảng viên Cộng sản Việt nam và ông Hồ hoạt động thì Đảng CSVN gọi là gì? Tài liệu ở văn khố Nga hiện còn lưu trữ, xác nhận: Những biên bản của buổi họp về “*Vấn đề Đông Dương*” tại Quảng Đông trình bày một ngân sách ký tên “Lee (Nguyễn ái Kvak)”: “*Ông Hồ đòi hỏi một số tiền 20,000 Hoa tệ để huấn luyện 100 cán bộ tuyên truyền và tổ chức, và 20,000 Mỹ kim nữa để yểm trợ cho 10 cán bộ toàn thời hoạt động một năm trong nước. Ông Doriot và một người tên “Voline” cũng chứng ký trên những biên bản này*” (1). Có phải ông HCM cũng hoạt động vì thích đô-la không?

Dem chủ nghĩa ngoại lai vào đất nước, khiến nhân dân miền Bắc phải bị thua thiệt, nghèo đói 30 năm so với miền Nam. Sau 1975, cả nước Việt Nam bị tụt hậu, thua xa cả các nước láng giềng. Ngày nay, 33 năm sau chiến tranh, Đảng CSVN vẫn tiếp tục đi xin viện trợ, ngửa tay vay mượn. Bạc tỉ đô-la đầu tư và viện trợ hàng năm vào đất nước thì nhân dân được thừa hưởng bao nhiêu?!. Thống kê của UNICEF cho biết Việt Nam hiện có 7 triệu trẻ em nghèo. Báo cáo của Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF), bình quân lợi tức

mỗi đầu người Việt Nam là 715USD. Hãy nhìn qua Đại Hàn, sau khi thoát ra khỏi chế độ độc tài của Phác Chính Hy, Đại Hàn đã trở thành một đất nước dân chủ, nhân dân Đại Hàn đã ngừng mặt trên trường kinh tế thế giới, với lợi tức trung bình 23.000 USD, hơn Việt Nam gấp 30 lần.

Đảng bảo các nhà dân chủ thích đô-la là đảng tự phi nhỏ lấy đảng. Đảng ăn hối lộ, ăn cắp, bòn rút công quỹ quốc gia hàng triệu triệu đô-la. Bùi Tiến Dũng xây nhà hàng trăm nghìn, đánh bạc hàng triệu đô-la. Huỳnh Ngọc Sỹ nhận hơn tám trăm ngàn USD từ nhà đầu tư Nhật, trong tổng số 2.6 triệu USD tiền lại quả, tức “*hối lộ*” (đây chỉ là con số trên báo chí Nhật, ta biết rằng đảng không bao giờ dám công bố tư liệu thật). Vậy thì số tiền tham nhũng còn lại nằm trong tay ai? Những kẻ đó chắc chắn phải là lãnh đạo của HNS, chức năng lớn hơn HNS.

Nếu có nhận vài trăm đô của nhân dân để vận động cho dân chủ, cho nhân quyền thì quả thực các nhà dân chủ Việt Nam thật là nghèo mà đa đoan quá! Làm đảng viên đảng CSVN giàu hơn, an toàn hơn, vì có gì thì đảng bao che. Bỏ túi vài trăm nghìn đô là chuyện nhỏ, lương nhà nước không đủ để sống vương giả thì đảng có cách khác giải quyết: tạo cơ hội cho tham nhũng, bòn rút tiền nhân dân, để ợt! Đi du lịch quốc tế với nhãn hiệu “*đi tham quan, trao đổi đối tác...*” tiền đảng cho, rỗng sử dụng, tiêu xài cho hết ngân khoản. Cứ ra tay đàn áp các nhà dân chủ, viết bài theo chỉ thị bôi đen dân chủ, tất cả đều có đảng chi tiền.

Nhân dân lên tiếng thì đảng cáo buộc phản động, bỏ tù không cần chứng cứ. Quốc tế lên tiếng thì đảng bựa, đòi hỏi đưa bằng chứng. Phó chủ tịch thường trực Sài Gòn Nguyễn Thành Tài lên tiếng về vụ PCI rằng: “*Tôi đã trình bày quan điểm của lãnh đạo thành phố và đã được Thủ tướng chấp nhận về cách giải quyết. Chỉ cần khi nào phía bạn đưa ra chứng cứ thì sẽ cho tiến hành xử lý...*”. Trong khi các bị cáo bên phía Nhật Bản ra tòa khai báo và xác nhận đã đưa tiền lại quả (hối

lộ) nhiều lần cho ông Huỳnh Ngọc Sỹ, tổng số tiền hứa hối lộ lên đến 2.6 triệu mỹ kim. Tại sao chưa thấy nhà nước có hành động nào đối với ông HNS và đồng bọn?

Cho đến lúc nhân dân Nhật thẳng thừng công bố trên diễn đàn Hội nghị tại trung tâm của đảng rằng: “*Chúng tôi không đủ khả năng hứa hẹn những món nợ mới cho đến khi nào hai nước hợp tác nhau chặt chẽ và hiệu quả trong việc chống tham nhũng*” và “*Rất khó để gây dựng lại sự hỗ trợ từ nhân dân Nhật để giúp đỡ Việt Nam, chúng tôi khó hứa hẹn những món nợ mới*” (2) thì các nhà lãnh đạo mới bật ngửa, còn nhân dân thì mặc cỡ, nhục nhã vì đảng tham nhũng có tiếng trên trường quốc tế rồi.

Đảng tha hồ ngụy tạo tin tức vì đảng độc quyền thông tin, hơn 600 cơ quan truyền thông báo chí, chỉ làm nhiệm vụ “*cái loa*” cho đảng, múa gậy vườn hoang. Có ai dám xé rào như kiểu ký giả Nguyễn Việt Chiến thì vào tù ngay. Bị Nhật ngưng giúp đỡ vì tham nhũng bạc triệu tiền viện trợ ODA, không thấy báo chí trong nước dám phê bình, điều tra rất ráo, truy tìm thực hư cho nhân dân biết. Trong khi đó, các nhà dân chủ nhận yểm trợ vài trăm bạc vì bị đảng CSVN bao vây kinh tế, bị đuổi việc, đảng chỉ thị tay sai, an ninh “*ký giả*” viết báo bôi nhọ “*đấu tranh cho dân chủ vì tiền*”. Dám đứng ra giúp nhận tiền để trao lại cho vợ con, anh chị em dân chủ đang bị tù tội và đàn áp như ông Nguyễn Thanh Giang thì bị vu cáo, chụp mũ “*ăn chặn đô-la*”. Các nhà dân chủ treo biểu ngữ đòi toàn vẹn lãnh thổ, rải truyền đơn chống tham nhũng, kêu gọi nhân quyền cho nhân dân mà lại bị bôi nhọ là “*các nhà dân chủ thích đô-la*” thì thật là lý luận ngu ngơ, trẻ con quá. Vận động dân chủ, rải truyền đơn, treo biểu ngữ, đấu tranh cho nhân quyền, đòi chủ quyền đất nước để nhận vài trăm đô-la, rồi bị đảng CSVN trấn áp, bị vào tù, cả gia đình bị hệ lụy, có ai dám làm vì đô-la không?!

Vậy thử hỏi, các Nhà dân chủ và đảng CSVN ai thích đô-la hơn?

Chóm Đông, 2008.

**Hoàng Thị Vân**

**Womenforhumanrights@yahoo.com**  
**www.whrvn.org**

(1) Ho Chi Minh. A Life, William J. Duiker

- Trong lá thư đề ngày 19 tháng 2 ông (Hồ Chí Minh) ước lượng những công việc cần hoàn tất trong 1925 sẽ tốn khoảng 5.000 đô-la. Ông cần tiền để thiết lập cơ sở tại Quảng Châu cũng như những cơ sở thông tin tại Quảng Tây; tại vùng cực nam của Quảng Đông; tại Bangkok (Ho Chi Minh, The Missing Years. Sophie Quinn-Judge, Dịch giả Diên Vỹ - Hoài An, x-cafevn.org)

- Vào tháng 8 năm 1925 Nông Dân Quốc Tế gửi Hồ năm nghìn rúp (rubles - khoảng 2.500 Đôla lúc ấy qua tài khoản của Borodin tại Ngân Hàng Viễn Đông. Họ chỉ thị Hồ dùng số tiền này để (1) in bích chương cách mạng và tài liệu về những vấn đề nông dân; (2) gửi đại diện đến các tỉnh khác để thành lập các hội liên hiệp nông dân; (3) gửi một đồng chí đáng tin cậy người Trung Quốc đến Moscow để làm việc trong Nông Dân Quốc Tế; và (4) cung cấp đều đặn tin tức và tài liệu về phong trào nông dân Trung Quốc đến Moscow. (Ho Chi Minh, The Missing Years. Sophie Quinn-Judge, Dịch giả Diên Vỹ-Hoài An, x-cafevn.org)

- Hồ đệ trình ngân sách của năm cho QTCS với tổng số là 40.000 đồng tiền Trung Quốc. Một nửa số tiền này sẽ dùng để trang trải chi phí đi lại và đào tạo tại Quảng Châu cho 100 học viên tương lai. Ngoài ra ông còn yêu cầu 1.500 đồng cho 10 tuyên truyền viên làm việc toàn thời gian trong một năm. Chi phí xuất bản, thông tin, thành lập một cửa tiệm nhỏ để làm vỏ bọc cho việc liên lạc chiếm hết 8.500 đồng. Chi phí vận chuyển 100 học viên khác đến học tại Hoàng Phố tốn khoảng 5.000 đồng nữa. Theo giải thích của Hồ trong ghi chú đính kèm thì Hoàng Phố đã hứa đào tạo 100 người này nếu chi phí đi lại của họ được lo liệu [148]. 5.000 đồng còn lại được dự trữ cho những trường hợp bệnh tật hoặc

cấp bách. (Ho Chi Minh, The Missing Years. Sophie Quinn-Judge, Dịch giả Diên Vỹ - Hoài An, x-cafevn.org)

(2) "We are unable to pledge new yen loans" until both countries work out "effective and meaningful measures against corruption".... "it would be difficult to regain the support from the Japanese public for further assistance to Vietnam, and we are unable to pledge new

bầu víu vào hy vọng: "Chưa có đóng thì gắng xin họ cho khát, khi con về thì trả nợ sau!". Niềm hy vọng nhỏ nhoi của ông nhanh chóng bị dập tắt khi một ngày nợ chính quyền xã và thôn ập vào.

Ông Thủy kể, hôm ấy, ông đi biển về, thấy bà ngồi sụi sùi, nghe bà thuật lại câu chuyện, ông thấy trời đất như chao đảo, quay cuồng. Thì ra, khi ông đi làm, xã, thôn đã cho người đến "quy trừ tài sản". Nhà chỉ có duy nhất mấy tấm ván canh, ông tậu phòng xa lo hậu sự cho mình, là đáng giá nên

# CHUYỆN KHÓ TIN

## Ở vùng thôn quê đau khổ

Đào Thanh Tuy \* 4+5-12-2008

yen loans" (AFP)

\*\*\*\*\*

**"Quy trừ tài sản tương đương".**

**Thứ Năm, 04/12/2008**

Trong số những "tuyệt chiêu" của chính quyền địa phương để thúc dân làm xong phận sự đóng góp có bài "Quy trừ tài sản tương đương". Nghĩa là, không có tiền đóng góp thì cán bộ, công an viên đến nhà, thấy có thứ gì đáng giá khấu luôn về xã...

Hiện nay, xã Hải Lộc (huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa) còn gần 60% hộ đói nghèo, con số này những năm trước còn cao hơn. Vậy mà gần chục năm qua, bà con nơi đây vẫn phải vạ lưng gồng gánh những khoản đóng góp, khoán phạt lạ lùng. Ai không có tiền đóng sẽ bị chính quyền địa phương dùng "biện pháp mạnh".

**"Quan" xã xiết nợ cả... quan tài**

Về Hải Lộc, theo sự chỉ dẫn của người dân, tôi tập vào nhà ông Nguyễn Văn Thủy, ở thôn Lạch Trường. Trong căn nhà tuềnh toàng, ông Thủy dờ khóc, dờ cười kể lại chuyện bị bắt bộ ván canh vì thiếu nợ.

Năm ấy (2002), xã mở đợt cao điểm thu các khoản đóng góp của năm và tiền nợ đọng những năm trước. Chẳng biết những khoản tiền gì mà mỗi năm, nhà ông phải đóng đến mấy trăm nghìn. Cái ăn hàng ngày còn phải còng lưng tìm kiếm thì số tiền ấy, với ông, quả là quá lớn. Mấy đêm, ông trần trọc tìm "lối thoát",

họ đã khuan đi.

Ông bảo, khi ấy, tiếc mấy tấm ván thì ít, mà cay đắng về cách hành xử của những người được coi là "đầy tớ của dân" thì nhiều. "Khốn nạn thay cái kiếp nhà nghèo! Đến mấy tấm ván hậu sự mà cũng không giữ được thì mặt mũi đâu mà thấy mọi người!".

Hơn năm sau kể từ ngày kinh hoàng ấy, anh Nguyễn Văn Năm, con trai út của ông từ Nam ra. Thấy bố kể chuyện, anh dốc nhãn túi lên xã hoàn thành nghĩa vụ đóng góp của gia đình. Lần ấy, cả nợ cũ lẫn lãi, anh nộp cho xã hơn 1 triệu đồng. Đóng xong, ngỡ là được lấy mấy tấm ván về, nào ngờ... Anh ngã ngựa khi người ta bảo, muốn lấy ván về thì phải nộp tiền lưu kho 5 nghìn đồng một ngày. Hơn một năm trời "nằm trên xã", "phí trông coi" có khi lớn hơn cả giá trị mấy tấm ván. Suy tính thiệt hơn, lại thêm cạn túi, anh đành tay không lúi thủi ra về...

**Đặng ảnh nổi cháo là... bôi xáu lãnh đạo thôn!**

Câu chuyện giữa tôi và gia đình ông Thủy bị cắt dở giữa chừng bởi sự xuất hiện của mấy người lạ mặt. Họ là cán bộ thôn và công an xã. Như nhiều chuyện công tác khác, tôi xuất trình đầy đủ những giấy tờ cần thiết. Tưởng thế là xong, nào ngờ họ nặng nặc mời chúng tôi ra hội trường thôn để làm việc.

Theo sự giới thiệu của ông Lê Trường Sinh - Trưởng thôn Lạch Trường thì những người đang làm việc với tôi có ông Nguyễn Văn Chiến - Trưởng Công an xã, ông Đinh Văn

Khoa - Phó Công an xã, ông Đinh Ngọc Tuyên - Bí thư Chi bộ thôn Lạch Trường, ông Nguyễn Văn Sen - Phó thôn, Công an viên thôn Lạch Trường. Ông Lê Trường Sinh bảo: chính quyền địa phương luôn... tôn trọng báo chí và sẵn sàng để báo chí tự do tác nghiệp. Tuy nhiên, quan điểm của ông là tôi nên thông qua chính quyền địa phương, trước khi vào dân tìm hiểu, nắm bắt tình hình!

Sau khi ông Nguyễn Văn Chiến - Trưởng Công an xã hoàn thành thủ tục "vào sổ" giấy tờ của tôi thì ông Sinh bắt đầu vào việc. Theo ông, "quy trừ tài sản" là việc làm... cần thiết để chính quyền xử lý những hộ gia đình chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp do Nhà nước và địa phương quy định. Cụ thể trường hợp nhà anh Năm, do chưa hoàn thành nghĩa vụ đóng góp năm 2001-2002 nên xã đã tiến hành tạm thu mấy trăm tiền...

Rời thôn Lạch Trường, tôi vòng lại thôn Thắng Hùng, ghé thăm gia đình chị Ngô Thị Sáng, cũng nằm trong diện bị "quy trừ tài sản". Năm ấy, nhà chị nợ hơn 100 nghìn tiền đóng góp. Nhà những chục người, toàn trẻ con lít nhít nên làm chẳng đủ ăn. Do vậy, khoản nợ mấy lần xã giục nộp chị chẳng biết xoay đâu. Hôm cán bộ đến, chị đã hết lời khẩn xin, nhưng họ không nghe. Cuối cùng, thấy nhà chị có một chiếc bàn và một chiếc ghế sa lông nan, họ đã khuân đi.

Lúc tôi đến, chị Sáng đang cùng các con ăn trưa. Bữa trưa là nồi cháo trắng cùng mấy con cá vụn. Cá này, dân biển bán rẻ như cho. Đang hí hoáy ghi hình bữa trưa đạm bạc ấy, không biết từ đâu 4-5 người mở cổng ập vào. Lại là mấy cán bộ thôn "mẫn cán" đến "nắm bắt tình hình". Thấy chị Sáng tiếp tục chia sẻ cùng tôi cuộc sống vất vả, một thanh niên cất ngang: "Các anh ở đâu thế nhỉ? Sao thấy là lạ nhỉ?". Tôi dừng ghi, bình thần trả lời: "Tôi là nhà báo anh ạ!". Tưởng thế là xong, bởi khi sáng, ông trưởng công an xã đã kiểm tra giấy tờ của tôi rồi. Thế nhưng, một người trong đoàn lại bảo xã chưa... báo cáo cho thôn biết.

Đang lúc đôi co thì ông Nguyễn Văn Chiến - Trưởng Công an xã đến. Ông thừa nhận, giấy tờ của tôi là hoàn toàn hợp lệ. Nhưng một người tự xưng là trưởng thôn gay gắt: "Nếu chú mà ghi lại hình ảnh kia kìa (nồi cháo- PV) thì chú bỏ ngay đi! Tôi khẳng định nhà này là... vỡ vụn!". Nghe ông trưởng thôn nói vậy, chị Sáng ôm mặt khóc oà. Còn nồi cháo thì mất trước mắt sau, người ta đã đem đi đâu mất. Theo yêu cầu của mấy người lạ mặt ấy, tôi lại về hội

trường của thôn Thắng Hùng để cùng họ... trao đổi công việc!

Tại hội trường, ông trưởng thôn dặn tôi không được đưa hình ảnh nồi cháo của chị Sáng lên báo, vì như thế thì khác gì bôi xấu đội ngũ lãnh đạo thôn. Ông nhấn mạnh, nếu tôi "có tình" đề cập đến vấn đề... không đẹp này, ông sẽ có ý kiến ngay!

### "Phép công"... ông cứ làm!

Biết có nhà báo về, mấy bô lão ở thôn Hưng Thái cứ đạp xe lên xuống kiểm tìm. Theo chân họ, tôi về thăm gia đình chị Đồng Thị Liệu, nhà ở ngay mặt con đường dẫn lên trung tâm xã. Lần tiếp xúc với dân này, chính quyền địa phương không "mời" tôi về trụ sở như hai thôn trước, mà thay đổi "chiến thuật". Hễ tôi đi đến đâu, gặp ai thì luôn có một công an viên đi kèm.

Tiếp chuyện tôi, chị Liệu không cảm được nước mắt. Chị bảo chị không biết chữ và cũng ít đi ra ngoài. Thế nhưng, trong thâm tâm mình, chị tin chắc một điều rằng chẳng có nơi đâu người dân lại khổ như ở đất này.

Đợt cao điểm "quy trừ tài sản" năm 2004, gia đình chị bị tạm thu một chiếc ti vi, tài sản đáng giá duy nhất lúc đó. Sáng hôm ấy, chị đang lúi húi nấu cơm còn chồng chị bế con thì "đoàn công tác" tấp vào nhà. Không thu được những khoản nợ đọng, đoàn tạm thu luôn chiếc TV. Thấy nhà bỗng dưng "mất" của, chị nước mắt như mưa. Van nài, xin xỏ nhưng vì "việc công", những "công bộc của nhân dân" ấy vẫn không hề xúc động. Năm sau, cào cấu vay mượn được chút tiền, chồng chị lên xã xin "chuộc lại" chiếc ti vi. Thế nhưng, chẳng hiểu họ bảo quản thế nào mà đem về được nửa tháng thì tạm tịt. Tiếc của, chị lại thêm một bận ôm mặt khóc tu tu.

### Cưỡng ép làm từ thiện và án phạt "chuồng tiêu" Thứ Sáu, 05/12/2008

*Bà Nguyễn Thị Sánh, thôn Y Vích, xã Hải Lộc (Hậu Lộc, Thanh Hoá) vừa sống qua những ngày ác mộng. Nhà sát biển, khi nhà nước đầu tư xây kè Y Vích, bà được đền bù 13,2 triệu đồng. Vừa ra khỏi uỷ ban, cán bộ xã, thôn đã bám theo, "cấu" đi của bà... 10 triệu!*

#### Vụ "áp phe" kỳ lạ

Hôm ấy, ngày 17-11-2008, nhận tiền xong, bà cùng cô Đỗ Thị Xuyên, nhà kế bên, vội vã ra về. Cả đời dầm mình bên chạt muối, làm

thuê đủ việc, mỗi ngày chỉ kiếm chưa đầy chục nghìn thì việc có tiền triệu trong tay, với bà quả như mơ.

Đang bồng bênh với suy tính dành dụm tiền làm lại nhà mới, đến đầu đường rẽ vào xóm mình, bất ngờ mấy cán bộ xã, thôn đổ ra chặn lại. Họ mời hai người về trụ sở thôn đóng góp cho... nhà chùa một chút. Cô Xuyên nhanh trí: "Tôi chỉ nhận tiền thay cho bố mẹ. Việc ủng hộ nhà chùa, tôi phải về xin ý kiến bố mẹ tôi đã!". Nói dứt câu, cô nhanh chân về mất. Còn lại một mình, bà chẳng biết thoái thác làm sao, đành lững thững theo họ.

Về tới hội trường ngồi chưa ấm chỗ, bà tá hoả khi biết số tiền mình phải ủng hộ là 10 triệu đồng. Bà kể: khi ấy, bởi bất ngờ nhận được số tiền quá lớn, rồi tình hình bị triệu về thôn, bà hồn xiêu phách lạc nên chẳng nghĩ được gì, người ta bảo sao thì nghe vậy, như người mộng du, mê sảng. Làm xong cái việc "tình nguyện lạ lùng" đó, bà liêu xiêu bước ra.

Ra đến cổng, trấn tĩnh, bà mới giật mình nhận ra cái việc đại đột của mình. Nghĩ vậy bà lại hốt hoảng bỏ vào: "Các chú ơi, các chú cũng biết hoàn cảnh của tôi rồi đấy. Tôi bị mất nhà, giờ cúng ngân ấy tiền thì tôi biết ở vào đâu. Các chú cho tôi xin lại chút ít, còn bao nhiêu tôi sẽ ủng hộ!". Nài nỉ, xin xỏ hết lời nhưng vô dụng. Những lời nước mắt ấy, họ -những công bộc của dân bỏ ngoài tai.

Ở thôn Y Vích này đâu chỉ có duy nhất trường hợp bà Sánh mà nhiều nhà khác, khi đi nhận tiền đền bù, cũng đều bị xã, thôn "đè ra", bắt ủng hộ chùa. Ai cứng thì còn giữ lại được tiền, ai yếu bóng vía, mềm lòng thì coi như mất.

Như nhà ông Trịnh Văn Hùng, nhận đền bù được 2,4 triệu, chưa kịp mang về nhà thì đã bị "tước mất" 1 triệu. Hôm đó, vợ ông đi lĩnh tiền. Lúc bà về, biết chuyện ông nổi đóa: "Nếu chùa cần ủng hộ thì phải đến nhà, đảng này giữa đường giữa chợ. Mà đây, ủng hộ thì tùy tâm chứ sao lại ép người ta thế!".

#### Hãi ông "đầy tớ nhân dân"!

Đang bị dân tố cáo, bị thanh tra huyện phanh phui hàng loạt những việc làm sai trái, nên khi thấy tôi đến làm việc với gia đình bà Sánh thì trưởng thôn và công an viên đã tìm đến.

Cũng như những lần khác, vẫn là những câu hỏi “Các anh là ai? đến đây có việc gì?”. Vẫn “chiêu” cũ, họ bảo: tình hình an ninh trật tự ở thôn đang phức tạp, đề nghị tôi về thôn. Bị cản trở quá nhiều lần, tôi nhất quyết không về. Một người mặc quần áo công an viên hùng hồ lao vào, vừa lớn tiếng nạt nộ vừa che ống kính không cho tôi ghi hình bà Sánh. “Anh không về không được! Phải về!”, tay vung loạn xạ, mắt trợn trừng trừng, người công an viên ấy quát.

Thấy người công an viên coi thường luật pháp, một người dân ở đó nói: “Các anh ấy có thể nhà báo, có giấy giới thiệu thì không phải đi đâu hết, cứ làm việc bình thường”. Người công an viên ấy quay ra xử lý “kê nhiều chuyện” trên: “Tao không làm việc với mày!”. Không những thế, khi tổng cổ được người dân dấm to gan “dĩ mũi” vào “việc nhà quan” ra khỏi nhà bà Sánh, vị công bộc của dân ấy lại tiếp tục xả ra những lời lẽ vô cùng tục tĩu. Chứng kiến cảnh ấy, đồng đạo người dân tới xem ai cũng kinh ngạc, hãi hùng.

Làm việc với lãnh đạo xã, thôn, tôi được ông Dương Văn Hùng - Thường trực Đảng, cán bộ văn phòng Ủy ban xã cho biết, trường hợp của bà Sánh là do bà chưa dỡ nhà nên Ban giải phóng mặt bằng của huyện... giữ lại tiền, chờ bà dỡ xong nhà sẽ trả nốt. Ông Đinh Văn Khoa - Cán bộ tư pháp kiêm Phó Công an cũng khẳng định, số tiền 10 triệu đồng của bà Sánh do Ban giải phóng mặt bằng của huyện giữ.

Tôi đã liên hệ với ông Đào Ngọc Quỳnh - Cán bộ Phòng Nông nghiệp Nông thôn, thành viên của Ban GPMB Hải Lộc thì được biết, hôm ấy, chính ông tham gia trả tiền đền bù cho dân. Như nhiều hộ dân khác, bà Nguyễn Thị Sánh đã nhận đầy đủ số tiền là 13,2 triệu đồng. Việc xã nói Ban giải phóng mặt bằng huyện

giữ lại 10 triệu của bà là hoàn toàn bịa đặt!

#### Án phạt “chuồng tiêu”

“... Các thứ thuế kê chi cho xiết; Thuế xí kia mới thiệt lạ lùng; Làm cho thập thất, cửu không; Làm cho đau đớn khôn cùng không thôi...”. Những vần thơ ấy là của nhà yêu nước Phan Bội Châu gần trăm năm trước, nói về sự bóc lột tàn tệ của thực dân, phong kiến. Ở Hải Lộc, mấy năm nay, chính quyền địa phương cũng tiến hành thu khoản thu kỳ quốc đó.

Khoản thu này được đổi tên thành “Tạm thu vệ sinh môi trường” hay “Phạt vệ sinh nông thôn”. Đối tượng bị tạm thu, bị phạt là những hộ gia đình không có nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn...

Trở lại trường hợp của chị Ngô Thị Sáng ở thôn Thắng Hùng. Nhà có 10 khẩu nên cái khoản “tạm thu” này với gia đình chị vô cùng... nặng ký. Chị Sáng đưa cho chúng tôi xem cuốn sổ theo dõi đóng góp của gia đình mình. Trung bình mỗi năm, gia đình chị phải thực hiện trên 20 khoản đóng góp và số tiền phải nộp là trên 1 triệu đồng. Không có tiền để đóng cũng không gì để “quy trừ tài sản” nên xã cho gia đình chị nợ, nhưng phải chịu lãi suất 20%/năm. Số tiền nợ đọng của gia đình chị mãi mẹ đẻ lãi con, “lớn nhanh” như thổi.

Cụ thể, năm 2004, gia đình chị phải đóng góp số tiền là 624 nghìn đồng, cộng với số tiền nợ cũ đã tính lãi là 544 nghìn đồng, tổng cộng chị phải nộp 1,168 triệu đồng. Năm ấy, thiếu ăn, gia đình chị chỉ nộp được chút ít, còn đâu nợ lại. Sang đến năm 2005, số tiền gia đình phải nộp 1,044 triệu đồng, cộng với nợ năm trước và khoản lãi là gần 300 nghìn (thể hiện trong sổ), tổng cộng chị phải nộp gần 2,5 triệu đồng. Không muốn khoản nợ của mình ngày một lớn dần thêm, năm này, chị đã cố gắng vay mượn để đóng nhưng vẫn còn nợ lại 1,963 triệu đồng. Sang đến năm 2006, khoản nợ trên, cùng với các khoản đóng góp mới thì số tiền mà gia đình chị phải nộp 3,8 triệu đồng. Sang đến năm 2007, với khoản đóng góp là hơn 1 triệu đồng, cộng nợ cũ và khoản lãi là 672

nghìn đồng, gia đình chị phải gánh khoản nợ trên 5,2 triệu đồng.

Quá hốt hoảng với số nợ khổng lồ, hể kiếm được chút tiền nào là chị lại vội vàng lên xã nộp, khi thì 200 nghìn, khi thì 700 nghìn. Năm 2008, nợ cũ cùng những khoản đóng góp mới, gia đình chị vẫn nợ đến hơn 5,5 triệu đồng.

Trong số những khoản đóng góp hàng năm thì khoản phạt vệ sinh môi trường chiếm phần nhiều. Căn cứ vào cuốn sổ đóng góp của gia đình chị Sáng thì khoản tạm thu này được bắt đầu từ năm 2005, mỗi khẩu là 20 nghìn đồng, bắt kể là người lớn hay đứa trẻ còn đang ẵm ngửa. Sang năm 2006, khoản thu này đã tăng lên 30 nghìn đồng/khẩu, nhà chị phải đóng 300 nghìn đồng. Năm 2007, không biết được thuyền giảm bởi lý do gì, khoản đóng góp này chỉ còn 240 nghìn đồng. Năm 2008, khoản thu này lại tăng đột biến là 440 nghìn đồng. Như vậy, chỉ tính từ năm 2005 đến năm 2008, nhà chị phải nộp cả thảy 1,180 triệu đồng tiền phạt vệ sinh.

Để thoát “cái án” này, gia đình chị vừa bóp mồm bóp miệng cho ra đời cái “công trình thể kỷ”. Hơn triệu bạc đã đi tong! Để có đủ số tiền ấy, vợ chồng chị đã phải lạy lục vay mượn khắp nơi.

Không may mắn như nhà chị Sáng, nhà bà Nguyễn Thị Xuyên (thôn Thắng Hùng) đến giờ vẫn chưa có cái “người trong muốn ra, người ngoài muốn vào” ấy.

Ở Hải Lộc, có rất nhiều gia đình phải chịu khoản phạt trên. Có những gia đình “đính” phạt đến 3 - 4 bận và đến bây giờ “cái án” ấy vẫn còn tiếp tục chình ình trước mặt.

Khi tìm hiểu cái chuyện tế nhị này, có người đã chua chát nói với tôi rằng: “Đấy, anh xem, cảnh nhà tôi nó thế! Ăn còn chẳng có thì lấy gì mà xây nhà vệ sinh! Mà sao ông trời oái oăm thế! Đã cho người ta ăn lại còn bắt người ta... Nếu không có cái khoản ấy thì làm sao nhà tôi bị phạt!”.

*Nông thôn ngày nay*

<http://dantri.com.vn/Sukien/>



